

Lời giới thiệu

Luật hợp tác xã đầu tiên của nước ta được Quốc hội Khoá IX thông qua ngày 20 tháng 3 năm 1996, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 1997 đã tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho hợp tác xã đổi mới và phát triển trong điều kiện chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung sang cơ chế thị trường định hướng XHCN.

Đến nay, qua gần 8 năm thực hiện, nhiều qui định của Luật hợp tác xã đã bộc lộ những hạn chế và bất cập, chưa đáp ứng được yêu cầu tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả của khu vực kinh tế hợp tác xã. Vì vậy, đòi hỏi Luật hợp tác xã phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những thay đổi nhanh chóng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bước phát triển mới của khu vực kinh tế hợp tác xã, phù hợp với khung pháp lý nói chung và khung pháp lý về kinh tế nói riêng đã không ngừng được hoàn thiện, bảo đảm cho mọi thành phần kinh tế cạnh tranh lành mạnh trong khuôn khổ pháp luật, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

Xuất phát từ yêu cầu đó, ngày 26 tháng 11 năm 2003, Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 4 thông qua Luật Hợp tác xã năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004 thay thế Luật Hợp tác xã năm 1996. Việc Quốc hội thông qua Luật hợp tác xã năm 2003 một lần nữa khẳng định, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến sự phát triển hợp tác xã - bộ phận nòng cốt của kinh tế tập thể.

Trên cơ sở kế thừa các qui định của Luật Hợp tác xã năm 1996, Luật Hợp tác xã năm 2003 đã góp phần hoàn thiện khung pháp lý về hợp tác xã, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành, đặc biệt là hệ thống pháp luật kinh tế, cũng như phù hợp với pháp luật và thông lệ quốc tế về hợp tác xã.

Nhằm giúp bạn đọc, đặc biệt là những cán bộ quản lý hợp tác xã, các nhà nghiên cứu, hoạch định chính sách kinh tế và những ai quan tâm tới sự phát triển hợp tác xã ở Việt Nam hiểu đầy đủ và sâu hơn về những nội dung qui định trong Luật hợp tác xã năm 2003, Liên minh hợp tác xã Việt Nam phối hợp với Nhà xuất bản xuất bản cuốn sách **“125 câu hỏi và đáp về Luật hợp tác xã năm 2003”**. Tài liệu này do Tiến sĩ Đinh Xuân Niêm, Trưởng Ban chính sách và phát triển hợp tác xã biên soạn dưới sự chỉ đạo, biên tập và chỉnh lý của Tiến sĩ Nguyễn Tiến Quân - Chủ tịch Liên minh HTX Việt Nam. Cuốn sách này nhằm giới thiệu một cách cơ bản nội dung, cũng như tinh thần của Luật hợp tác xã năm 2003 và được trình bày dưới hình thức câu hỏi và trả lời.

Liên minh hợp tác xã Việt Nam xin chân thành cảm ơn Văn phòng Viện Friedrich Ebert (FES) tại Hà nội đã tạo điều kiện cho việc xuất bản cuốn sách này.

Hy vọng rằng, cuốn sách **“125 câu hỏi và đáp về Luật hợp tác xã năm 2003”** sẽ góp phần nhanh chóng phổ biến nội dung Luật hợp tác xã năm 2003 đến đông đảo nhân dân và bạn đọc, làm cho kinh tế hợp tác xã ngày càng phát triển mạnh mẽ và bền vững.

Mặc dù đã hết sức cố gắng, song do việc biên soạn được tiến hành trong một thời gian ngắn, nên khó tránh khỏi những sai sót, mong được bạn đọc lượng thứ và đóng góp ý kiến xây dựng.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ:

Liên minh hợp tác xã Việt Nam - 77 Nguyễn Thái Học, Hà nội

Tháng 12 năm 2004

Liên minh hợp tác xã Việt Nam

Một số chữ viết tắt

HTX: Hợp tác xã

LHHTX: Liên hiệp hợp tác xã

TNHH: Trách nhiệm hữu hạn

UBND: Ủy ban nhân dân

TT: Thông tư

NĐ: Nghị định

NĐ 177/2004/NĐ-CP: Nghị định số 177/2004/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật HTX năm 2003.

NĐ 03/2000/NĐ-CP: Nghị định số 03/2000/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2000 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp.

NĐ 109/2004/NĐ-CP: Nghị định số 109/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh (Nghị định này thay thế Nghị định số 02/2000/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2000 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh).

NĐ 125/2004/NĐ-CP: Nghị định số 125/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 03/2000/NĐ-CP.

NĐ 37/2003/NĐ-CP: Nghị định số 37/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ qui định xử phạt vi phạm hành chính về đăng ký kinh doanh.

TT 06/2004-TT-NHNN: Thông tư số 06/2004-TT-NHNN ngày 27 tháng 9 năm 2004 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức tín dụng nội bộ hợp tác xã.

những vấn đề chung

Câu hỏi 1: Vì sao phải sửa đổi Luật HTX năm 1996?

Trả lời:

Luật HTX được kỳ họp thứ 9 Quốc hội Khoá IX thông qua ngày 20 tháng 3 năm 1996 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 1997 đã tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho HTX đổi mới và phát triển trong điều kiện chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung sang cơ chế thị trường định hướng XHCN, đánh dấu giai đoạn phát triển mới của khu vực kinh tế này. Sau hơn 6 năm thực hiện, Luật HTX đã từng bước đi vào cuộc sống và bước đầu phát huy tác dụng, góp phần thúc đẩy HTX ở nước ta chuyển đổi đúng hướng và tích cực, dần hình thành các HTX kiểu mới, bảo đảm các nguyên tắc HTX, phát huy vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện trong hơn 6 năm cũng cho thấy, Luật HTX năm 1996 đã bộc lộ những hạn chế và bất cập, đòi hỏi phải có sự sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với những điều kiện mới đã có nhiều thay đổi.

Một là, nhiều nội dung qui định trong Luật HTX năm 1996 chưa đáp ứng được yêu cầu tiếp tục đổi mới kinh tế, đẩy mạnh cải cách hành chính và hoàn thiện môi trường kinh doanh, cũng như không còn phù hợp với bước phát triển mới của khu vực kinh tế hợp tác, HTX, như vấn đề về định nghĩa HTX, đối tượng tham gia HTX, trình tự thành lập và đăng ký kinh doanh, tài sản và tài chính của HTX, tổ chức quản lý HTX, tính chất, chức năng, nhiệm vụ của Liên minh HTX, nội dung quản lý Nhà nước đối với HTX.

Hai là, từ khi Luật HTX năm 1996 có hiệu lực thi hành, khung pháp lý nói chung và khung pháp lý về doanh nghiệp nói riêng đã không ngừng được hoàn thiện và phát triển thêm. Luật doanh nghiệp ban hành năm 1999 đã tạo môi trường pháp lý thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, bảo đảm quyền tự do kinh doanh, bình đẳng trước pháp luật của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Luật Ngân sách Nhà nước, Pháp lệnh cán bộ, công chức... cũng đã được ban hành. Vì vậy, một số qui định trong Luật HTX đã không còn phù hợp với nội dung của các Luật, Pháp lệnh nói trên.

Ba là, trong điều kiện mở cửa và hội nhập nền kinh tế nước ta với các nước trong khu vực và thế giới, các cơ sở kinh tế hợp tác và HTX Việt Nam không thể phát triển đơn độc, mà phải liên kết chặt chẽ với nhau, liên kết với các tổ chức thuộc các thành phần kinh tế khác, gắn bó với phong trào HTX của các nước khu

vực và quốc tế. Như vậy, Luật HTX Việt Nam cũng cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với xu hướng và yêu cầu phát triển chung đó.

Bốn là, trên cơ sở đường lối Đại hội IX của Đảng về phát triển kinh tế tập thể, Nghị quyết số 13 - NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương Đảng khóa IX ngày 18 tháng 3 năm 2002 "*Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*" một lần nữa khẳng định phát triển kinh tế tập thể, mà nòng cốt là HTX mang tính tất yếu khách quan, để kinh tế tập thể cùng với kinh tế Nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN. Nghị quyết đã đề ra định hướng, mục tiêu và xác định rõ những quan điểm về phát triển kinh tế tập thể từ nay đến năm 2010. Để thực hiện có kết quả những nội dung này, Nghị quyết cũng đã chỉ ra những nhiệm vụ cụ thể, trong đó nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Luật HTX có vị trí quan trọng. Luật phải thể hiện rõ tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX trong lựa chọn ngành nghề kinh doanh mà pháp luật không cấm, tạo điều kiện cho HTX dễ dàng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đa dạng hoá ngành nghề phù hợp với nhu cầu của thị trường, tạo động lực cho bước phát triển mới của kinh tế tập thể.

Xuất phát từ những yêu cầu đó, ngày 26 tháng 11 năm 2003, Quốc hội Khoá XI, kỳ họp thứ tư đã thông qua Luật HTX năm 2003, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2004, thay thế cho Luật HTX năm 1996.

Câu hỏi 2: Khái niệm HTX qui định trong Luật HTX năm 2003 có những nội dung gì mới so với Luật HTX năm 1996?

Trả lời:

Khái niệm HTX là nội dung quan trọng, vì nó xác định bản chất của HTX và là căn cứ để xây dựng toàn bộ nội dung pháp lý của pháp luật về HTX.

Luật HTX năm 1996 và Luật HTX năm 2003 đều khẳng định việc thành lập HTX là hoàn toàn tự nguyện xuất phát từ nhu cầu, lợi ích chung của các thành viên nhằm phát huy sức mạnh tập thể, cùng giúp đỡ nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của từng xã viên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, khái niệm HTX trong Luật HTX năm 2003 đã bổ sung làm rõ một số nội dung sau:

Một là, nếu như Luật HTX năm 1996 coi HTX là tổ chức kinh tế tự chủ thì Luật HTX năm 2003 đã sửa lại thành HTX là tổ chức kinh tế **tập thể** để khẳng định rằng HTX là một tổ chức mang tính chất tập thể cả về bản chất kinh tế lẫn phương thức tổ chức, quản lý, có vai trò quan trọng trong nền kinh tế thị trường nhiều thành phần định hướng XHCN, cùng kinh tế Nhà nước ngày càng trở thành

nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Còn khái niệm **tự chủ** vốn là một trong các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX đã được Liên minh HTX quốc tế và các nước trên thế giới thừa nhận, Luật HTX năm 2003 đã chuyển khái niệm **tự chủ** sang thành một trong các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX.

Hai là, khác với Luật HTX năm 1996, Luật HTX năm 2003 không giới hạn đối tượng tham gia HTX là "**những người lao động**" chung chung và trừu tượng, mà xác định rõ tất cả các cá nhân (gồm cả cán bộ, công chức), hộ gia đình và pháp nhân có nhu cầu, lợi ích chung, tự nguyện góp vốn hoặc vừa góp vốn vừa góp sức đều có thể tham gia HTX. Việc qui định pháp nhân được tham gia HTX là một bước đổi mới tư duy quan trọng của Đảng và Nhà nước ta, phù hợp thực tế phát triển của các HTX trong nước cũng như trên thế giới, tạo điều kiện phát triển kinh tế tập thể đa dạng và mạnh mẽ.

Ba là, để khẳng định tính chất của hoạt động kinh tế và sự bình đẳng trước pháp luật giữa HTX như là một tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân với các loại hình doanh nghiệp khác trong nền kinh tế thị trường của nước ta hiện nay, Luật HTX năm 2003 đã ghi nhận "**HTX hoạt động như một loại hình doanh nghiệp**".

Và cuối cùng, để khẳng định HTX là tổ chức kinh tế có chế độ trách nhiệm hữu hạn, Luật HTX năm 2003 đã nhấn mạnh đến tính **tự chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của HTX theo qui định của pháp luật**.

Câu hỏi 3: Tại sao nói HTX là tổ chức kinh tế tập thể?

Trả lời:

HTX, hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề kinh tế, là một tổ chức kinh tế, được thành lập theo qui định của pháp luật để tiến hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh. Là một tổ chức kinh tế, HTX có tài sản độc lập, được hình thành từ vốn hoạt động của HTX (bao gồm vốn góp của xã viên, vốn tích lũy thuộc sở hữu của HTX và các nguồn vốn hợp pháp khác), có điều lệ tổ chức và hoạt động riêng, có tên gọi, biểu tượng riêng (nếu có), tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, về tài chính, hạch toán và hoạt động có hiệu quả trong những điều kiện cạnh tranh gay gắt của nền kinh tế thị trường để tồn tại và phát triển bền vững, đáp ứng nhu cầu của xã viên, bình đẳng trước pháp luật như các loại hình doanh nghiệp khác.

Tuy nhiên, HTX không chỉ là một tổ chức kinh tế được hiểu theo nghĩa phổ thông mà HTX là một tổ chức kinh tế **tập thể**.

Từ các hình thức sở hữu cơ bản: Sở hữu toàn dân, sở hữu tập thể và sở hữu tư nhân, Văn kiện Đại hội IX Đảng cộng sản Việt Nam đã phân định rõ 6 thành

phần kinh tế ở nước ta hiện nay với những hình thức tổ chức kinh doanh đa dạng, đan xen, hỗn hợp: kinh tế Nhà nước; kinh tế tập thể; kinh tế cá thể, tiểu chủ; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản Nhà nước; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Như vậy, kinh tế tập thể là một thành phần kinh tế trong nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta. Kinh tế tập thể phát triển với nhiều hình thức đa dạng, từ thấp đến cao, trong đó HTX là nòng cốt.

Vì vậy, khi nói HTX là một tổ chức kinh tế tập thể, thì khái niệm “*kinh tế tập thể*” ở đây không chỉ bao hàm ý nghĩa HTX là một tổ chức tập hợp và liên kết rộng rãi các cá nhân, các hộ sản xuất, kinh doanh, các pháp nhân mà khái niệm “*kinh tế tập thể*” ở đây muốn nhấn mạnh đến HTX là một tổ chức kinh tế, bên cạnh sở hữu của các thành viên, còn dựa trên sở hữu tập thể và được quản lý dân chủ, khẳng định HTX là bộ phận nòng cốt của thành phần kinh tế tập thể.

Câu hỏi 4: Tại sao nói HTX là một tổ chức kinh tế mang tính xã hội?

Trả lời:

HTX là một tổ chức tự chủ do những người lao động, các hộ gia đình, các doanh nghiệp nhỏ và vừa tự nguyện liên kết lại với nhau để đáp ứng các mong muốn và nhu cầu chung của họ về kinh tế, xã hội và văn hoá thông qua việc thành lập một tổ chức kinh tế sở hữu tập thể và quản lý dân chủ. HTX là tổ chức tự trợ giúp của các thành viên và được xây dựng trên cơ sở các giá trị về tự chịu trách nhiệm, dân chủ, bình đẳng, công khai và đoàn kết. Theo truyền thống của những nhà sáng lập, xã viên HTX tin tưởng vào các giá trị đạo đức, cởi mở, trung thực, có trách nhiệm xã hội và quan tâm đến người khác. Như vậy, về bản chất, HTX trước hết là một tổ chức xã hội. Đồng thời với tư cách là một tổ chức kinh tế độc lập, tự chủ, HTX cũng tiến hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh, sử dụng các chức năng kinh doanh như các doanh nghiệp để phục vụ cho lợi ích của các thành viên. Tuy nhiên, khác với các doanh nghiệp lấy lợi nhuận làm mục tiêu hoạt động, HTX với tư cách là tổ chức tự trợ giúp nên mục tiêu trước hết là đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng chung của thành viên về kinh tế và đời sống, phục vụ và hỗ trợ thành viên phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng thêm lợi ích cho thành viên; trong hoạt động coi trọng cả lợi ích kinh tế - bao gồm lợi ích của thành viên và lợi ích tập thể - cả lợi ích xã hội của thành viên. Thành viên gia nhập HTX là vì họ cần được HTX phục vụ, cần HTX trợ giúp những việc mà họ không thể tự làm hoặc làm không có hiệu quả. Nhờ tham gia HTX mà các thành viên khắc phục được những nhược điểm và hạn chế của mình. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX chỉ là một công cụ nhằm thúc đẩy tăng thêm lợi ích của thành viên thông qua vai trò phục vụ của HTX. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX cần phải có hiệu quả, có thể tạo ra lợi nhuận; lợi nhuận này hoặc được sử

dụng để mở rộng, tăng thêm việc phục vụ, hoặc được hoàn trả trực tiếp cho thành viên. Mục tiêu bao trùm của HTX là trợ giúp, là phục vụ xã viên, không phải chỉ lợi nhuận.

HTX là một tổ chức mang tính cộng đồng cao, gắn với cộng đồng chung và cộng đồng địa phương, góp phần xoá đói, giảm nghèo, xoá mù, tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, phúc lợi công cộng, đề cao tinh thần đoàn kết tương trợ nhau trong đời sống, giúp đỡ gia đình khó khăn. Tính cộng đồng xã hội thể hiện rất rõ ở nguyên tắc thứ tư Điều 5 Luật HTX năm 2003 *“Hợp tác và phát triển cộng đồng: xã viên phải có ý thức phát huy tinh thần xây dựng tập thể và hợp tác với nhau trong HTX, trong cộng đồng xã hội; hợp tác giữa các HTX trong nước và ngoài nước theo qui định của pháp luật”* và nguyên tắc thứ 7 của Liên minh HTX quốc tế: *“Quan tâm đến cộng đồng. Các HTX phấn đấu cho sự phát triển lâu dài thông qua các chính sách với sự nhất trí của các xã viên”*

Như vậy, HTX là một tổ chức xã hội, mang tính cộng đồng sâu sắc, có mục tiêu giúp đỡ lẫn nhau và phát triển cộng đồng, trong đó các thành viên tham gia HTX được bình đẳng, dân chủ trong việc quản lý HTX - mỗi người một phiếu bầu, cùng có quyền lợi, nghĩa vụ trong phát triển HTX; hoạt động theo các nguyên tắc HTX.

Câu hỏi 5: Vì sao Luật HTX năm 2003 không qui định HTX là một loại hình doanh nghiệp mà lại qui định: *“HTX hoạt động như một loại hình doanh nghiệp”*?

Trả lời:

Về bản chất, doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế do các nhà đầu tư thành lập ra để tiến hành các hoạt động kinh doanh với mục đích tìm kiếm lợi nhuận.

Theo Điều 3 Luật doanh nghiệp: *“**kinh doanh** là việc thực hiện một, một số hay tất cả các công đoạn của quá trình đầu tư, từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm hoặc cung ứng dịch vụ trên thị trường **nhằm mục đích sinh lợi**”*

Theo định nghĩa này, một hành vi được coi là hành vi kinh doanh đồng thời phải đáp ứng các dấu hiệu sau:

Thứ nhất, hành vi đó phải mang tính chất nghề nghiệp;

Thứ hai, hành vi đó phải diễn ra trên thị trường;

Thứ ba, hành vi đó phải là những hành vi thường xuyên;

Thứ tư, hành vi đó có mục đích kiếm lời.

Như vậy, những chủ thể thực hiện những hành vi kinh doanh được coi là doanh nghiệp.

Cũng theo Điều 3 Luật doanh nghiệp thì "**doanh nghiệp** là tổ chức kinh tế có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch ổn định, được đăng ký kinh doanh theo qui định của pháp luật nhằm mục đích thực hiện các hoạt động **kinh doanh**".

Như vậy, theo các định nghĩa pháp lý trên, doanh nghiệp là những đơn vị tồn tại trước hết vì mục đích kinh doanh, tức vì mục đích sinh lời. Điều đó có nghĩa là, những đơn vị, thực thể pháp lý, kể cả khi chúng tồn tại trên thương trường, nhưng không lấy kinh doanh, sinh lời làm mục tiêu chính cho hoạt động của mình thì không phải là doanh nghiệp.

HTX là tổ chức được thành lập ra để giúp đỡ lẫn nhau, để phục vụ và hỗ trợ cho thành viên thoả mãn các nhu cầu kinh tế, văn hoá và xã hội của mình, không vì mục tiêu sinh lợi, do đó không thể coi HTX là doanh nghiệp được. Tuy nhiên, khi tiến hành các hoạt động kinh tế, HTX cũng phải tuân thủ các nguyên tắc và các qui định pháp luật về kinh doanh. Do vậy, Luật HTX năm 2003 không xác định HTX là một loại hình doanh nghiệp, nhưng vẫn qui định "*HTX hoạt động như một loại hình doanh nghiệp*" để khẳng định sự bình đẳng trong hoạt động giữa HTX với tư cách là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân với các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường của nước ta hiện nay.

Câu hỏi 6: HTX là tổ chức kinh tế có trách nhiệm hữu hạn hay vô hạn?

Trả lời:

Theo điều 94 Bộ Luật dân sự thì pháp nhân chịu trách nhiệm đối với nợ và các nghĩa vụ khác của mình trong phạm vi tài sản của pháp nhân. Điều đó có nghĩa là pháp nhân là một tổ chức có trách nhiệm hữu hạn. HTX là một pháp nhân kinh tế, nên HTX là tổ chức kinh tế có trách nhiệm hữu hạn, nghĩa là khi HTX phát sinh nghĩa vụ về tài sản, chẳng hạn như khi HTX tuyên bố phá sản và toàn bộ tài sản của HTX được đưa ra phát mại để thanh toán các khoản nợ, thì HTX chỉ chịu trách nhiệm trả nợ trong giới hạn vốn Điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của HTX tại thời điểm tuyên bố phá sản. Điều 1 và khoản 5 điều 7 Luật HTX năm 2003 qui định: "*HTX có tư cách pháp nhân, tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của HTX theo qui định của pháp luật*". Xã viên là thành viên của HTX, vốn góp của xã viên là một trong các nguồn hình thành vốn và tài sản của HTX, do đó xã viên cũng phải cùng HTX chịu trách nhiệm về các khoản nợ của HTX, nhưng xã viên chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ trong phạm vi vốn góp của mình. Khoản 5 điều 19 Luật

HTX năm 2003 qui định xã viên có nghĩa vụ: “*Trong phạm vi vốn góp của mình, cùng chịu trách nhiệm về các khoản nợ, rủi ro, thiệt hại, các khoản lỗ của HTX*”.

Câu hỏi 7: Vì sao Luật HTX năm 2003 lại bỏ qui định Chính phủ ban hành điều lệ mẫu HTX cho từng loại hình HTX?

Trả lời:

Thực hiện điều 4 Luật HTX năm 1996, Chính phủ đã ban hành 6 nghị định về điều lệ mẫu HTX đối với các ngành và các lĩnh vực kinh tế. Tuy nhiên, nội dung của các điều lệ mẫu này trùng lặp, kết cấu ít có sự khác biệt nhau, nhưng lại chưa bao quát hết các loại hình HTX đã và đang xuất hiện. Sự khác nhau chỉ là ở qui định về số lượng xã viên tối thiểu.

TT	Tên Điều lệ mẫu	Số lượng xã viên tối thiểu
01	Điều lệ mẫu HTX thương mại (NĐ 41)	15 (vùng núi, vùng sâu, vùng xa 7)
02	Điều lệ mẫu quỹ tín dụng nhân dân (NĐ 42)	30
03	Điều lệ mẫu HTX nông nghiệp (NĐ 43)	7
04	Điều lệ mẫu HTX CN và xây dựng (NĐ 44)	9
05	Điều lệ mẫu HTX GTVT (NĐ 45)	10
06	Điều lệ mẫu HTX thủy sản (NĐ 46)	10

Các HTX hiện nay lại có xu hướng kinh doanh tổng hợp, đa chức năng, mỗi HTX bao gồm nhiều lĩnh vực và ngành nghề khác nhau, khó xác định được đâu là ngành nghề chính để xây dựng điều lệ của mình cho phù hợp với điều lệ mẫu đã ban hành.

Mặt khác, trong thời gian qua, việc xây dựng điều lệ HTX chưa được các HTX quan tâm đúng mức, hầu hết các HTX, nhất là các HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, đều sao chép lại nội dung của các điều lệ mẫu do Chính phủ ban hành. Vì vậy, Luật HTX năm 2003 đã bỏ qui định về điều lệ mẫu, đồng thời bổ sung chi tiết và rõ ràng hơn những nội dung cần có của một điều lệ HTX, được qui định ngay trong Luật tại điều 12 và thay vào việc qui định Chính phủ ban hành điều lệ mẫu, Luật HTX năm 2003 chỉ qui định Chính phủ ban hành mẫu hướng dẫn HTX viết điều lệ để các HTX có thể dựa vào đó xây dựng điều lệ HTX phù hợp với các điều kiện và nội dung hoạt động của mình.

Câu hỏi 8: Nhà nước thực hiện những chính sách gì đối với HTX?

Trả lời:

Nhận thức rõ vai trò kinh tế và xã hội quan trọng của HTX, Đảng và Nhà nước ta luôn chủ trương khuyến khích và tạo điều kiện phát triển HTX trong tất cả các ngành, các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân, nhằm đạt mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Cụ thể hoá chủ trương đó, điều 3 Luật HTX năm 2003 đã khẳng định, Nhà nước thực hiện các chính sách sau đây đối với HTX:

- Ban hành và thực hiện các chính sách, các chương trình hỗ trợ phát triển HTX về đào tạo cán bộ; phát triển nguồn nhân lực; đất đai; tài chính; tín dụng; xây dựng quỹ hỗ trợ phát triển HTX; áp dụng khoa học và công nghệ; tiếp thị và mở rộng thị trường; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; tạo điều kiện để HTX được tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước;

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để HTX phát triển;

- Bảo đảm địa vị pháp lý và điều kiện sản xuất, kinh doanh của HTX bình đẳng với các loại hình doanh nghiệp khác;

- Bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp của HTX theo qui định của pháp luật;

- Tôn trọng quyền tự chủ, tự quyết, tự chịu trách nhiệm của HTX trong sản xuất, kinh doanh;

- Không can thiệp vào công việc quản lý nội bộ và hoạt động hợp pháp của HTX.

Do hoạt động của các HTX nông nghiệp có những đặc thù riêng về xã viên, vốn, lao động, sản phẩm, thị trường..., Luật HTX năm 2003 có qui định cụ thể về chính sách của Nhà nước đối với HTX nông nghiệp: *"Đối với HTX nông nghiệp, Chính phủ qui định cụ thể chính sách ưu đãi phù hợp với đặc thù và trình độ phát triển trong từng thời kỳ"*.

Những chính sách này được cụ thể hoá trong các nghị định của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn thi hành của các bộ, ngành có liên quan.

Câu hỏi 9: Tại sao Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ đối với HTX? Chính sách đó có ảnh hưởng tới sự bình đẳng của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế không?

Trả lời:

Phát triển HTX không những có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, mà còn có ý nghĩa quan trọng về xã hội. HTX là tổ chức kinh tế, đồng thời cũng là tổ chức xã hội của những người lao động, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ. Đây là lực lượng xã hội to lớn, đông đảo, nhưng đồng thời họ phần lớn là những người khó

khăn, những người nghèo, những người hạn chế về vốn, về kỹ thuật và về công nghệ, luôn bị chèn ép, thậm chí bị bóc lột và thường ở thế yếu trong điều kiện của cơ chế thị trường cạnh tranh gay gắt. Để khắc phục những khó khăn, thế yếu của mình, những người lao động, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ tự phải tập hợp lại, liên kết với nhau để phát triển kinh tế, giải quyết những vấn đề đời sống, văn hoá, xã hội của mình, của cộng đồng và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội công bằng và bền vững. Do vậy, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ đối với HTX. Những chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX trước hết nhằm mục tiêu thu hút ngày càng nhiều các lực lượng lao động, nhất là những hộ nông dân, những người thợ thủ công, các cơ sở sản xuất nhỏ tham gia xây dựng HTX; khuyến khích, hỗ trợ để HTX vươn lên, đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh và giúp đỡ xã viên với hiệu quả cao nhất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước theo định hướng XHCN. Các chính sách đó không phải là bao cấp, không nhằm tạo chỗ dựa để HTX ỷ lại, trông chờ vào Nhà nước, làm yếu đi tính năng động, sáng tạo, tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của HTX, mà nhằm tạo những điều kiện cần thiết cho HTX đổi mới và không ngừng phát triển, tạo ra sự bình đẳng giữa HTX với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác nhau.

Trong cơ chế thị trường, Nhà nước dựa vào hệ thống pháp luật và hệ thống chính sách để quản lý và điều chỉnh mối quan hệ giữa các ngành, các lĩnh vực, giữa các vùng, giữa các thành phần kinh tế, giữa phát triển kinh tế và xã hội ... nhằm bảo đảm cho nền kinh tế phát triển cân đối, hài hòa, ổn định, bền vững và bảo đảm công bằng xã hội theo định hướng XHCN.

Việc Nhà nước thực hiện chính sách hỗ trợ đối với HTX không làm ảnh hưởng đến sự bình đẳng giữa HTX với các doanh nghiệp. Chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX không ngoài mục đích nhằm bảo đảm địa vị pháp lý và điều kiện để HTX có thể thực sự bình đẳng với các loại hình doanh nghiệp, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của HTX.

HTX là một tổ chức kinh tế hoạt động trên thị trường, do đó, ngoài các chính sách và qui định riêng cho HTX, các HTX cũng phải tuân thủ các qui định, cũng như được hưởng những chính sách chung về khuyến khích, hỗ trợ kinh doanh qui định ở Luật khuyến khích đầu tư trong nước và các văn bản pháp quy khác.

Câu hỏi 10: Nguyên tắc HTX là gì ?

Trả lời:

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX là những tư tưởng, quan điểm chủ đạo mang tính chất xuất phát điểm và chỉ đạo xuyên suốt quá trình tổ chức và

hoạt động của HTX; xác định tính đặc thù của HTX, qua đó phân biệt HTX với những loại hình doanh nghiệp khác nhau. Các nguyên tắc HTX mang tính phổ biến, được áp dụng chung cho mọi loại hình HTX ở tất cả các nước trên thế giới; đồng thời cũng mang tính ổn định tương đối, ít bị ảnh hưởng bởi thời gian và không gian. Các HTX nào tổ chức và hoạt động không tuân thủ các nguyên tắc HTX thì không thể được xem như những HTX đích thực. Các nguyên tắc HTX được định ra nhằm bảo đảm những tư tưởng, quan điểm, mục đích và tính chất của HTX được quán triệt trong thực tiễn. Để trở thành một HTX đích thực và để phát huy cao nhất tính ưu việt của HTX, mỗi HTX khi xây dựng điều lệ tổ chức và hoạt động của mình đều phải tuân thủ những nguyên tắc HTX.

Việc áp dụng những nguyên tắc HTX vào thực tiễn đời sống cần phù hợp với những điều kiện và hoàn cảnh riêng cụ thể của mỗi nước, nhưng về cơ bản, vẫn phải bảo đảm những tính chất có tính phổ biến của HTX.

Đối với các HTX, việc hiểu đúng các nguyên tắc và vận dụng vào thực tiễn, cũng như việc phân biệt HTX với một tổ chức kinh tế khác, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng.

Câu hỏi 11: Ai là người đề xướng ra các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX ?

Trả lời:

28 người thợ dệt ở Rochdale (Vương quốc Anh) được xem là những người sáng lập ra HTX đầu tiên và đề xướng ra nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX. Tháng 8 năm 1884, những người thợ dệt này đã cùng nhau góp tiền lập nên một cửa hàng cung cấp bột mì, bơ đường và mứt sồi cho các thành viên với giá rẻ hơn và chất lượng tốt hơn so với các cửa hàng tư nhân khác. Sau đó họ thành lập xưởng xay bột ngô, lò bánh, các hình thức tập thể chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh cho người ốm đau, chôn cất người chết, tổ chức ra các tủ sách báo và phòng đọc... để phục vụ các thành viên. Về thực chất, ở đây lúc đầu là một HTX tiêu thụ, sau đó trở thành một tổ chức *cộng đồng tương trợ, giúp đỡ nhau* về đời sống vật chất và tinh thần. Trên thực tế, trước khi HTX ở Rochdale ra đời, nghĩa là trước năm 1884, đã có một số HTX được tổ chức và hoạt động. Nhưng tầm quan trọng của HTX Rochdale là ở chỗ nó đã đưa ra những nguyên tắc và điều lệ cơ bản cho tổ chức và hoạt động của HTX. Những nguyên tắc này về sau được mang tên là "*Những nguyên tắc Rochdale*". Cũng chính vì vậy mà HTX Rochdale được coi là HTX đầu tiên trên thế giới và 28 người thợ dệt ở Rochdale được xem là những người sáng lập ra HTX đầu tiên trên thế giới.

"*Những nguyên tắc Rochdale*" gồm các nguyên tắc sau:

1- Xã viên rộng mở;

- 2- Bán hàng thanh toán bằng tiền mặt;
- 3- Mỗi người một phiếu bầu;
- 4- Bán hàng tốt, hàng thật;
- 5- Thu nhập cố định trên đồng vốn;
- 6- Tiền lãi chia theo quan hệ mua của xã viên với cửa hàng;
- 7- Giáo dục cho các xã viên;
- 8- Trung lập về tôn giáo và chính trị.

Qua gần hai thế kỷ, các nguyên tắc này đã được vận dụng, bổ sung, hoàn thiện và làm phong phú thêm nhiều lần ở các nước khác nhau và vẫn là nền tảng của phong trào HTX thế giới ngày nay. Đặc biệt, các nguyên tắc này đã được Ủy ban về các nguyên tắc HTX của Liên minh HTX quốc tế chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện vào các năm 1934, 1937, 1966 và lần cuối cùng vào năm 1995, trong đó đã bãi bỏ 2 nguyên tắc:

- Trung lập về tôn giáo và chính trị;
- Bán hàng thanh toán bằng tiền mặt.

Tháng 9 năm 1995, tại Đại hội Liên minh HTX quốc tế lần thứ 31 tổ chức tại thành phố Manchester, nước Anh, Liên minh HTX quốc tế đã thông qua 7 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX như sau:

- 1- Thành viên tự nguyện và rộng mở;
- 2- Xã viên kiểm soát một cách dân chủ;
- 3- Xã viên tham gia vào hoạt động kinh tế của HTX;
- 4- Độc lập và tự chủ;
- 5- Giáo dục, đào tạo và thông tin;
- 6- Hợp tác giữa các HTX;
- 7- Quan tâm đến cộng đồng.

Câu hỏi 12: So với Luật HTX năm 1996, Luật HTX năm 2003 đã có những sửa đổi, bổ sung gì về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX?

Trả lời:

Căn cứ vào bản chất của HTX, tiếp thu những nguyên tắc của phong trào HTX quốc tế, điều 7 Luật HTX năm 1996 đã đề ra 5 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX ở Việt Nam như sau:

1. Tự nguyện gia nhập và ra HTX;
2. Quản lý dân chủ và bình đẳng;
3. Tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi;
4. Chia lãi bảo đảm kết hợp lợi ích của xã viên và phát triển HTX;
5. Hợp tác và phát triển cộng đồng.

Đề phù hợp với sự phát triển của HTX trong những điều kiện mới và tiếp cận hơn nữa với các nguyên tắc do Liên minh HTX quốc tế đề ra, Luật HTX năm 2003, trên cơ sở kế thừa và làm rõ các nguyên tắc đã qui định trong Luật HTX năm 1996, đã sắp xếp, bổ sung và điều chỉnh lại nội dung các nguyên tắc. Điều 5 Luật HTX năm 2003 qui định HTX tổ chức và hoạt động theo 4 nguyên tắc sau:

1. Tự nguyện;
2. Dân chủ, bình đẳng và ***công khai***;
3. ***Tự chủ***, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi;
4. Hợp tác và phát triển cộng đồng.

Như vậy, xét về hình thức thì Luật HTX năm 2003 đã giảm bớt một nguyên tắc, nguyên tắc thứ tư. Tuy nhiên, nếu đi sâu xem xét bản chất, thì 4 nguyên tắc do Luật HTX năm 2003 đề ra không những đã kế thừa được, mà còn phát triển và làm rõ thêm nội dung 5 nguyên tắc của Luật HTX năm 1996, đồng thời tiếp nhận được tư tưởng của các nguyên tắc do Liên minh HTX quốc tế đề ra.

Nguyên tắc 1 và nguyên tắc 4 đã kế thừa toàn bộ tinh thần nội dung nguyên tắc 1 và 5 của Luật HTX năm 1996, chỉ chỉnh sửa về từ ngữ cho phù hợp với nội dung sửa đổi của Luật HTX năm 2003.

Về nguyên tắc thứ hai trong Luật HTX năm 2003.

Để thực hiện đầy đủ quyền làm chủ tập thể của xã viên và bảo đảm dân chủ và bình đẳng trong tổ chức và hoạt động của HTX, đòi hỏi xã viên phải được cung cấp đầy đủ, trung thực, khách quan thông tin về mọi hoạt động và tình hình tổ chức quản lý của HTX. Chỉ có trên cơ sở đó quyền dân chủ và quyền bình đẳng của xã viên mới được thực hiện đầy đủ. Vì vậy, Luật HTX năm 2003 coi "***công khai***" là một nội dung trong nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX và bổ sung nội dung này vào nguyên tắc thứ hai của Luật HTX năm 1996: "*dân chủ, bình đẳng và công khai*". Trong đó qui định rõ việc "*thực hiện công khai phương hướng sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối và những vấn đề khác qui định trong điều lệ HTX*". Việc qui định "***công khai***" là một nội dung nguyên tắc đã đặt xã viên HTX vào đúng vị trí trung tâm, với tư cách của người làm chủ. Sự bổ sung này đã làm

cho các qui định của Luật HTX năm 2003 trở nên đầy đủ và hoàn thiện hơn, và tiếp cận gần hơn với các nguyên tắc do Liên minh HTX quốc tế đề ra. Vì công khai, về thực chất, là được cung cấp đầy đủ thông tin. Nguyên tắc thứ năm do Liên minh HTX quốc tế đề ra là: "*giáo dục, đào tạo và thông tin*". Như vậy, Luật HTX năm 2003 của Việt Nam đã tiếp thu một phần nội dung của nguyên tắc này.

Về nguyên tắc thứ 3 trong Luật HTX năm 2003.

Để bảo đảm tính lôgic về nội dung trong các qui định của luật, Luật HTX năm 2003 đã gộp nguyên tắc thứ 3 và thứ 4 của Luật HTX năm 1996 thành một nguyên tắc chung và trở thành nguyên tắc thứ 3. Việc gộp chung ở đây chỉ có ý nghĩa sắp xếp lại từ ngữ và câu văn cho hợp lý, còn tinh thần các nội dung của hai nguyên tắc vẫn được kế thừa trọn vẹn không có gì thay đổi. Vì, xét về bản chất, thì việc "*chia lãi*" qui định như ở điều 4 Luật HTX năm 1996 đã nằm trong nội dung qui định ở điều 3 Luật HTX năm 1996.

Tự chủ là thuộc tính vốn có của các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân. HTX được xác định là tổ chức kinh tế đương nhiên cũng có thuộc tính **tự chủ**. Vì là tổ chức kinh tế tự chủ, nên mọi hoạt động hợp pháp của HTX đều do HTX tự quyết định, **tự chịu trách nhiệm** trên cơ sở bảo đảm mọi xã viên và HTX **cùng có lợi**, không phụ thuộc vào bất kỳ cơ quan, tổ chức nào. Chính tính tự chủ đòi hỏi HTX phải tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi. Tính tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi là nội dung cụ thể của thuộc tính tự chủ, khẳng định thuộc tính tự chủ của HTX. Vì vậy, Luật HTX năm 2003 đã coi "**tự chủ**" là một nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của HTX và được ghi nhận chung với nguyên tắc thứ 3. Qui định này cũng phù hợp với nguyên tắc "**độc lập, tự chủ**" do Liên minh HTX quốc tế đưa ra.

Câu hỏi 13: Nguyên tắc tự nguyện trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Theo nguyên tắc này, việc gia nhập HTX của mỗi cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân là hoàn toàn dựa trên cơ sở tự nguyện, không bị sự cưỡng chế và sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào. Mọi cá nhân không phân biệt giới tính, dân tộc, tôn giáo, thành phần giai cấp, mọi hộ gia đình, mọi pháp nhân có đủ điều kiện theo qui định của Luật HTX, tán thành điều lệ HTX dự định gia nhập đều có quyền gia nhập HTX. HTX không hạn chế việc kết nạp xã viên mới, luôn rộng mở cho tất cả những cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân nào cần tới sự phục vụ và giúp đỡ của HTX, đồng thời chấp nhận thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ mà điều lệ HTX qui định. Xã viên HTX cũng có quyền ra khỏi HTX theo qui định của điều lệ HTX, nếu thấy HTX không mang lại lợi ích cho mình.

Để bảo đảm quyền tự nguyện, cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân cần suy xét kỹ lưỡng xem HTX có thực sự mang lại lợi ích cho mình không và mình có thể thực hiện được các nghĩa vụ xã viên đối với HTX do điều lệ qui định không, trên cơ sở đó làm đơn tự nguyện gia nhập HTX. Đơn gia nhập HTX phải được ban quản trị xem xét trình đại hội xã viên thông qua.

Khi xã viên thấy không cần tham gia HTX nữa, cũng có quyền làm đơn tự nguyện xin ra HTX và được hưởng các quyền lợi, cũng như có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ còn lại theo điều lệ HTX qui định.

Để bảo đảm quyền tự nguyện của mình, xã viên có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền khi yêu cầu gia nhập hoặc xin ra HTX không được giải quyết mà chưa rõ lý do chính đáng.

HTX do chính các xã viên tự nguyện góp vốn hoặc vừa góp vốn, góp sức lập ra, nhằm đáp ứng những yêu cầu chung, lợi ích chung do chính mình đặt ra. Do đó, HTX là của xã viên và vì xã viên. Yếu tố tự nguyện sẽ quyết định mọi sự thành công trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tổ chức quản lý của HTX. Mọi sự ép buộc sẽ làm suy giảm tính tích cực, sáng tạo, chủ động của xã viên đối với việc xây dựng HTX.

Câu hỏi 14: Nguyên tắc dân chủ, bình đẳng và công khai trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Đây là nguyên tắc quan trọng thể hiện ý tưởng và nguồn sức mạnh của HTX.

Theo nguyên tắc này, mọi xã viên có quyền tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát HTX và có quyền ngang nhau trong biểu quyết.

Để bảo đảm nguyên tắc này, mọi xã viên đều có quyền dự đại hội xã viên hoặc bầu đại biểu đi dự đại hội xã viên là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của HTX, dự các cuộc họp xã viên để bàn bạc và biểu quyết các công việc của HTX; ứng cử, bầu cử vào ban quản trị, trưởng ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát và những chức danh được bầu khác của HTX; việc biểu quyết tại đại hội xã viên và các cuộc họp xã viên không phụ thuộc vào số vốn góp hay chức vụ của xã viên trong HTX. Mỗi xã viên hoặc đại biểu xã viên chỉ có 1 phiếu biểu quyết và các phiếu biểu quyết đều có giá trị như nhau. Xã viên có quyền đề đạt ý kiến với ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát HTX và yêu cầu được trả lời; yêu cầu ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát triệu tập đại hội xã viên bất thường. Mọi xã viên trong HTX đều phải có nghĩa vụ như nhau trong việc chấp hành điều lệ, Nội qui HTX, nghị quyết đại hội xã viên và được hưởng các quyền lợi như nhau theo qui định của điều lệ HTX và các qui định của pháp luật có liên quan.

Mọi hoạt động của HTX như tình hình sản xuất, kinh doanh, tài chính, phân phối thu nhập, trích lập các quỹ, các đóng góp xã hội, các quyền lợi và nghĩa vụ của xã viên, tình hình hoạt động của ban quản trị, ban kiểm soát, ... phải được công khai tới xã viên trong đại hội xã viên, hoặc thông báo bằng văn bản định kỳ trực tiếp tới từng xã viên, nhóm xã viên sinh sống theo địa bàn, hoặc thông tin trên bản tin hàng ngày tại trụ sở HTX.

Câu hỏi 15: Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Theo nguyên tắc này, mọi hoạt động của HTX đều do HTX tự quyết định và tự chịu trách nhiệm, không một tổ chức, cá nhân nào được can thiệp vào công việc quản lý nội bộ và hoạt động hợp pháp của HTX. HTX phải tự hạch toán, tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, liên doanh, liên kết với các đơn vị thuộc mọi thành phần kinh tế trong thành công, cũng như rủi ro, thua thiệt, lời ăn, lỗ chịu; tự quyết định về bộ máy tổ chức quản lý, về huy động nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. HTX tự quyết định và tự chịu trách nhiệm về phân phối thu nhập, phân phối lãi hàng năm, bảo đảm HTX và xã viên cùng có lợi, kết hợp lợi ích của xã viên và sự phát triển của HTX, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước theo qui định của pháp luật và các chính sách có liên quan. Mỗi xã viên trong HTX được hưởng quyền lợi theo vốn góp, công sức đóng góp và theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX, cùng chịu trách nhiệm về những rủi ro của HTX trong phạm vi vốn góp của mình, cùng nhau quyết định những giải pháp khắc phục rủi ro.

HTX có quyền từ chối những yêu cầu của tổ chức, cá nhân khi thấy việc thực hiện những yêu cầu đó làm thiệt hại đến lợi ích chung của xã viên và không được xã viên đồng tình; có quyền khiếu nại những hành vi vi phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của HTX, đồng thời HTX phải có trách nhiệm chấp hành chế độ thống kê, kế toán, kiểm toán và chế độ báo cáo theo qui định và chấp hành các qui định khác của pháp luật.

Câu hỏi 16: Nguyên tắc hợp tác và phát triển cộng đồng được hiểu như thế nào?

Trả lời:

Với tính chất "hợp tác" đặc trưng của loại hình kinh tế HTX, đòi hỏi các xã viên phải luôn phát huy tinh thần xây dựng tập thể, nêu cao ý thức hợp tác, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong mọi hoạt động của HTX, cũng như của từng xã viên, cùng nhau chăm lo xây dựng và phát triển HTX, đồng thời phải có ý

thức hợp tác trong cộng đồng xã hội. Các HTX trong từng địa phương, trong từng vùng và trong phạm vi cả nước cũng cần quan tâm hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong sản xuất - kinh doanh và trong các hoạt động khác, cùng nhau đoàn kết xây dựng, phát triển phong trào HTX ngày một lớn mạnh. Chính sự hợp tác này sẽ tạo ra sự liên kết để từng bước hình thành các liên hiệp HTX theo vùng và trong các lĩnh vực và ngành nghề khác nhau nhằm tăng thêm tiềm lực và sức cạnh tranh của các HTX thành viên. Các HTX trong nước cũng cần hợp tác với các HTX trong khu vực và các nước khác trên thế giới để một mặt, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất - kinh doanh của mình và mặt khác, góp phần tăng cường sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa nhân dân nước ta với các nước bạn bè trên thế giới, đồng thời có những đóng góp thiết thực vào sự phát triển chung của phong trào HTX thế giới.

Câu hỏi 17: HTX có quyền chủ động đăng ký kinh doanh những ngành nghề nào?

Trả lời:

HTX có quyền chủ động đăng ký và hoạt động kinh doanh, không cần phải xin phép bất cứ cơ quan nhà nước nào, nếu ngành, nghề kinh doanh:

- Không thuộc ngành, nghề cấm kinh doanh;
- Không thuộc ngành, nghề kinh doanh phải có giấy phép kinh doanh;
- Không thuộc ngành nghề kinh doanh phải có vốn pháp định;
- Không thuộc ngành, nghề kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề.

Câu hỏi 18: Khi kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật qui định phải có điều kiện, thì HTX phải bảo đảm có đủ những điều kiện gì để được kinh doanh những ngành nghề đó?

Trả lời:

Khi tiến hành kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật qui định phải có điều kiện, thì HTX chỉ được kinh doanh ngành, nghề đó khi có đủ điều kiện theo qui định.

Ngành nghề kinh doanh có điều kiện là những ngành, nghề mà luật, pháp lệnh, nghị định qui định điều kiện kinh doanh. Điều kiện kinh doanh có thể được qui định bằng hình thức giấy phép hoặc các điều kiện kinh doanh không cần giấy phép, nhưng buộc các doanh nghiệp phải thực hiện. Điều kiện kinh doanh được thể hiện dưới 2 hình thức sau:

- Giấy phép kinh doanh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp (giấy phép kinh doanh có thể mang nhiều tên khác nhau, như giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép hoạt động...);

- Các điều kiện được qui định về các tiêu chuẩn chuyên môn kỹ thuật, công nghệ, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; qui định về phòng cháy, chữa cháy, trật tự xã hội, an toàn giao thông và qui định về các yêu cầu khác đối với hoạt động kinh doanh (gọi chung là điều kiện kinh doanh không cần giấy phép).

Khi kinh doanh ngành, nghề phải có giấy phép kinh doanh, thì HTX được quyền kinh doanh ngành, nghề đó, kể từ khi được cấp giấy phép kinh doanh. Việc cấp giấy phép kinh doanh các ngành, nghề có điều kiện theo qui định của pháp luật được tiến hành độc lập với việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX.

Khi kinh doanh ngành, nghề phải có điều kiện kinh doanh không cần giấy phép thì HTX được quyền kinh doanh ngành, nghề đó, kể từ khi có đủ các điều kiện kinh doanh theo qui định và cam kết thực hiện đúng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.

Người đại diện theo pháp luật của HTX phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện đúng các điều kiện kinh doanh theo qui định. Nếu HTX tiến hành kinh doanh mà không có đủ điều kiện, thì người đại diện theo pháp luật của HTX phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kinh doanh đó.

Câu hỏi 19: Khi kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có vốn pháp định thì HTX phải bảo đảm có những điều kiện gì để được kinh doanh những ngành nghề đó?

Trả lời:

Ngành, nghề kinh doanh đòi hỏi phải có vốn pháp định là ngành nghề mà luật, pháp lệnh, nghị định qui định doanh nghiệp muốn kinh doanh ngành, nghề đó phải có số vốn không thấp hơn mức vốn do pháp luật qui định. Ngành, nghề kinh doanh đòi hỏi phải có vốn pháp định tính đến ngày 31 tháng 12 năm 1999 gồm:

- Kinh doanh tín dụng;
- Kinh doanh bảo hiểm;
- Kinh doanh chứng khoán;
- Kinh doanh vàng.

Khi tiến hành kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có vốn pháp định, thì HTX chỉ được kinh doanh khi có đủ vốn pháp định theo qui định của

pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về vốn pháp định, cơ quan có thẩm quyền xác nhận vốn pháp định hướng dẫn cụ thể về mức vốn và thủ tục xác nhận đối với những ngành, nghề phải có vốn pháp định.

Người đại diện theo pháp luật của HTX phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của số vốn pháp định được xác nhận khi thành lập HTX, cũng như trong quá trình hoạt động.

Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà nước về vốn pháp định, thủ trưởng cơ quan xác nhận vốn pháp định cùng liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác của số vốn pháp định được xác nhận.

Câu hỏi 20: Khi kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có chứng chỉ hành nghề, thì HTX phải có đủ điều kiện gì để được kinh doanh các ngành nghề đó?

Trả lời:

Ngành nghề kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề là những ngành nghề đòi hỏi người quản lý tổ chức kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề. Chứng chỉ hành nghề là văn bản mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc hội nghề nghiệp cấp cho cá nhân có đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp về một ngành, nghề nhất định. Chứng chỉ hành nghề không cấp cho tổ chức.

Ngành, nghề kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề bao gồm:

- Kinh doanh dịch vụ pháp lý;
- Kinh doanh dịch vụ khám, chữa bệnh và kinh doanh dược phẩm;
- Kinh doanh dịch vụ thú y và kinh doanh thuốc thú y;
- Kinh doanh dịch vụ thiết kế công trình;
- Kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- Kinh doanh dịch vụ môi giới chứng khoán.
- Sản xuất gia công, sang chai, đóng gói, mua bán thuốc bảo vệ thực vật;
- Kinh doanh dịch vụ thiết kế phương tiện vận tải;
- Mua bán di vật, cổ vật, bảo vật, bảo mật quốc gia.

Khi tiến hành kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có chứng chỉ hành nghề, thì HTX chỉ được kinh doanh khi có ít nhất một người trong ban quản trị HTX có chứng chỉ hành nghề các ngành, nghề đó.

Câu hỏi 21: Những ngành nghề nào HTX không được kinh doanh?

Trả lời:

HTX không được kinh doanh những ngành, nghề cấm kinh doanh

Ngành nghề cấm kinh doanh là các ngành, nghề mà Nhà nước không cho phép bất cứ một tổ chức kinh tế nào được kinh doanh. Đó là các ngành, nghề gây phương hại đến quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức, thuần phong, mỹ tục Việt Nam, môi trường sinh thái, sản xuất và sức khoẻ của nhân dân. Ngành, nghề cấm kinh doanh do Chính phủ quy định, bao gồm:

- Kinh doanh vũ khí, đạn dược, quân trang, quân dụng và phương tiện kỹ thuật quân sự chuyên dùng của các lực lượng vũ trang;
- Kinh doanh chất nổ, chất độc, chất phóng xạ;
- Kinh doanh chất ma tuý;
- Kinh doanh mại dâm, dịch vụ tổ chức mại dâm, buôn bán phụ nữ, trẻ em;
- Kinh doanh dịch vụ tổ chức đánh bạc, gá bạc;
- Kinh doanh các hoá chất có tính độc hại mạnh;
- Kinh doanh các hiện vật thuộc di tích lịch sử, văn hoá, bảo tàng;
- Kinh doanh các sản phẩm văn hoá phản động, đồi trụy, mê tín, dị đoan hoặc có hại đến giáo dục nhân cách;
- Kinh doanh các loại pháo;
- Kinh doanh thực vật, động vật hoang dã thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia quy định và các loại động vật, thực vật quý hiếm khác cần được bảo vệ;
- Kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh trật tự, an toàn xã hội;

- Kinh doanh dịch vụ môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài;

Danh mục cụ thể từng ngành, nghề cấm kinh doanh trên sẽ do các bộ quản lý chuyên ngành quy định.

Câu hỏi 22: HTX có các nghĩa vụ gì đối với Nhà nước?

Trả lời:

Là chủ thể độc lập tham gia các quan hệ pháp luật, HTX không chỉ được hưởng quyền mà còn phải gánh vác những nghĩa vụ nhất định đối với Nhà nước

Để bảo đảm việc quản lý nhà nước đối với HTX và nâng cao trách nhiệm của HTX, Luật HTX năm 2003 qui định HTX có nghĩa vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng các ngành, nghề, mặt hàng đã đăng ký. Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, HTX phải lập sổ kế toán, ghi chép sổ kế toán, hoá đơn chứng từ và lập báo cáo kế toán tài chính một cách trung thực và chính xác theo các qui định của pháp luật về kế toán, thống kê và kiểm toán; đăng ký thuế, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo qui định của pháp luật. HTX phải chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính trong phạm vi vốn điều lệ, vốn tích lũy và các nguồn vốn khác của HTX theo quy định của pháp luật.

Tuân thủ các qui định của Nhà nước về an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ môi trường, môi sinh, cảnh quan, bảo vệ di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh.

Câu hỏi 23: HTX có các nghĩa vụ gì đối với xã viên và người lao động do HTX thuê?

Trả lời:

Để tồn tại trong cơ chế thị trường, HTX phải năng động trong việc sử dụng vốn và tài sản thuộc quyền quản lý của mình, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhằm không những bảo toàn được vốn, mà còn không ngừng phát triển vốn hoạt động, đáp ứng yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, đồng thời phải sử dụng đất được Nhà nước giao một cách có hiệu quả và theo các qui định của pháp luật về đất đai, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội của HTX, tăng thu nhập và không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho xã viên và người lao động làm việc trong HTX.

HTX phải bảo đảm các quyền của xã viên và thực hiện các cam kết kinh tế đối với xã viên.

Đối với xã viên trực tiếp lao động cho HTX và người lao động do HTX thuê, HTX phải thực hiện các nghĩa vụ theo qui định của pháp luật về lao động, khuyến khích, vận động và tạo điều kiện để người lao động trở thành xã viên.

Đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động và xã viên là cá nhân làm việc thường xuyên cho HTX có hưởng tiền lương, tiền công của HTX. HTX, xã viên và người lao động được đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc chịu trách nhiệm đóng theo qui định của pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc. HTX tổ chức cho xã viên không đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo qui định của pháp luật.

Giáo dục, đào tạo và thông tin là nội dung quan trọng trong tổ chức và hoạt động của HTX, chi phối toàn bộ quá trình vận động thành lập, cũng như quá trình

xây dựng và phát triển HTX. Nó thể hiện tính tự giác, tính kinh tế - xã hội của HTX. Vì vậy, HTX phải luôn quan tâm chăm lo giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ hiểu biết cho xã viên, cung cấp thông tin để mọi xã viên tích cực tham gia xây dựng HTX. Thực hiện tốt nhiệm vụ này không những bảo đảm cho HTX nâng cao được hiệu quả sản xuất, kinh doanh và dịch vụ trước mắt, mà về lâu dài còn bảo đảm cho HTX phát triển ổn định và bền vững. Trình độ xã viên được nâng cao sẽ góp phần nâng cao trình độ dân trí của cộng đồng, hình thành nếp sống văn hoá, văn minh trong cộng đồng.

Câu hỏi 24: HTX được huy động vốn từ các nguồn nào để mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ?

Trả lời:

Để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, HTX có quyền huy động các nguồn vốn có thể huy động được, nhưng phải tuân thủ pháp luật. Nguồn vốn HTX huy động có thể chia làm 2 loại:

- Nguồn vốn từ nội tại của HTX hình thành thông qua việc huy động vốn góp của xã viên. Vốn góp của xã viên gồm: vốn góp ban đầu theo qui định tại điều 19 của Luật HTX năm 2003; vốn góp bổ sung (tăng suất vốn góp) theo nghị quyết của đại hội xã viên, trong trường hợp này, vốn điều lệ của HTX cũng được tăng thêm tương ứng. Vốn góp bổ sung có thể huy động xã viên góp thêm vào và cũng có thể được bổ sung từ nguồn lãi rồi phân phối theo mức vốn góp của xã viên.

- Nguồn vốn huy động từ bên ngoài thông qua vay ngân hàng, vay các tổ chức, cá nhân khác, vay xã viên hoặc nhận các nguồn tài trợ.

HTX có thể vay vốn của các ngân hàng, các tổ chức tín dụng theo qui định của pháp luật, với lãi suất qui định của ngân hàng và có thể vay với lãi suất ưu đãi phù hợp với qui định do Chính phủ ban hành đối với HTX.

HTX có thể vay vốn của xã viên, cũng như của người không phải là xã viên với thời hạn và lãi suất do hai bên thoả thuận, nhưng không trái với pháp luật.

Tiếp nhận và sử dụng vốn trợ cấp của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước do hai bên thoả thuận và theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 25: HTX có được tổ chức tín dụng nội bộ không? Tín dụng nội bộ là gì và việc tổ chức tín dụng nội bộ là nhằm mục đích gì?

Trả lời:

Theo qui định tại khoản 8 điều 6 Luật HTX năm 2003 thì HTX có quyền tổ chức tín dụng nội bộ theo qui định của pháp luật.

Tín dụng nội bộ là một hoạt động trong HTX, do tập thể xã viên của HTX tự nguyện tham gia và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động. Các HTX sử dụng vốn điều lệ và vốn huy động của xã viên để cho các xã viên của mình vay. Nhà nước không chịu trách nhiệm về tài chính đối với những rủi ro của hoạt động tín dụng nội bộ. Mọi tổn thất về vốn của hoạt động tín dụng nội bộ do xã viên và HTX chịu trách nhiệm xử lý theo TT 06/2004/TT-NHNN và các qui định pháp luật khác có liên quan.

Mục đích của tín dụng nội bộ là HTX hỗ trợ một phần vốn cho xã viên để sản xuất, kinh doanh; không vì lợi nhuận, nhưng phải bảo toàn được vốn và bù đắp đủ các khoản chi phí của hoạt động tín dụng nội bộ. HTX chỉ được sử dụng một phần vốn điều lệ và có thể sử dụng thêm vốn huy động của xã viên để cho xã viên vay. HTX không được sử dụng vốn vay của các tổ chức tín dụng và vốn huy động của các tổ chức, cá nhân không phải là xã viên của HTX để làm nguồn vốn cho vay và không được cho vay đối với các tổ chức, cá nhân không phải là xã viên của HTX.

Ban quản trị HTX phải niêm yết công khai văn bản cam kết giữa tất cả xã viên và ban quản trị về trách nhiệm của ban quản trị và xã viên đối với kết quả hoạt động tín dụng nội bộ, các cam kết khác phù hợp với qui định tại TT 06/2004/TT-NHNN và các qui định pháp luật khác có liên quan.

Câu hỏi 26: Để thực hiện tín dụng nội bộ, HTX phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Theo TT 06/2004/TT-NHNN ngày 27/09/2004 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về tín dụng nội bộ HTX, để thực hiện tín dụng nội bộ, các HTX phải có đủ các điều kiện sau đây:

1- Đã chuyển đổi hoặc thành lập, hoạt động theo Luật HTX và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có hoạt động tín dụng nội bộ;

2- Điều lệ HTX có qui định hoặc đại hội xã viên có nghị quyết về hoạt động tín dụng nội bộ;

3- Thực hiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng ngành nghề ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

4- Hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ổn định và có lãi từ 03 năm liên kế trở lên, tính đến thời điểm HTX đề nghị cơ quan có thẩm quyền bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có hoạt động tín dụng nội bộ;

5- Có vốn điều lệ tối thiểu là 150 triệu đồng;

6- Có cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho tín dụng nội bộ, như nhà làm việc kiên cố, có tủ bảo quản hồ sơ tài liệu, có kết sắt đựng tiền...;

7- Thành viên ban quản trị HTX có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín; chủ nhiệm hoặc phó chủ nhiệm HTX và cán bộ làm nghiệp vụ tín dụng nội bộ có trình độ ít nhất là tốt nghiệp trung cấp kinh tế và đã được tập huấn về nghiệp vụ tín dụng nội bộ HTX;

8- Thực hiện việc hạch toán kế toán, báo cáo, thống kê hoạt động của HTX theo đúng qui định của pháp luật về kế toán, thống kê; mở sổ sách ghi chép, theo dõi và hạch toán riêng hoạt động tín dụng.

Câu hỏi 27: Trong các HTX tổ chức tín dụng nội bộ, vốn HTX dùng để cho xã viên vay được hình thành từ các nguồn nào? Xã viên muốn vay vốn phải có đủ các điều kiện gì? Mức vay tối đa và thời hạn cho vay đối với một xã viên là bao nhiêu và hồ sơ vay gồm các giấy tờ gì?

Trả lời:

Vốn HTX dùng để cho xã viên vay được hình thành từ các nguồn sau:

1- Vốn điều lệ bằng tiền, nhưng tối đa bằng 50% (năm mươi phần trăm) số vốn điều lệ bằng tiền này. Vốn điều lệ bằng tiền được xác định bằng tổng số vốn điều lệ thực có trừ đi số vốn điều lệ đã sử dụng để đầu tư tài sản cố định và các tài sản lưu động khác;

2- Vốn huy động của xã viên trong HTX, nhưng tối đa bằng 30% vốn điều lệ bằng tiền.

Xã viên muốn vay vốn phải có đủ các điều kiện sau:

1- Mục đích sử dụng vốn vay hợp pháp;

2- Có khả năng tài chính đảm bảo trả nợ gốc và lãi tiền vay trong thời hạn cam kết.

Mức cho vay tối đa đối với một xã viên áp dụng trong từng thời kỳ do đại hội xã viên quyết định, nhưng tối đa bằng 5% số vốn điều lệ bằng tiền của HTX được sử dụng để hoạt động tín dụng nội bộ.

Thời hạn cho vay chủ yếu là ngắn hạn (từ 12 tháng trở xuống); trường hợp đặc biệt có thể cho vay trung hạn (từ trên 12 tháng đến 36 tháng), nhưng dư nợ cho vay trung hạn tối đa bằng 20% tổng dư nợ cho vay. Ban quản trị xem xét, thoả thuận thời hạn cho vay với xã viên theo mục đích vay vốn và khả năng trả nợ của xã viên.

Lãi suất cho vay, lãi suất huy động vốn của xã viên do đại hội xã viên quyết định, nhưng không vượt quá lãi suất cho vay và lãi suất huy động cùng loại,

cùng thời điểm và cùng kỳ hạn của các tổ chức tín dụng trên địa bàn, nơi HTX đóng trụ sở chính.

Lãi suất áp dụng đối với khoản nợ vay quá hạn tối đa bằng 150% lãi suất cho vay ghi trong hợp đồng tín dụng.

Ban quản trị và xã viên vay vốn thoả thuận kỳ hạn trả nợ gốc và lãi tiền vay theo tháng, quý, mùa vụ hoặc trả nợ gốc và lãi tiền vay một lần khi đến hạn, trên cơ sở mục đích vay vốn và khả năng thu nhập của xã viên.

Việc cho xã viên vay vốn có bảo đảm bằng tài sản hoặc không phải bảo đảm bằng tài sản do đại hội xã viên quyết định.

Đối với khoản vay mà đại hội xã viên quyết định phải có bảo đảm bằng tài sản, thì HTX và xã viên thực hiện trình tự, thủ tục theo qui định tại các văn bản:

- Các qui định tại mục 5 chương I phần thứ ba, mục 4 chương II phần thứ ba, chương V phần thứ năm của Bộ Luật dân sự;

- Qui định tại các điều 113; 114; 130 và 146 Luật Đất đai năm 2003 và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật này;

- NĐ số 165/1999/NĐ-CP ngày 19/11/1999 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm và TT số 06/2002/TT-BTP ngày 28/02/2002 của Bộ Tư pháp hướng dẫn nghị định này;

- NĐ số 08/1999/NĐ-CP ngày 10/03/2000 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm và các văn bản của các Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và môi trường hướng dẫn nghị định này;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Hồ sơ vay vốn gồm:

- Giấy đề nghị vay vốn;

- Hợp đồng tín dụng;

- Hợp đồng thế chấp, cầm cố và các giấy tờ có liên quan khác trong trường hợp khoản vay có bảo đảm bằng tài sản.

Câu hỏi 28: Tên HTX được đặt theo qui định nào?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 8 Luật HTX năm 2003, HTX có quyền chọn tên của mình phù hợp với qui định của pháp luật và tên của HTX được pháp luật bảo hộ. Vì vậy, khi đặt tên, HTX phải thực hiện đúng các điều 7, 8 và 9 NĐ 109/2004/NĐ-CP. Cụ thể, tên HTX phải có ít nhất 2 thành tố sau đây:

1- Hợp tác xã hoặc liên hiệp HTX;

2- Tên riêng;

Tên riêng phải viết được bằng tiếng Việt, có thể kèm theo chữ số và ký hiệu, phát âm được.

HTX có thể sử dụng ngành, nghề kinh doanh hay ký hiệu phụ trợ khác để cấu thành tên HTX.

HTX không được:

1. Đặt tên trùng hoặc tên gây nhầm lẫn với tên của HTX, của doanh nghiệp đã đăng ký.

2. Sử dụng tên cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, tên của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội để làm toàn bộ hoặc một phần tên riêng của HTX, trừ trường hợp có sự chấp thuận của cơ quan, đơn vị hoặc tổ chức đó.

3. Sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hoá, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho HTX.

HTX có thể có tên bằng tiếng nước ngoài; tên HTX viết bằng tiếng nước ngoài là tên được dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài tương ứng. Khi dịch sang tiếng nước ngoài, tên riêng của HTX có thể giữ nguyên hoặc dịch tương ứng toàn bộ sang tiếng nước ngoài.

Câu hỏi 29: Trong những trường hợp nào thì được coi là tên trùng, tên gây nhầm lẫn?

Trả lời:

1. Tên trùng là trường hợp tên của HTX yêu cầu đăng ký được viết và đọc bằng tiếng Việt hoàn toàn giống với tên của HTX khác đã đăng ký.

2. Các trường hợp sau đây được coi là gây nhầm lẫn với tên của các HTX:

a) Tên bằng tiếng Việt của HTX yêu cầu đăng ký được đọc giống như tên HTX khác đã đăng ký;

b) Tên bằng tiếng Việt của HTX yêu cầu đăng ký chỉ khác tên HTX đã đăng ký bởi ký hiệu “&”;

c) Tên viết tắt của HTX yêu cầu đăng ký trùng với tên viết tắt của HTX khác đã đăng ký;

d) Tên bằng tiếng nước ngoài của HTX yêu cầu đăng ký trùng với tên bằng tiếng nước ngoài của HTX khác đã đăng ký;

đ) Tên của HTX yêu cầu đăng ký khác với tên của HTX khác đã đăng ký bởi số tự nhiên, số thứ tự hoặc các chữ cái tiếng Việt (A, B, C...) ngay sau tên riêng của HTX đó, trừ trường hợp HTX yêu cầu đăng ký là thành viên của liên hiệp HTX đã đăng ký;

e) Tên của HTX yêu cầu đăng ký khác với tên của HTX khác đã đăng ký bởi từ “tân” ngay trước, hoặc “mới” ngay sau tên của HTX khác đã đăng ký;

f) Tên của HTX yêu cầu đăng ký chỉ khác tên của HTX khác đã đăng ký bởi các từ “Bắc”, “miền Bắc”, “Nam”, “miền Nam”, “Trung”, “miền Trung”, “Tây”, “miền Tây”, “Đông”, “miền Đông”, trừ trường hợp HTX yêu cầu đăng ký là thành viên của liên hiệp HTX đã đăng ký.

Câu 30. Việc đăng ký đổi tên HTX được thực hiện như thế nào?

Trả lời.

Khi đổi tên, HTX gửi thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh, nơi HTX đã đăng ký kinh doanh. Nội dung thông báo gồm có:

a- Tên hiện tại của HTX; số đăng ký kinh doanh và ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

b- Địa chỉ trụ sở chính của HTX;

c- Tên dự kiến thay đổi;

d- Họ tên, số chứng minh nhân dân, chữ ký và nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật của HTX.

Kèm theo thông báo phải có quyết định bằng văn bản của ban quản trị và biên bản họp của Hội nghị xã viên HTX về việc đổi tên HTX.

Khi nhận thông báo, cơ quan đăng ký kinh doanh phải trao giấy biên nhận và thực hiện đăng ký đổi tên HTX trong thời hạn bảy ngày kể từ ngày nhận thông báo, nếu tên dự kiến thay đổi của HTX không trái với qui định về đặt tên HTX.

Việc thay đổi tên của HTX không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của HTX.

Câu hỏi 31: HTX có phải treo biển hiệu không? Nếu có thì phải tuân thủ qui định nào?

Trả lời:

Điều 24 Luật Thương mại qui định thương nhân phải có biển hiệu. Trong kinh doanh, HTX được coi là một loại thương nhân nên HTX phải treo biển hiệu

tại trụ sở chính của HTX. Biển hiệu phải có tên HTX và phải được ghi và đặt theo qui định sau:

- Phải viết bằng tiếng Việt và có thể viết thêm bằng một hoặc một số tiếng nước ngoài với khổ chữ nhỏ hơn;

- Tên biển hiệu phải có ký hiệu “HTX”, cũng giống như công ty trách nhiệm hữu hạn phải có ký hiệu “TNHH”; công ty cổ phần phải có ký hiệu “CP”; doanh nghiệp tư nhân phải có ký hiệu “TN”.

- Biển hiệu không kèm nội dung quảng cáo.

Chi nhánh, văn phòng đại diện phải treo biển hiệu tại chi nhánh, văn phòng đại diện, trong đó phải nêu rõ tên chi nhánh, văn phòng đại diện và tên HTX.

Khoản 2 điều 12 NĐ 37/2003/NĐ-CP qui định cơ sở kinh doanh có thể bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000đ đến 5.000.000đ đối với hành vi không treo biển hiệu tại trụ sở chính của mình và trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện.

Việc treo biển hiệu không đúng qui định được xử lý theo qui định tại Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá thông tin.

Thành lập và đăng ký kinh doanh HTX

Câu hỏi 32: Sáng lập viên HTX là gì? Những ai có thể là sáng lập viên?

Trả lời:

Sáng lập viên là những cá nhân, hộ gia đình hoặc pháp nhân có chung mục đích và có ý tưởng cùng cam kết hợp tác với nhau trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ thuộc một lĩnh vực nào đó, khởi xướng thành lập HTX và tham gia thành lập HTX.

Công dân Việt Nam, từ đủ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo qui định của Bộ luật dân sự; cán bộ, công chức; đại diện có đủ thẩm quyền của hộ gia đình hoặc pháp nhân, có hiểu biết về HTX, pháp luật về HTX và khẳng định sẽ tham gia lâu dài, xây dựng và phát triển HTX do mình khởi xướng thành lập đều có thể là sáng lập viên.

Các sáng lập viên sẽ là nòng cốt trong việc chuẩn bị cho việc thành lập HTX.

Câu hỏi 33: Để chuẩn bị cho việc thành lập HTX, các sáng lập viên phải tiến hành những công việc gì?

Trả lời:

Để chuẩn bị cho việc thành lập HTX, các sáng lập viên phải tiến hành các công việc sau:

1- Báo cáo bằng văn bản với UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) nơi dự định đặt trụ sở chính của HTX về việc thành lập, địa điểm đóng trụ sở, phương hướng sản xuất, kinh doanh và kế hoạch hoạt động của HTX. Việc báo cáo với UBND cấp xã chỉ mang tính thông báo, chứ không mang ý nghĩa xin phép. Vì vậy, ngay sau khi thực hiện việc thông báo, các sáng lập viên được tiến hành các hoạt động tiếp theo để chuẩn bị cho sự ra đời HTX, mà không cần phải chờ đợi được sự đồng ý hay không đồng ý cho thành lập của UBND cấp xã. Qui định này, một mặt, tránh được sự phiền hà, gây khó khăn cho việc thành lập HTX từ phía chính quyền địa phương; mặt khác, tạo sự chủ động cho các sáng lập viên trong việc nhanh chóng xúc tiến việc thành lập HTX.

2- Tiến hành tuyên truyền, vận động các cá nhân, cán bộ, công chức nhà nước, hộ gia đình và pháp nhân khác có nhu cầu và đủ điều kiện tham gia HTX. Đây là một việc làm có ý nghĩa rất quan trọng trong bước đầu thành lập HTX. Các thành viên sáng lập cần tiếp xúc với các thành viên trong cộng đồng để tuyên truyền, vận động họ tham gia HTX. Công tác tuyên truyền cần hướng vào các nội dung sau:

- Dự định thành lập HTX; phương hướng sản xuất, kinh doanh và kế hoạch hoạt động của HTX.

- Lịch sử phát triển phong trào HTX trên thế giới và ở Việt Nam.

- Vị trí, vai trò, những nguyên tắc và giá trị đạo đức của HTX. Lợi ích của việc tham gia HTX.

- Các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể trong nền kinh tế nhiều thành phần định hướng XHCN ở nước ta.

- Các nội dung của Luật HTX và những nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật HTX.

- Kinh nghiệm của các HTX làm ăn giỏi, điển hình tiên tiến trong nước, mô hình HTX của các nước trong khu vực và trên thế giới.

Sau khi được tuyên truyền, vận động, các thành viên trong cộng đồng tự suy nghĩ và tự nguyện viết đơn xin gia nhập HTX gửi tới ban vận động.

3- Xây dựng kế hoạch hoạt động của HTX. Kế hoạch phải xác định rõ :

- Căn cứ xây dựng kế hoạch;

- Mục tiêu kế hoạch;

- Các giải pháp thực hiện kế hoạch;

- Kết quả thực hiện kế hoạch.

4- Dự thảo điều lệ, nội qui, qui chế của HTX để trình hội nghị thành lập HTX.

5- Xúc tiến các công việc cần thiết khác để tổ chức hội nghị thành lập HTX.

Câu hỏi 34: Ai tổ chức hội nghị thành lập HTX ? Thành phần tham gia hội nghị gồm những ai ? Nội dung hội nghị gồm những vấn đề gì ?

Trả lời:

Hội nghị thành lập HTX là hội nghị đầu tiên quyết định việc thành lập HTX. Hội nghị này do các sáng lập viên đứng ra tổ chức. Thành phần tham gia hội nghị bao gồm sáng lập viên, các cá nhân, cán bộ, công chức nhà nước, hộ gia đình, pháp nhân khác có nguyện vọng trở thành xã viên. Hội nghị thảo luận và thống nhất về phương hướng sản xuất, kinh doanh; kế hoạch hoạt động của HTX; nội dung điều lệ HTX; tên; biểu tượng (nếu có) của HTX và lập danh sách xã viên.

Hội nghị thảo luận và biểu quyết theo đa số các vấn đề sau:

- Thông qua danh sách xã viên. Số lượng xã viên tối thiểu chung cho tất cả các HTX hoạt động trong mọi lĩnh vực, ngành nghề khác nhau là 7 xã viên;

- Thông qua điều lệ, nội qui HTX;

- Quyết định thành lập riêng hay không thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành HTX;

Đối với HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành thì bầu ban quản trị và chủ nhiệm; chủ nhiệm HTX đồng thời là trưởng ban quản trị; quyết định số lượng phó chủ nhiệm HTX;

Đối với HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành thì bầu ban quản trị và trưởng ban quản trị trong số thành viên ban quản trị; quyết định bầu hoặc thuê chủ nhiệm HTX; quyết định số lượng phó chủ nhiệm HTX;

- Bầu ban kiểm soát và trưởng ban kiểm soát trong số thành viên ban kiểm soát;

- Thông qua biên bản hội nghị thành lập HTX.

Câu hỏi 35: Điều lệ HTX được xây dựng dựa trên những căn cứ nào? Việc thảo luận và biểu quyết thông qua điều lệ HTX tại hội nghị thành lập HTX được thực hiện theo nguyên tắc nào?

Trả lời:

Khi thành lập mỗi HTX phải có điều lệ riêng. Điều lệ HTX phải phù hợp với điều 12 Luật HTX năm 2003, mẫu hướng dẫn xây dựng điều lệ HTX do Chính phủ qui định và không trái với các qui định của pháp luật có liên quan,

đồng thời phải phù hợp với điều kiện cụ thể về ngành, nghề kinh doanh và đối tượng xã viên của HTX.

Các sáng lập viên dự thảo điều lệ HTX và trình hội nghị thành lập thảo luận thông qua.

Từng điều, khoản của điều lệ được thảo luận và thông qua theo nguyên tắc đa số với trên 50% số xã viên tham gia hội nghị tán thành. Trong trường hợp biểu quyết mà số phiếu tán thành và không tán thành ngang nhau thì số phiếu biểu quyết của bên có người chủ trì cuộc họp là quyết định.

Những nội dung chưa được trên 50% số xã viên tham gia hội nghị tán thành được tiếp tục thảo luận trong các hội nghị tiếp theo cho đến khi đạt được số phiếu tán thành mới được ghi vào điều lệ.

Câu hỏi 36: So với điều 14 Luật HTX năm 1996, nội dung điều lệ HTX qui định tại Luật HTX năm 2003 đã bổ sung những qui định nào?

Trả lời:

So với điều 14 Luật HTX năm 1996, nội dung điều lệ HTX theo qui định tại điều 12 Luật HTX năm 2003 đã được bổ sung như sau:

- Bổ sung nội dung về *nguyên tắc và đối tượng đóng BHXH bắt buộc.*

Đây là nội dung quan trọng, trực tiếp ảnh hưởng tới quyền lợi của xã viên và việc HTX thực hiện các qui định của Luật bảo hiểm xã hội và Bộ luật lao động. Vì vậy, vấn đề xác định nguyên tắc và đối tượng mà HTX có nghĩa vụ đóng bảo hiểm phải được tập thể xã viên quyết định và ghi trong điều lệ HTX.

- Bổ sung nội dung về *thảm quyền và phương thức huy động vốn.*

Huy động vốn là công việc thường xuyên của HTX. Tuy nhiên, việc huy động vốn gắn liền với nghĩa vụ thanh toán những khoản huy động dưới các hình thức khác nhau, có ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình tài chính và sự sống còn của HTX. Vì vậy, việc quyết định giao cho ai thực hiện, phương thức huy động vốn như thế nào cũng phải do tập thể xã viên quyết định và ghi nhận trong điều lệ HTX. Việc ghi nhận nội dung quan trọng này trong Điều lệ HTX vừa bảo đảm tính nguyên tắc trong hoạt động huy động vốn, vừa bảo đảm tính tự chủ, tinh thần trách nhiệm của các cơ quan điều hành HTX, tránh sự lạm dụng quyền hạn, làm tổn hại tới lợi ích của HTX và của xã viên.

- Bổ sung nội dung về *thể thức quản lý, sử dụng, bảo toàn và xử lý phần tài sản chung, vốn tích lũy của HTX khi HTX đang hoạt động và khi HTX giải thể.*

Với đặc thù của mình, tài sản chung của HTX là phần tài sản quan trọng. Việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và xử lý tài sản đó không chỉ liên quan tới hiệu quả hoạt động của HTX, quyền lợi của xã viên, mà còn ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư, đặc biệt là đối với các HTX nông nghiệp. Vì vậy, với tư cách là tổ chức kinh tế tập thể hoạt động theo nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm, việc quản lý, sử dụng, bảo toàn và xử lý phần tài sản chung, vốn tích lũy của HTX khi HTX đang hoạt động hoặc khi bị giải thể, ngoài việc phải thực hiện theo các qui định của Luật HTX và pháp luật liên quan, phải được tập thể xã viên thảo luận, biểu quyết thông qua tại đại hội xã viên và ghi trong điều lệ HTX.

- Bổ sung nội dung về người đại diện theo pháp luật của HTX.

Là tổ chức có tư cách pháp nhân, mọi hoạt động cũng như các quan hệ của HTX với bên ngoài được xác lập thông qua người đại diện hợp pháp của HTX. Theo Luật HTX năm 1996, người đại diện HTX trước pháp luật là chủ nhiệm HTX. Nhưng theo qui định của Luật HTX năm 2003, người đại diện trước pháp luật của HTX có thể là trưởng ban quản trị hoặc chủ nhiệm HTX tùy thuộc vào mô hình tổ chức bộ máy quản lý, điều hành của HTX. Chủ nhiệm HTX là người đứng đầu bộ máy điều hành và có thể được HTX thuê. Do đó, không phải trong mọi trường hợp chủ nhiệm HTX đương nhiên là người đại diện theo pháp luật của HTX. Vì vậy, để phân định rõ ràng tư cách và trách nhiệm trước pháp luật, việc khẳng định người đại diện theo pháp luật của HTX trong điều lệ là hoàn toàn cần thiết và phù hợp với thực tế.

- Bổ sung nội dung về thể thức sửa đổi điều lệ HTX.

Điều lệ HTX là văn bản quan trọng liên quan đến mọi hoạt động của HTX, đến quyền lợi của xã viên và do tập thể xã viên xây dựng lên. Vì vậy, việc sửa đổi điều lệ HTX để phù hợp với tình hình của HTX trong từng giai đoạn phát triển cũng phải do tập thể xã viên quyết định; những căn cứ để sửa đổi, thể thức sửa đổi điều lệ cũng phải được định rõ và ghi vào điều lệ HTX.

- Ngoài những nội dung bổ sung cụ thể nêu trên, một số nội dung về điều lệ HTX qui định tại điều 14 Luật HTX năm 1996 cũng đã được Luật HTX năm 2003 kế thừa và có sự bổ sung hoặc qui định rõ hơn.

Câu hỏi 37: Điều lệ HTX gồm những nội dung gì? Ngoài điều lệ HTX, HTX còn có những qui định gì khác?

Trả lời:

Theo điều 12 Luật HTX năm 2003, điều lệ HTX có các nội dung chủ yếu sau:

- Tên HTX, biểu tượng của HTX (nếu có);

- Địa chỉ trụ sở chính của HTX;
- Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh;
- Các quy định về đối tượng, điều kiện, thủ tục gia nhập HTX và ra HTX của xã viên;
- Các qui định về quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của xã viên;
- Nguyên tắc và đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc;
- Vốn điều lệ của HTX;
- Vốn góp tối thiểu: mức góp, hình thức góp, thời hạn góp và điều kiện trả lại vốn góp của xã viên;
- Thẩm quyền và phương thức huy động vốn.
- Nguyên tắc trả công, xử lý các khoản lỗ; chia lãi theo vốn góp, theo công sức đóng góp của xã viên và theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX; trích lập, quản lý và sử dụng các quỹ của HTX;
- Thể thức quản lý, sử dụng, bảo toàn và xử lý phần tài sản chung, vốn tích lũy của HTX khi HTX đang hoạt động và khi HTX giải thể;
- Cơ cấu tổ chức quản lý HTX; chức năng, quyền, nhiệm vụ và trách nhiệm của ban quản trị, trưởng ban quản trị, chủ nhiệm HTX, ban kiểm soát, trưởng ban kiểm soát và các bộ phận giúp việc cho HTX;
- Người đại diện theo pháp luật của HTX;
- Thể thức tiến hành đại hội và thông qua quyết định của đại hội xã viên.
- Chế độ xử lý vi phạm điều lệ HTX và nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ;
- Thể thức sửa đổi điều lệ HTX;
- Các qui định khác do đại hội xã viên tự quyết định nhưng không trái với qui định của pháp luật.

Trong trường hợp cần có các qui định chi tiết cho những hoạt động mà điều lệ không qui định hết, thì HTX xây dựng các nội qui riêng cho các hoạt động đó. Đó có thể là nội qui làm việc của ban quản trị, chủ nhiệm, trưởng ban quản trị; nội quy hoạt động tài chính, hoạt động tín dụng nội bộ trong HTX, nội quy quản lý tài sản HTX...

Câu hỏi 38: So với Luật HTX năm 1996, hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX qui định tại Luật HTX năm 2003 đã có những thay đổi gì?

Trả lời:

So với Luật HTX năm 1996, hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX qui định tại Luật HTX năm 2003 đã đơn giản, gọn nhẹ hơn rất nhiều. Cụ thể như sau:

- Luật HTX năm 2003 qui định trong hồ sơ đăng ký kinh doanh không cần có *danh sách, tên, địa chỉ, nghề nghiệp của xã viên* như qui định của Luật HTX năm 1996, mà chỉ cần số lượng xã viên tham gia HTX.

Qui định này là hợp lý, vì một mặt, nó tương thích với các qui định về đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp của Luật doanh nghiệp và mặt khác, việc lập danh sách, tên, địa chỉ, nghề nghiệp của từng xã viên là một công việc tốn khá nhiều thời gian, công sức, đặc biệt là đối với các HTX có đông xã viên, nhưng xét trên phương diện quản lý lại không có ý nghĩa thiết thực gì đối với cơ quan đăng ký kinh doanh, mà chỉ gây phiền hà, phức tạp cho HTX. Cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ cần nắm được thông tin về những người đứng đầu cơ quan quản lý, điều hành, kiểm soát của HTX là đủ. Vì vậy, Luật HTX năm 2003 qui định trong hồ sơ đăng ký kinh doanh chỉ cần ghi *số lượng xã viên tham gia HTX, danh sách ban quản trị và ban kiểm soát của HTX*.

- Điều 15 Luật HTX năm 1996 qui định trong hồ sơ đăng ký kinh doanh phải có "*phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ*". Qui định này không phù hợp với quyền độc lập tự chủ, quyền tự lựa chọn ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm của HTX. Hơn nữa, trong điều kiện của cơ chế thị trường, phương án sản xuất, kinh doanh của HTX luôn phải được điều chỉnh cho phù hợp với sự liên tục vận động và thay đổi của thị trường, cũng như điều kiện cụ thể của HTX trong từng thời kỳ. Thực tế cũng cho thấy, cán bộ cơ quan quản lý nhà nước không có đủ thông tin cần thiết để đánh giá tính khả thi của phương án sản xuất, kinh doanh, đó chỉ là thủ tục mang tính hình thức, không đạt được kết quả như mong muốn, mà chỉ tạo ra rào cản, sự bó buộc, gây phiền hà và hạn chế tính năng động của HTX. Luật doanh nghiệp cũng đã bỏ qui định này.

Khắc phục sự bất hợp lý trên, Luật HTX năm 2003 qui định trong hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX *không cần phải có phương án sản xuất, kinh doanh*.

- Luật HTX năm 2003 cũng bỏ qui định trong hồ sơ đăng ký kinh doanh *phải có giấy phép hành nghề đối với một số ngành, nghề mà pháp luật qui định phải có* như Luật HTX năm 1996 đã qui định. Yêu cầu có giấy phép hành nghề trong một số ngành nghề là yêu cầu chung đối với mọi loại hình tổ chức kinh tế hoạt động tại Việt Nam, trong đó có HTX. Tuy nhiên, khi HTX chưa được thành lập, tư cách pháp nhân chưa được xác lập, thì HTX chưa được xác định là một chủ thể kinh tế. Do đó, việc xin cấp giấy phép hành nghề là rất khó khăn và rất khó được thực hiện. Hơn nữa, Luật doanh nghiệp, về nguyên tắc, cũng không còn qui định việc cấp giấy phép hành nghề, trừ một số ngành, nghề nhất định do Chính phủ

qui định. Việc có giấy phép hành nghề chỉ được coi là một điều kiện mà doanh nghiệp cần phải đáp ứng trước khi bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật qui định phải có giấy phép hành nghề.

Phù hợp với các qui định của pháp luật kinh tế, trong đó có Luật doanh nghiệp và đặc biệt nhằm tạo sự bình đẳng pháp lý giữa các loại hình tổ chức kinh tế, Luật HTX năm 2003 cũng đã bỏ qui định bắt buộc phải có giấy phép hành nghề đối với một số ngành, nghề mà pháp luật qui định buộc phải có như trước đây. Luật chỉ xác định nó như là một điều kiện để bắt đầu hoạt động sản xuất, kinh doanh (tương tự như đối với doanh nghiệp).

Câu hỏi 39: HTX đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp nào? Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm các văn bản gì và ai là người có trách nhiệm lập và nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh đã chọn?

Trả lời:

Sau hội nghị thành lập HTX, người đại diện theo pháp luật của HTX sẽ thành lập hoàn chỉnh các văn bản, lập và nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh đã lựa chọn. Tùy điều kiện cụ thể, HTX có thể chọn cơ quan đăng ký kinh doanh tại cấp huyện hoặc cấp tỉnh nơi HTX dự định đặt trụ sở chính .

Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm:

- Đơn đăng ký kinh doanh;
- Điều lệ HTX;
- Số lượng xã viên, danh sách ban quản trị, ban kiểm soát của HTX;
- Biên bản đã thông qua tại hội nghị thành lập HTX.

Cơ quan đăng ký kinh doanh không được yêu cầu người thành lập HTX nộp thêm bất kỳ giấy tờ nào khác ngoài hồ sơ qui định tại điều 13 Luật HTX năm 2003. Khi tiếp nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh phải trao giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ.

Câu hỏi 40: So với Luật HTX năm 1996, điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với HTX đã có những sửa đổi gì?

Trả lời:

So với điều 16 Luật HTX năm 1996 thì qui định về điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Luật HTX năm 2003 đã có những sự thay đổi sau:

- Luật HTX năm 2003 đã bổ sung 3 điều kiện, đó là HTX sản xuất, kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật không cấm; tên, biểu tượng (nếu có) của HTX; nộp đủ lệ phí kinh doanh theo qui định.

Đây là những yêu cầu cần thiết đối với một tổ chức kinh tế trước khi bước vào hoạt động nhằm bảo đảm cho mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của bất kỳ tổ chức kinh tế nào cũng phải tuân theo các qui định của pháp luật và cũng là để phân biệt, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, cũng như trách nhiệm của các chủ thể kinh tế khác nhau hoạt động trên thị trường. Đó cũng là những công việc mà các sáng lập viên đã chuẩn bị ngay từ khi có ý tưởng thành lập HTX và nó hoàn toàn không liên quan đến các thủ tục hành chính. Đó cũng là những thông tin cần thiết cho hoạt động quản lý của cơ quan nhà nước mà HTX cần cung cấp. Còn việc nộp đủ lệ phí đăng ký kinh doanh là nhằm bảo đảm cho cơ quan đăng ký kinh doanh có đủ kinh phí để trang trải các chi phí quản lý hành chính của mình.

- Luật HTX năm 2003 đã bỏ hai điều kiện so với Luật HTX năm 1996, đó là:

+ Bỏ điều kiện *có số lượng xã viên của HTX không ít hơn số xã viên tối thiểu qui định trong điều lệ mẫu đối với từng loại hình HTX*, vì Luật HTX năm 2003 đã không còn qui định về điều lệ mẫu mà chỉ qui định giới hạn số lượng xã viên tối thiểu tham gia khi thành lập HTX là 7 xã viên.

+ Bỏ điều kiện *có mục đích hoạt động rõ ràng*, vì qui định này quá chung chung và không mang tính khả thi. Mục đích hoạt động của HTX được thể hiện ngay trong chính bản chất của HTX từ khi thành lập. Đó là các xã viên cùng giúp đỡ lẫn nhau thực hiện có hiệu quả các hoạt động sản xuất, kinh doanh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vì vậy, việc qui định HTX phải có *mục đích hoạt động rõ ràng* như Luật HTX năm 1996 là không cần thiết.

+ Bỏ điều kiện HTX *phải có trụ sở được UBND xã nơi dự định đặt trụ sở xác nhận* như trong Luật HTX năm 1996, vì trụ sở của HTX đã được thể hiện trong hồ sơ đăng ký kinh doanh như đơn đăng ký kinh doanh, điều lệ HTX... Trước khi đăng ký kinh doanh, các sáng lập viên đã thông báo cho UBND cấp xã nơi dự định đặt trụ sở HTX về việc thành lập HTX, địa điểm đóng trụ sở. Vì vậy, cho đến thời điểm thực hiện việc đăng ký kinh doanh mà UBND cấp xã không có ý kiến gì, nghĩa là đã gián tiếp xác nhận HTX có trụ sở tại địa phương mình quản lý.

Câu hỏi 41: Để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, HTX phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Để có đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của HTX phải chuẩn bị đầy đủ giấy tờ hợp lệ như qui định tại điều 13 Luật HTX năm 2003 và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh

ghi trong hồ sơ phải là ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Trong hồ sơ phải ghi rõ tên, biểu tượng (nếu có) của HTX như qui định tại điều 8 Luật HTX năm 2003, vốn điều lệ; trường hợp kinh doanh ngành, nghề mà Chính phủ qui định phải có vốn pháp định thì vốn điều lệ HTX không được thấp hơn vốn pháp định. Khi nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của HTX phải nộp đủ lệ phí đăng ký kinh doanh theo qui định.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh sẽ xem xét hồ sơ, nếu hợp lệ và đủ điều kiện theo qui định sẽ cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX.

Câu hỏi 42: Tư cách pháp nhân và thời điểm bắt đầu hoạt động của HTX được tính từ khi nào?

Trả lời:

Bên cạnh việc xác định tư cách pháp nhân thì thời điểm bắt đầu hoạt động là một vấn đề quan trọng và luôn là mối quan tâm của các tổ chức kinh tế nói chung và của HTX nói riêng. Điều 20 Luật HTX năm 1996 mới chỉ dừng lại ở việc xác định "*HTX có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh*" mà chưa xác định HTX được bắt đầu hoạt động từ khi nào. Vì vậy, HTX khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũng không biết khi nào mình bắt đầu được phép hoạt động, đặc biệt là đối với những HTX hoạt động trong những ngành, nghề có điều kiện.

Để khắc phục thiếu sót này và để phù hợp với các qui định của pháp luật về kinh doanh, điểm b khoản 2 điều 15 Luật HTX năm 2003 đã qui định rõ: "*HTX có tư cách pháp nhân và có quyền hoạt động kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; đối với những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện mà HTX đăng ký hoạt động thì HTX được kinh doanh những ngành, nghề đó kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh hoặc có đủ điều kiện kinh doanh theo qui định của pháp luật*". Việc cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh các ngành, nghề có điều kiện theo qui định của pháp luật được tiến hành độc lập với việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX.

Câu hỏi 43: Trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thì người đại diện theo pháp luật của HTX sẽ tiến hành những công việc gì để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh?

Trả lời:

Trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX, nếu thấy quyết định từ chối đó là hợp lý và đúng đắn, thì người đại diện theo pháp luật của HTX phải hoàn chỉnh, bổ sung vào hồ sơ

những nội dung mà cơ quan đăng ký kinh doanh yêu cầu, rồi nộp lại cho cơ quan đăng ký kinh doanh để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Nếu không đồng ý với quyết định từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ quan đăng ký kinh doanh thì người đại diện theo pháp luật của HTX sẽ thành lập có quyền khiếu nại đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện tại tòa án theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 44: Trách nhiệm của cơ quan đăng ký kinh doanh khi thực hiện việc đăng ký kinh doanh ?

Trả lời:

Khi thực hiện đăng ký kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm:

- Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký kinh doanh, không được yêu cầu HTX nộp thêm bất kỳ loại giấy tờ nào khác ngoài qui định tại điều 13 Luật HTX năm 2003, kiểm tra sơ bộ về tên HTX để chấp nhận tên.

- Viết giấy biên nhận hồ sơ, hẹn ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ. Hồ sơ hợp lệ bao gồm: đúng thủ tục, biểu mẫu hành chính, đúng các địa danh, đúng tên cơ quan có thẩm quyền, đúng với giấy tờ tùy thân.

- Kiểm tra ngành, nghề kinh doanh.

- Kiểm tra tên HTX theo qui định tại điều 8 Luật HTX năm 2003 và các điều 7, 8 và 9 NĐ 109/2004/NĐ-CP. Nếu tên HTX không phù hợp với qui định tại điều 8 Luật HTX năm 2003 và các điều 7, 8 và 9 NĐ 109/2004/NĐ-CP thì gửi ngay thông báo yêu cầu HTX tu chỉnh kịp thời.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX khi có đủ các điều kiện sau:

a. Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành nghề cấm kinh doanh.

b. Tên HTX được đặt đúng theo qui định tại điều 8 Luật HTX năm 2003 và các điều 7, 8 và 9 NĐ 109/2004/NĐ-CP, không trùng, không gây nhầm lẫn với tên HTX đã đăng ký trên cùng một địa bàn.

c. Hồ sơ hợp lệ.

d. Người thành lập HTX nộp đủ lệ phí đăng ký kinh doanh theo qui định.

Câu hỏi 45: Việc đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh đối với HTX được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Khi bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh, HTX gửi thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh nơi HTX đã đăng ký. Nội dung thông báo gồm có:

a) Tên HTX, số đăng ký kinh doanh, ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

b) Địa chỉ trụ sở chính của HTX;

c) Ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký;

d) Ngành, nghề đăng ký bổ sung hoặc thay đổi;

đ) Họ tên, số chứng minh nhân dân, chữ ký và nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật của HTX.

Đối với bổ sung, thay đổi ngành, nghề phải có vốn pháp định, thì phải có thêm xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc chứng chỉ hợp pháp chứng minh số vốn của HTX.

Đối với bổ sung, thay đổi ngành, nghề phải có chứng chỉ hành nghề, thì phải có thêm bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề theo qui định của pháp luật.

Kèm theo thông báo phải có quyết định bằng văn bản của ban quản trị và biên bản họp của hội nghị xã viên HTX về việc bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh.

Khi nhận thông báo, cơ quan đăng ký kinh doanh phải trao giấy biên nhận và thực hiện đăng ký bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận thông báo.

Câu hỏi 46: Hiểu như thế nào về văn phòng đại diện và chi nhánh của HTX?

Trả lời:

- Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của HTX, có nhiệm vụ đại diện theo uỷ quyền cho lợi ích của HTX và thực hiện việc bảo vệ các lợi ích đó. Nội dung hoạt động của văn phòng đại diện phải phù hợp với nội dung hoạt động của HTX.

Văn phòng đại diện không được trực tiếp kinh doanh, không được ký các hợp đồng kinh doanh với dấu của văn phòng đại diện, nhưng vẫn được ký kết các hợp đồng theo sự uỷ quyền của HTX; hợp đồng đó sẽ đóng dấu HTX.

- Chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của HTX, có nhiệm vụ thực hiện toàn bộ hoặc một phần chức năng của HTX, kể cả chức năng đại diện theo uỷ quyền. Ngành nghề kinh doanh của chi nhánh phải phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của HTX. Chi nhánh có quyền ký các hợp đồng kinh tế nhân danh chi nhánh, đóng dấu chi nhánh.

HTX phải thực hiện các nghĩa vụ dân sự phát sinh từ giao dịch của văn phòng đại diện và chi nhánh.

Câu hỏi 47: HTX có quyền mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài không? Nếu có thì trình tự, thủ tục đó được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

HTX có quyền mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài. Khoản 1 điều 16 Luật HTX năm 2003 qui định: "*HTX có quyền mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài. Trình tự, thủ tục mở chi nhánh, văn phòng đại diện theo qui định chung của Chính phủ đối với mọi loại hình doanh nghiệp*".

Cụ thể, theo qui định tại khoản 1 điều 14 NĐ 109/2004/NĐ-CP, việc lập văn phòng đại diện, chi nhánh ở trong nước đối với HTX được thực hiện như sau:

HTX gửi thông báo tới phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện. Nội dung thông báo gồm có:

- a) Tên và địa chỉ trụ sở chính của HTX;
- b) Ngành, nghề kinh doanh của HTX;
- c) Tên chi nhánh, văn phòng đại diện dự định thành lập; tên phải kèm chữ "*Chi nhánh*" đối với đăng ký thành lập chi nhánh và chữ "*Văn phòng đại diện*" đối với trường hợp đăng ký thành lập văn phòng đại diện;
- d) Họ tên, số chứng minh nhân dân, chữ ký và nơi cư trú của người đại diện theo pháp luật của HTX;
- đ) Tên và địa chỉ trụ sở chi nhánh, văn phòng đại diện;
- e) Nội dung, phạm vi hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện;
- g) Họ tên, nơi cư trú, số chứng minh nhân dân của người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện.

Kèm theo thông báo qui định trên đây phải có thêm:

- a) Bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của HTX;
- b) Bản sao điều lệ HTX;

c) Quyết định bằng văn bản, kèm bản sao biên bản họp của ban quản trị về việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện.

Đối với chi nhánh kinh doanh các ngành nghề phải có chứng chỉ hành nghề, thì phải có thêm bản sao chứng chỉ hành nghề của ít nhất một trong số những người làm việc tại chi nhánh, văn phòng đại diện.

Nếu ngành, nghề kinh doanh của chi nhánh phù hợp với ngành, nghề kinh doanh của HTX, nội dung hoạt động của văn phòng đại diện phù hợp với nội dung hoạt động của HTX thì trong thời hạn bảy ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho chi nhánh, văn phòng đại diện.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động, chi nhánh, văn phòng đại diện được khắc dấu và có quyền sử dụng con dấu của mình.

Việc lập chi nhánh, văn phòng đại diện của HTX ở nước ngoài được thực hiện theo qui định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện.

Trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày chính thức mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài, HTX phải thông báo bằng văn bản cho phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi HTX đặt trụ sở chính để bổ sung vào hồ sơ đăng ký kinh doanh.

Câu hỏi 48: Khoản 2 điều 16 Luật HTX năm 2003 qui định: “*HTX được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo qui định của pháp luật*”. Vậy HTX có thể được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình nào?

Trả lời:

Theo các qui định của Luật Doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp được thành lập, tổ chức quản lý và hoạt động ở Việt Nam gồm có: Công ty TNHH (công ty TNHH có 2 thành viên trở lên và công ty TNHH một thành viên), công ty cổ phần, công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân.

Công ty hợp danh là doanh nghiệp trong đó bắt buộc có ít nhất hai thành viên hợp danh phải là ***cá nhân***, là những người chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về các nghĩa vụ của công ty (trách nhiệm vô hạn). HTX là ***tổ chức*** kinh tế không thể là thành viên hợp danh của công ty hợp danh. Do đó, HTX không thể thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình công ty hợp danh.

Tương tự, doanh nghiệp tư nhân là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh

ngiệp. Do đó, HTX là một **tổ chức** kinh tế không thể thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình doanh nghiệp tư nhân.

Điểm c khoản 1 điều 26 và điểm đ khoản 1 điều 51 Luật Doanh nghiệp qui định cổ đông công ty cổ phần có thể là **tổ chức**, thành viên công ty TNHH có hai thành viên trở lên có thể là **tổ chức**, do đó, HTX có thể góp vốn để tham gia vào công ty cổ phần với tư cách là một cổ đông hoặc góp vốn để tham gia vào công ty TNHH có 2 thành viên trở lên với tư cách là thành viên của công ty. Trong cả hai trường hợp, HTX chỉ có quyền lợi và chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã cam kết góp vào công ty (đối với công ty TNHH) hoặc trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty (đối với công ty cổ phần), HTX không phải là chủ sở hữu đối với 2 công ty này. Nghĩa là HTX không thể thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình công ty TNHH có 2 thành viên trở lên và mô hình công ty cổ phần.

Công ty TNHH một thành viên là doanh nghiệp do một tổ chức làm chủ sở hữu (gọi là chủ sở hữu công ty). Chủ sở hữu chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của doanh nghiệp trong phạm vi số vốn điều lệ của doanh nghiệp. Điều 14 NĐ 03/2000/NĐ-CP qui định HTX là một trong 17 loại tổ chức có quyền thành lập công ty TNHH một thành viên. Như vậy, HTX chỉ có thể thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình công ty TNHH một thành viên.

Thực hiện khoản 2 điều 16 Luật HTX năm 2003, điều 9 NĐ 177/2004/NĐ-CP qui định:

- HTX được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình công ty TNHH một thành viên theo qui định của Luật doanh nghiệp.
- HTX là chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên.
- Địa vị pháp lý, quyền và nghĩa vụ của HTX đối với công ty TNHH một thành viên được thực hiện theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Câu hỏi 49: Trình tự thành lập và đăng ký kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Trình tự thành lập và đăng ký kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên được tiến hành như sau:

Về hồ sơ đăng ký kinh doanh.

Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm:

- Đơn đăng ký kinh doanh lập theo mẫu do Bộ kế hoạch và đầu tư qui định;
- Điều lệ công ty;

Nếu công ty kinh doanh các ngành, nghề phải có vốn pháp định, thì phải có thêm xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc chứng chỉ hợp pháp chứng minh về số vốn của công ty.

Nếu công ty kinh doanh các ngành, nghề phải có chứng chỉ hành nghề thì phải có thêm bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một trong số những người quản lý công ty theo qui định tại khoản 12 điều 3 Luật Doanh nghiệp.

Về trình tự và thủ tục đăng ký kinh doanh.

Trình tự và thủ tục đăng ký kinh doanh được thực hiện như sau:

1. Người đại diện theo uỷ quyền của HTX nộp đủ hồ sơ theo qui định tại phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi công ty đặt trụ sở chính. HTX với tư cách là chủ sở hữu công ty TNHH cùng với người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh.

Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh không được yêu cầu người thành lập công ty nộp thêm bất kỳ giấy tờ nào khác ngoài hồ sơ qui định.

2. Khi tiếp nhận hồ sơ, phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh trao giấy biên nhận về việc nhận hồ sơ cho người nộp hồ sơ. Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ, không chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của công ty xảy ra sau đăng ký kinh doanh.

3. Phòng đăng ký kinh doanh cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho công ty trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ, nếu có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh;
- b) Tên công ty được đặt đúng theo qui định tại Chương III NBĐ 109/2004/NBĐ-CP;
- c) Hồ sơ đăng ký kinh doanh hợp lệ theo qui định tại khoản 3 điều 3 Luật Doanh nghiệp;
- d) Nộp đủ lệ phí đăng ký kinh doanh theo qui định.

Sau khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, công ty được khắc dấu và có quyền sử dụng con dấu của mình.

Kể từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, công ty có quyền hoạt động kinh doanh mà không cần phải xin phép bất cứ cơ quan nhà nước nào, trừ trường hợp công ty kinh doanh ngành, nghề phải có điều kiện.

Câu hỏi 50: Với tư cách là chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên, HTX có các quyền gì?

Trả lời:

Theo khoản 1 điều 47 Luật Doanh nghiệp, với tư cách là chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên, HTX có các quyền sau đây:

- a) Quyết định nội dung, sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty;
- b) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý công ty quy định tại điều 49 của Luật doanh nghiệp;
- c) Quyết định điều chỉnh vốn điều lệ của công ty;
- d) Quyết định các dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty;
- đ) Quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của công ty;
- e) Tổ chức giám sát, theo dõi và đánh giá hoạt động kinh doanh của công ty;
- g) Quyết định việc sử dụng lợi nhuận;
- h) Quyết định tổ chức lại công ty;
- i) Các quyền khác quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ công ty.

Trường hợp công ty áp dụng mô hình tổ chức quản lý gồm chủ tịch công ty và giám đốc (tổng giám đốc), thì HTX với tư cách là chủ sở hữu công ty, ngoài các quyền quy định trên đây còn phải có thêm các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Quyết định phương hướng phát triển công ty;
- b) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, công nghệ;
- c) Thông qua hợp đồng vay, cho vay và hợp đồng khác được xác định trong điều lệ công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty hoặc một tỷ lệ nhỏ hơn do điều lệ công ty quy định;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý công ty;
- đ) Quyết định thành lập công ty con, góp vốn vào công ty khác, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện;

e) Quyết định mức lương, thưởng đối với chủ tịch công ty, giám đốc (tổng giám đốc) và các cán bộ quản lý khác do chủ sở hữu công ty bổ nhiệm.

Câu hỏi 51: Với tư cách là chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên, HTX có nghĩa vụ gì ?

Trả lời:

Với tư cách là chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên, HTX có các nghĩa vụ sau:

- a) Phải góp vốn đầy đủ và đúng hạn như đã đăng ký;
- b) Tuân thủ điều lệ công ty;
- b) Tuân thủ qui định của pháp luật về hợp đồng trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê và cho thuê giữa công ty và chủ sở hữu;
- d) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật.

Với tư cách là chủ sở hữu công ty, HTX không được trực tiếp rút một phần hoặc toàn bộ số vốn đã góp vào công ty. HTX chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn cho tổ chức hoặc cá nhân khác. HTX không được rút lợi nhuận của công ty khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

Câu hỏi 52: Công ty TNHH một thành viên có cơ cấu tổ chức quản lý như thế nào?

Trả lời:

Có hai mô hình tổ chức quản lý công ty TNHH một thành viên:

- Mô hình hội đồng quản trị: gồm hội đồng quản trị và giám đốc (tổng giám đốc).

- Mô hình chủ tịch công ty: gồm chủ tịch công ty và giám đốc (tổng giám đốc).

Trong trường hợp công ty có qui mô kinh doanh lớn, ngành, nghề kinh doanh đa dạng thì nên lựa chọn mô hình hội đồng quản trị. Tuy nhiên, đây không phải là một qui định bắt buộc.

Quyền và nghĩa vụ của hội đồng quản trị và giám đốc (tổng giám đốc) hoặc của chủ tịch công ty và giám đốc (tổng giám đốc) do chủ sở hữu công ty quyết định và qui định trong điều lệ công ty. Chủ sở hữu công ty không được uỷ quyền cho hội đồng quản trị và giám đốc (tổng giám đốc) hoặc chủ tịch công ty và giám đốc thực hiện các quyền và nghĩa vụ qui định tại điều 47 Luật Doanh nghiệp.

Câu hỏi 53: Trường hợp công ty TNHH một thành viên tổ chức quản lý theo mô hình hội đồng quản trị thì hội đồng quản trị và giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ gì?

Trả lời:

1- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quản lý và hoạt động của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu công ty.

Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược phát triển của công ty;
- b) Quyết định dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty;
- c) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty hoặc tỷ lệ khác nhỏ hơn được qui định tại điều lệ công ty;
- d) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức giám đốc (tổng giám đốc) và cán bộ quản lý quan trọng khác của công ty; quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó;
- đ) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý công ty, quyết định lập chi nhánh, văn phòng đại diện;
- e) Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên chủ sở hữu công ty;
- g) Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận của công ty;
- h) Kiến nghị các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của chủ sở hữu công ty;
- i) Kiến nghị điều chỉnh vốn điều lệ công ty;
- k) Kiến nghị bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty;
- l) Kiến nghị bổ sung, sửa đổi điều lệ công ty;
- m) Kiến nghị việc tổ chức lại hoặc giải thể công ty.

Các vấn đề khác liên quan đến hội đồng quản trị được áp dụng theo qui định tại các điều 81, 82, 83, 84, 96 và 87 Luật Doanh nghiệp.

2- *Giám đốc (tổng giám đốc)* là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty;
- b) Tổ chức thực hiện các qui định của hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- d) Kiến nghị phương án tổ chức, quy chế quản lý công ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý công ty, trừ các chức danh do hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
- e) Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của giám đốc (tổng giám đốc);
- g) Các quyền và nghĩa vụ khác theo qui định của pháp luật, điều lệ công ty và qui định của hội đồng quản trị.

Câu hỏi 54: Trường hợp công ty TNHH một thành viên tổ chức quản lý theo mô hình chủ tịch công ty thì chủ tịch công ty và giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ gì?

Trả lời:

1- Chủ tịch công ty là người trực tiếp giúp chủ sở hữu công ty trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ qui định tại điều 47 Luật Doanh nghiệp và khoản 2 điều 15 NBĐ 03/2000/NĐ-CP.

Chủ tịch công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Kiến nghị với chủ sở hữu công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu;
- b) Kiến nghị với chủ sở hữu công ty về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức giám đốc (tổng giám đốc) và các chức danh quản lý khác qui định tại điều lệ công ty; về mức lương và các lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó;
- c) Tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của chủ sở hữu công ty; báo cáo chủ sở hữu công ty kết quả và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty.

2- *Giám đốc (tổng giám đốc) công ty* là người điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của công ty, chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu công ty về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Giám đốc (tổng giám đốc) là người đại diện theo pháp luật của công ty.

Giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Tổ chức thực hiện các quyết định của chủ sở hữu công ty;
- b) Quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của công ty;
- d) Ban hành quy chế quản lý công ty;
- đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu công ty;
- e) Kiến nghị phương án tổ chức công ty;
- g) Phối hợp với chủ tịch công ty trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên chủ sở hữu công ty và phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý các khoản lỗ trong kinh doanh;
- h) Tuyển dụng lao động;
- i) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, khẩn cấp vì lợi ích hợp pháp của công ty;
- k) Không được lạm dụng địa vị và quyền hạn, sử dụng tài sản của công ty để thu lợi riêng cho bản thân, cho người khác; không được tiết lộ bí mật của công ty, trừ trường hợp được chủ sở hữu công ty chấp thuận;
- l) Khi công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả thì phải thông báo tình hình tài chính của công ty cho chủ sở hữu công ty và chủ nợ biết; không được tăng tiền lương, không được trả tiền thưởng cho công nhân viên của công ty, kể cả cho người quản lý; phải chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ do không thực hiện nghĩa vụ qui định tại điểm này; kiến nghị biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính của công ty;
- m) Các quyền và nghĩa vụ khác do pháp luật và điều lệ công ty qui định.

Câu hỏi 55: Sự khác nhau giữa chi nhánh và công ty TNHH một thành viên của HTX ?

Trả lời:

Về bản chất pháp lý, chi nhánh và công ty TNHH một thành viên có địa vị pháp lý hoàn toàn khác nhau.

Chi nhánh không phải là tổ chức độc lập, mà chỉ là một đơn vị phụ thuộc của HTX. HTX phải chịu trách nhiệm về hoạt động của các chi nhánh và ngược lại chi nhánh phải chịu trách nhiệm về hoạt động trước HTX. Khi HTX giải thể

hay phá sản thì chi nhánh cũng chấm dứt hoạt động. Tùy theo điều kiện cụ thể, HTX có thể giao cho chi nhánh thực hiện một hoặc toàn bộ chức năng của HTX. Ngành nghề kinh doanh của chi nhánh phải phù hợp với ngành nghề kinh doanh của HTX.

Công ty TNHH một thành viên sau khi được thành lập là một pháp nhân độc lập, có quyền chủ động đăng ký và hoạt động kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm, không phụ thuộc vào ngành, nghề kinh doanh của HTX. Trong quá trình hoạt động, rủi ro mà HTX phải chịu chỉ giới hạn trong phạm vi vốn điều lệ đã cấp cho công ty TNHH một thành viên này.

Việc thành lập chi nhánh hay công ty TNHH một thành viên để đáp ứng yêu cầu mở rộng sản xuất, kinh doanh là tùy thuộc vào điều kiện cụ thể và nhu cầu, định hướng phát triển kinh doanh của HTX.

Câu hỏi 56: Một HTX có thể thành lập nhiều công ty TNHH một thành viên được không?

Trả lời:

Luật doanh nghiệp không giới hạn số lượng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một tổ chức là chủ sở hữu đăng ký thành lập. Điểm d khoản 2 điều 15 NĐ 03/2000/NĐ-CP qui định chủ sở hữu công ty có quyền “*Quyết định thành lập công ty con, góp vốn vào công ty khác, thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện*”

Luật HTX năm 2003 cũng không hạn chế số lượng công ty TNHH do một HTX là chủ sở hữu đăng ký thành lập. Vì vậy, HTX có thể thành lập các công ty TNHH một thành viên dựa trên tiềm năng và yêu cầu mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình.

xã viên HTX

Câu hỏi 57: Để trở thành xã viên HTX, cá nhân phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Tư cách xã viên của cá nhân chỉ được xác lập khi có đủ các điều kiện sau:

a) Là công dân Việt Nam có đủ từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ

b) Có góp vốn, góp sức. Bắt buộc phải góp vốn, còn góp sức là tùy theo điều kiện cụ thể của từng người và yêu cầu của HTX. Có thể góp sức dưới các

hình thức trực tiếp quản lý, trực tiếp tham gia lao động sản xuất, tư vấn cung cấp kiến thức kinh doanh và khoa học, kỹ thuật cho HTX;

c) Tán thành điều lệ HTX, nghĩa là thừa nhận các nguyên tắc HTX, các nội dung đã được quy định trong điều lệ HTX mà người đó định tham gia và có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc và các quy định khi đã trở thành xã viên HTX;

d) Tự nguyện gia nhập HTX. Người muốn tham gia HTX phải viết đơn xin gia nhập HTX để ban quản trị xét kết nạp và báo cáo đại hội xã viên thông qua, bảo đảm việc gia nhập HTX hoàn toàn không có sự ép buộc nào.

Cá nhân không đủ điều kiện trên đây, cá nhân đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, cá nhân đang phải chấp hành hình phạt tù, cá nhân bị tòa án tước quyền hành nghề do phạm các tội theo quy định của pháp luật và cá nhân đang trong thời gian chấp hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh không được là xã viên HTX.

Câu hỏi 58: Để trở thành xã viên HTX, cán bộ, công chức phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Tư cách xã viên của cán bộ, công chức chỉ được xác lập khi có đủ điều kiện như quy định đối với cá nhân, trừ quy định là công dân Việt Nam có đủ từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, vì đã là cán bộ, công chức thì đương nhiên có đủ điều kiện này. Đồng thời phải được sự đồng ý bằng văn bản của thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức và không được giữ các chức danh: trưởng ban quản trị và thành viên ban quản trị; trưởng ban kiểm soát và thành viên ban kiểm soát; chủ nhiệm HTX, phó chủ nhiệm HTX; kế toán trưởng hoặc kế toán viên và các cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của HTX.

Cán bộ, công chức đang làm việc trong các lĩnh vực thuộc bí mật Nhà nước; sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được là xã viên HTX.

Câu hỏi 59: Để trở thành xã viên HTX, hộ gia đình phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Tư cách xã viên của hộ gia đình chỉ được xác lập khi có đủ các điều kiện sau đây:

a) Là hộ gia đình mà các thành viên trong hộ có cùng tài sản chung để hoạt động kinh tế như diện tích đất đang sử dụng vào sản xuất nông, lâm, ngư, nghiệp và những tài sản cố định khác phục vụ sản xuất kinh doanh của hộ gia đình;

b) Người đại diện cho hộ gia đình phải có đủ điều kiện như đối với cá nhân và các quy định khác theo điều lệ HTX, được các thành viên trong hộ gia đình nhất trí cử làm đại diện thông qua giấy uỷ quyền. Khi muốn thay đổi người đại diện, hộ gia đình phải gửi đơn đề nghị tới đại hội xã viên để xem xét, thông qua.

Hộ gia đình không đủ điều kiện trên đây thì không được tham gia HTX.

Câu hỏi 60: Pháp nhân là gì? Những pháp nhân nào được tham gia HTX?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 94 Bộ Luật dân sự, pháp nhân là tổ chức có đủ các điều kiện sau:

- Được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thành lập, cho phép thành lập, đăng ký hoặc công nhận;
- Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ;
- Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó;
- Nhân danh mình tham gia các quan hệ pháp luật một cách độc lập.

Cũng theo qui định tại điều 110 Bộ Luật dân sự, pháp nhân bao gồm các loại sau đây:

- Cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang;
- Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;
- Tổ chức kinh tế;
- Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - ngành nghề;
- Quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
- Các tổ chức khác có đủ điều kiện qui định tại điều 94 Bộ Luật dân sự.

Theo qui định tại khoản 4 điều 10 NĐ 177/2004/NĐ-CP thì các pháp nhân theo qui định trên đây, trừ quỹ xã hội và quỹ từ thiện, và theo qui định của điều lệ HTX đều có thể tham gia HTX.

Câu hỏi 61: Để trở thành xã viên HTX, pháp nhân phải có đủ các điều kiện gì?

Trả lời:

Tư cách xã viên của pháp nhân, bao gồm các tổ chức, cơ quan (trừ quỹ xã hội và quỹ từ thiện), chỉ được xác lập khi có đủ điều kiện theo qui định của Bộ Luật dân sự và theo qui định của điều lệ HTX, đồng thời phải có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Tán thành điều lệ HTX.

b) Tự nguyện gia nhập HTX. Bày tỏ sự tự nguyện bằng cách viết đơn xin gia nhập HTX để ban quản trị xem xét kết nạp và báo cáo đại hội xã viên thông qua. Người đứng tên trong đơn phải là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân và tham gia vào hoạt động của HTX, thực hiện các nghĩa vụ của một xã viên theo qui định của điều lệ HTX.

Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân có thể ủy quyền cho cá nhân là người trong bộ máy lãnh đạo của pháp nhân làm đại diện tham gia HTX nếu điều lệ HTX không quy định khác.

c) Góp vốn hoặc vừa góp vốn vừa góp sức theo qui định của điều lệ HTX.

Pháp nhân là cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được sử dụng tài sản của nhà nước và công quỹ để góp vốn vào HTX.

Câu hỏi 62: Thế nào là người "có năng lực hành vi dân sự đầy đủ"?

Trả lời:

Người "*có năng lực hành vi dân sự đầy đủ*" là người có khả năng bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự.

Tất cả mọi người thành niên (tức người từ đủ 18 tuổi trở lên) đều có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Những người thành niên sau đây không được coi là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ:

- Người bị tâm thần hoặc mắc các bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình và được tòa án ra quyết định tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự.

- Người nghiện ma tuý hoặc nghiện các chất kích thích khác dẫn đến phá tán tài sản của gia đình và toà án ra quyết định tuyên bố là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự

Câu hỏi 63: Cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có thể là xã viên của nhiều HTX không?

Trả lời:

Có. Khoản 3 điều 17 Luật HTX năm 2003 qui định: "*Cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có thể là xã viên của nhiều HTX trong trường hợp điều lệ HTX không cấm*".

Việc qui định cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có thể là xã viên của nhiều HTX trước hết là nhằm tạo điều kiện cho xã viên có thể thoả mãn được các nhu cầu đa dạng, phong phú khác nhau về kinh tế, văn hoá và xã hội như nhu cầu về tín dụng, về cung ứng vật nuôi, cây trồng, về bảo hiểm, về chữa bệnh, về nhà ở, về mua sắm hàng tiêu dùng.v.v.. Đồng thời tạo điều kiện cho mỗi xã viên có thể

phát huy đầy đủ năng lực và sử dụng tiền vốn của mình để cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho bản thân mình, vừa góp phần xây dựng HTX, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân của nhiều HTX có đầy đủ quyền và phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ xã viên của các HTX mà mình tham gia.

Câu hỏi 64: Điểm c khoản 4 điều 10 NĐ 177/2004/NĐ-CP qui định: "*Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được sử dụng tài sản của nhà nước và công quỹ để góp vốn vào HTX*". Vậy tài sản nào được coi là của nhà nước và công quỹ ?

Trả lời:

Tài sản của nhà nước và công quỹ gồm:

- a) Tài sản được mua sắm bằng vốn ngân sách nhà nước;
- b) Kinh phí được cấp từ ngân sách nhà nước;
- c) Đất được giao sử dụng để thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo qui định của pháp luật;
- d) Tài sản và thu nhập khác được tạo ra từ việc sử dụng tài sản và kinh phí nói trên.

Câu hỏi 65: Xã viên HTX có các quyền gì?

Trả lời:

Xã viên HTX có các quyền lợi sau đây:

- Được ưu tiên lao động cho HTX và được trả công lao động theo qui định của điều lệ HTX;
- Hưởng lãi chia theo vốn góp, công sức đóng góp của xã viên và theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX;
- Chuyển vốn góp và các quyền lợi, nghĩa vụ của mình cho người khác theo qui định của điều lệ HTX;
- Hưởng các phúc lợi xã hội của HTX, được HTX thực hiện các cam kết kinh tế;
- Được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác theo qui định của điều lệ HTX và pháp luật có liên quan qui định tại khoản 11 điều 18 Luật HTX năm 2003.
- Được dự các đại hội hoặc bầu đại biểu dự đại hội xã viên, dự các cuộc hội nghị xã viên để bàn bạc và biểu quyết các công việc của HTX;

- Được ứng cử, bầu cử vào ban quản trị, chủ nhiệm HTX, ban kiểm soát và những chức danh được bầu khác của HTX;

- Được đề đạt ý kiến với ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát của HTX và yêu cầu được trả lời; yêu cầu ban quản trị, chủ nhiệm, ban kiểm soát triệu tập đại hội xã viên bất thường theo qui định tại khoản 4 điều 21 Luật HTX năm 2003;

- Được HTX cung cấp các thông tin kinh tế - kỹ thuật cần thiết; được HTX đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ nghiệp vụ;

- Xin ra HTX theo qui định của điều lệ HTX;

- Được khen thưởng khi có nhiều đóng góp trong việc xây dựng và phát triển HTX;

Câu hỏi 66: Xã viên HTX có những nghĩa vụ gì?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 19 Luật HTX năm 2003, xã viên có các nghĩa vụ sau:

- Chấp hành điều lệ, nội qui HTX và các nghị quyết của đại hội xã viên;

- Góp vốn theo qui định của điều lệ HTX, mức vốn góp không vượt quá 30% vốn điều lệ của HTX;

- Đoàn kết hợp tác giữa các xã viên, học tập nâng cao trình độ, góp phần thúc đẩy HTX phát triển;

- Thực hiện các cam kết kinh tế với HTX;

- Trong phạm vi vốn góp của mình, cùng chịu trách nhiệm về các khoản nợ, rủi ro, thiệt hại và các khoản lỗ của HTX;

- Bồi thường thiệt hại do mình gây ra cho HTX.

Câu hỏi 67: Tư cách xã viên chấm dứt trong các trường hợp nào?

Trả lời:

Chấm dứt tư cách xã viên là việc kết thúc quan hệ xã viên với HTX và thông qua đó kết thúc các quyền và nghĩa vụ của cả hai bên. Điều 20 Luật HTX năm 2003 qui định tư cách xã viên chấm dứt trong các trường hợp sau:

1- Xã viên là cá nhân chết, mất tích; xã viên là hộ gia đình không có người đại diện đủ điều kiện theo qui định của điều lệ HTX; xã viên là pháp nhân bị giải thể, bị phá sản hoặc không có người đại diện đủ điều kiện theo qui định của điều lệ HTX.

2- Xã viên là cá nhân mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự

Theo qui định của pháp luật dân sự hiện hành, để trở thành chủ thể trực tiếp trong quan hệ pháp luật, thì cá nhân phải là người có năng lực pháp luật và năng lực hành vi. Người mất năng lực hành vi là người không có khả năng nhận thức và điều chỉnh hành vi của mình. Với ý nghĩa đó, người mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự không thể thực hiện được các quyền và nghĩa vụ của mình đã thiết lập trước đó với HTX. Trong trường hợp đó, tư cách xã viên của họ chấm dứt.

3- Xã viên ra HTX theo qui định của điều lệ HTX

Xã viên có quyền tự nguyện xin gia nhập cũng như ra HTX. Việc chấm dứt tư cách xã viên trong trường hợp này là trên cơ sở tự nguyện và được sự chấp nhận của đại hội xã viên. Luật HTX năm 2003 không qui định nguyên nhân xin ra HTX của xã viên. Thủ tục xin ra HTX và việc trả lại vốn góp và bảo đảm các quyền và nghĩa vụ của xã viên xin ra HTX theo qui định của điều lệ HTX.

4- Xã viên đã chuyển hết vốn góp và các quyền lợi, nghĩa vụ của mình cho người khác

Góp vốn là yếu tố rất quan trọng quyết định việc xác lập tư cách xã viên HTX. Chuyển vốn góp cũng là một quyền của xã viên HTX. Trong trường hợp này, tư cách xã viên chấm dứt khi một người chuyển toàn bộ phần vốn góp của mình cho một người khác. Việc chuyển hết phần vốn góp cho người khác là hành vi chấm dứt tư cách xã viên của mình và đồng thời làm phát sinh tư cách xã viên cho người nhận lại phần vốn góp đó. Hành vi này không làm giảm số lượng xã viên HTX, mà tư cách xã viên chỉ chuyển từ người này sang người khác. Chính vì vậy, người chuyển hết phần vốn góp không được HTX thanh toán lại các phần vốn góp và các quyền lợi và nghĩa vụ khác.

5- Xã viên bị khai trừ ra HTX

Đây chính là một hình thức kỷ luật mà HTX có thể áp dụng đối với những xã viên vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của xã viên hoặc của công dân. Việc khai trừ được tiến hành theo nghị quyết của đại hội xã viên với ý kiến biểu quyết tán thành quá một phần hai tổng số đại biểu có mặt tại đại hội. HTX trả lại phần vốn góp và giải quyết các quyền và nghĩa vụ khác cho xã viên bị khai trừ.

6- Các trường hợp khác do Điều lệ HTX qui định

Ngoài những trường hợp trên, mỗi HTX có thể qui định trong điều lệ của mình những trường hợp chấm dứt tư cách xã viên phù hợp với đặc thù của từng

loại hình HTX, với tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương nơi HTX đóng trụ sở mà không trái với qui định của pháp luật.

Câu hỏi 68: Xã viên được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác trong các trường hợp nào?

Trả lời:

Khoản 11 điều 18 Luật HTX năm 2003 đã qui định cụ thể các trường hợp xã viên được trả lại vốn và quyền lợi khác. Cụ thể là:

- Xã viên ra HTX.

- Xã viên là cá nhân *chết*, xã viên là cá nhân *mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự* được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác theo qui định của điều lệ HTX và pháp luật có liên quan.

Theo qui định của Luật HTX năm 2003, khi tham gia HTX, cá nhân phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Vì vậy, khi mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì những người này không còn thoả mãn điều kiện để tiếp tục là xã viên. Trường hợp xã viên chết hoặc mất tích thì theo qui định của Bộ luật dân sự, họ đương nhiên không còn tư cách chủ thể trong mọi quan hệ dân sự, kinh tế và do đó, tư cách xã viên của họ không còn. Vì vậy, khi cá nhân chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì cá nhân đó không còn là xã viên nữa, đồng thời, phần vốn góp vào HTX và những quyền lợi khác với tư cách là xã viên được trả lại cho họ và giao cho người thừa kế hoặc người đại diện của họ.

- Xã viên là hộ gia đình không có người đại diện đủ điều kiện như qui định tại điều lệ HTX thì được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác.

Theo qui định tại điều 17 Luật HTX năm 2003, việc tham gia HTX của hộ gia đình được thực hiện thông qua người đại diện có đủ điều kiện theo qui định của điều lệ. Vì vậy, khi hộ gia đình, vì một lý do nào đó, không có người đại diện đủ điều kiện thì mối quan hệ giữa hộ gia đình với tư cách là xã viên và HTX bị chấm dứt và hệ quả là hộ gia đình sẽ không còn là xã viên của HTX nữa. Khi đó, phần vốn góp cũng như các quyền lợi khác của hộ gia đình phải được trả lại.

- Xã viên là pháp nhân bị giải thể, phá sản hoặc không có người đại diện đủ điều kiện như qui định tại điều lệ HTX thì được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác.

Tương tự như đối với hộ gia đình không có người đại diện đủ điều kiện, trường hợp xã viên là pháp nhân không có người đại diện đủ điều kiện cũng được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác. Trường hợp pháp nhân bị giải thể hoặc phá sản dẫn tới hậu quả pháp nhân không còn tồn tại thì được hiểu tương tự như

trường hợp xã viên là cá nhân chết hoặc mất tích, phần vốn góp và quyền lợi của pháp nhân cũng được trả lại cho người kế thừa hợp pháp của pháp nhân theo qui định của pháp luật.

tổ chức và quản lý HTX

Câu hỏi 69: Luật HTX năm 2003 đưa ra bao nhiêu mô hình tổ chức quản lý để HTX chủ động lựa chọn? Cơ cấu tổ chức quản lý trong mỗi mô hình đó gồm những cơ quan nào?

Trả lời:

Luật HTX năm 1996 qui định HTX chỉ được tổ chức một bộ máy vừa thực hiện chức năng quản lý vừa thực hiện chức năng điều hành HTX là ban quản trị. Chủ nhiệm HTX là người đứng đầu ban quản trị do hội nghị thành lập HTX hoặc đại hội xã viên trực tiếp bầu cùng với các thành viên khác của ban quản trị. Chủ nhiệm HTX đồng thời vừa là người đóng vai trò quản lý HTX, vừa là người đóng vai trò điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX.

Thực tế cho thấy, qui định trên đây của Luật HTX năm 1996 không đáp ứng được yêu cầu phát triển của các HTX trong những điều kiện mới, đặc biệt là đối với những HTX có qui mô lớn, quan hệ tổ chức và quản lý phức tạp, đòi hỏi phải có sự phân định rõ giữa chức năng quản lý và chức năng điều hành trong HTX để nâng cao hiệu quả hoạt động của mình. Qui định này cũng gò bó, thiếu linh hoạt làm hạn chế quyền tự chủ, tự quyết định hình thức và cơ cấu tổ chức của HTX như đã được qui định ở các quyền của HTX.

Để đáp ứng với đòi hỏi khách quan và tạo sự chủ động trong tổ chức và hoạt động của HTX một cách linh hoạt, Luật HTX năm 2003 đã đưa ra hai mô hình tổ chức bộ máy quản lý:

- Tổ chức một bộ máy vừa thực hiện chức năng quản lý vừa thực hiện chức năng điều hành HTX.

- Tổ chức độc lập một bộ máy thực hiện chức năng quản lý và một bộ máy thực hiện chức năng điều hành HTX.

Việc quyết định thành lập riêng hay không thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành HTX, cũng như việc bầu những chức danh quan trọng đứng đầu các cơ quan này do hội nghị thành lập HTX hoặc đại hội xã viên thảo luận và quyết định theo đa số.

Tương ứng với hai mô hình tổ chức quản lý trên đây có hai cơ cấu tổ chức quản lý HTX khác nhau:

Mô hình 1: Cơ cấu tổ chức quản lý HTX gồm có: đại hội xã viên, ban quản trị với người đứng đầu là chủ nhiệm HTX, đồng thời chủ nhiệm cũng là người điều hành HTX và ban kiểm soát. Trong mô hình này không có sự tách biệt giữa chức năng quản lý và chức năng điều hành. Chủ nhiệm HTX, người đóng vai trò đứng đầu bộ máy điều hành, đồng thời là người đóng vai trò đứng đầu ban quản trị (bộ máy quản lý).

Mô hình 2: Cơ cấu tổ chức quản lý HTX gồm: đại hội xã viên, ban quản trị là cơ quan quản lý do trưởng ban quản trị đứng đầu, chủ nhiệm HTX là người đứng đầu ban điều hành và ban kiểm soát. Trong mô hình này, bộ máy quản lý và bộ máy điều hành được tổ chức độc lập với nhau.

Như vậy, dù được tổ chức theo mô hình nào thì cơ cấu tổ chức quản lý của HTX vẫn gồm có 4 cơ quan: đại hội xã viên, ban quản trị HTX (cơ quan quản lý), chủ nhiệm HTX (cơ quan điều hành) và ban kiểm soát, trong đó đại hội xã viên và ban kiểm soát được tổ chức giống nhau ở cả hai mô hình, còn nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý và cơ quan điều hành trong mỗi mô hình có sự khác nhau

Câu hỏi 70: Luật HTX năm 2003 có những quy định gì mới về đại hội xã viên?

Trả lời:

Đại hội xã viên là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của HTX. Trên cơ sở kế thừa các quy định của Luật HTX năm 1996, Luật HTX năm 2003 đã bổ sung một số quy định mới thuộc thẩm quyền quyết định của đại hội xã viên, gồm các quy định sau:

- Quy định tiêu chuẩn xã viên tham gia HTX;
- Xác định giá trị tài sản chung của HTX;
- Phân phối lãi theo vốn góp, công sức và mức độ sử dụng dịch vụ của xã viên HTX; các quỹ của HTX;
- Thành lập riêng hay không thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành của HTX;
- Bầu, bãi miễn ban quản trị, trưởng ban quản trị, ban kiểm soát và trưởng ban kiểm soát;
- Quyết định các đối tượng được HTX đóng bảo hiểm xã hội theo chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc của nhà nước;
- Xử lý các khoản nợ, vốn góp tối thiểu, thẩm quyền và phương thức huy động vốn; tổ chức lại HTX.

Câu hỏi 71: Đại hội xã viên thảo luận và quyết định những vấn đề gì?

Trả lời:

Là cơ quan có quyền quyết định cao nhất, đại hội xã viên thảo luận và biểu quyết thông qua những vấn đề sau đây:

- Quy định tiêu chuẩn xã viên khi tham gia HTX;
- Báo cáo tình hình sản xuất, kinh doanh trong năm của HTX, báo cáo hoạt động của ban quản trị và của ban kiểm soát;
- Báo cáo công khai tài chính, dự kiến phân phối thu nhập và xử lý lỗ, các khoản nợ;
- Phương hướng, kế hoạch sản xuất, kinh doanh;
- Vốn góp tối thiểu; tăng, giảm vốn điều lệ; thẩm quyền và phương thức huy động vốn;
- Xác định giá trị tài sản chung của HTX ;
- Phân phối lãi theo vốn góp, công sức đóng góp và mức độ sử dụng dịch vụ của các xã viên; các quỹ của HTX;
- Thành lập riêng hay không thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành HTX ;
- Bầu, bãi miễn ban quản trị, trưởng ban quản trị, ban kiểm soát, trưởng ban kiểm soát;
- Thông qua việc kết nạp xã viên mới và cho xã viên ra HTX; quyết định khai trừ xã viên.
- Tổ chức lại, giải thể HTX;
- Sửa đổi điều lệ, nội quy HTX.
- Mức tiền công, tiền lương và tiền thưởng cho trưởng ban quản trị và các thành viên khác của ban quản trị, chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm HTX, trưởng ban kiểm soát và các thành viên khác của ban kiểm soát và các chức danh khác của HTX;
- Các đối tượng được HTX đóng bảo hiểm xã hội theo chính sách bảo hiểm xã hội bắt buộc của nhà nước;
- Những vấn đề khác do ban quản trị, ban kiểm soát hoặc có ít nhất một phần ba tổng số xã viên đề nghị.

Đại hội xã viên chỉ thảo luận và quyết định những vấn đề đã ghi trong chương trình đại hội và những vấn đề phát sinh khi có ít nhất 1/3 tổng số xã viên đề nghị.

Câu hỏi 72: Đại hội đại biểu xã viên được tổ chức trong những trường hợp nào? Nội dung đại hội đại biểu xã viên có khác đại hội toàn thể không?

Trả lời:

Đại hội xã viên có thể được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu xã viên. Đại hội đại biểu xã viên và đại hội toàn thể xã viên (gọi chung là đại hội xã viên) có quyền hạn và nhiệm vụ như nhau .

Đại hội xã viên toàn thể được tổ chức ở những HTX có số lượng xã viên từ 100 người trở xuống.

Đại hội đại biểu xã viên được tổ chức ở những HTX có số lượng xã viên từ trên 100 người trở lên. Đối với các HTX có số lượng xã viên từ trên 100 đến 500 thì tỷ lệ đại biểu xã viên tham dự đại hội không thấp hơn 30% tổng số xã viên HTX. Đối với các HTX có số lượng xã viên từ trên 500 xã viên trở lên thì tỷ lệ đại biểu xã viên tham dự đại hội không thấp hơn 20% tổng số xã viên HTX. Điều lệ HTX qui định thể thức bầu đại biểu tham dự đại hội đại biểu xã viên.

Câu hỏi 73: Đại hội xã viên bất thường được triệu tập trong các trường hợp nào và cơ quan nào có trách nhiệm triệu tập đại hội xã viên bất thường?

Trả lời:

Ngoài đại hội thường kỳ, họp mỗi năm một lần do ban quản trị triệu tập trong thời hạn ba tháng, kể từ ngày khoá sổ quyết toán, ban quản trị hoặc ban kiểm soát có thể triệu tập đại hội xã viên bất thường.

Ban quản trị triệu tập Đại hội xã viên bất thường trong các trường hợp sau:

- Giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của ban quản trị hoặc ban kiểm soát;

- Có ít nhất 1/3 xã viên trong HTX có đơn riêng hoặc cùng ký tên vào một đơn chung gửi đến ban quản trị hoặc ban kiểm soát yêu cầu triệu tập đại hội xã viên để giải quyết cùng một vấn đề nêu trong đơn. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ đơn yêu cầu của ít nhất 1/3 số xã viên, ban quản trị phải triệu tập đại hội xã viên bất thường.

Ban kiểm soát triệu tập Đại hội xã viên bất thường trong các trường hợp sau:

- Nếu quá thời hạn 15 ngày, kể từ ngày đã nhận đủ đơn của ít nhất 1/3 số xã viên mà ban quản trị không triệu tập đại hội thì ban kiểm soát phải triệu tập đại hội xã viên bất thường để giải quyết các vấn đề nêu trong đơn.

- Khi có hành vi vi phạm pháp luật về HTX, điều lệ, nội quy, quy chế của HTX và nghị quyết đại hội xã viên, ban kiểm soát đã yêu cầu mà ban quản trị không thực hiện hoặc thực hiện không có kết quả các biện pháp ngăn chặn.

Trường hợp ban kiểm soát không triệu tập đại hội xã viên bất thường theo qui định trên đây thì xã viên gửi đơn đến cơ quan đã cấp đăng ký kinh doanh cho HTX đề nghị can thiệp. Trong thời hạn ba tháng, kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh có văn bản yêu cầu, mà HTX vẫn không tổ chức đại hội xã viên bất thường thì cơ quan đăng ký kinh doanh báo cáo UBND nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để làm thủ tục giải thể bắt buộc đối với HTX qui định tại khoản 2 điều 21 nghị định 177/2004/NĐ-CP.

Câu hỏi 74: Như thế nào thì cuộc họp đại hội xã viên được coi là hợp lệ?

Trả lời: Cuộc họp đại hội xã viên được coi là hợp lệ khi:

1- Được triệu tập theo đúng trình tự và thủ tục qui định tại điều 23 và điều 24 Luật HTX năm 2003. Cụ thể là:

Chậm nhất là mười ngày, trước khi khai mạc đại hội xã viên, cơ quan triệu tập đại hội phải thông báo thời gian, địa điểm họp và chương trình đại hội cho từng xã viên hoặc đại biểu xã viên. Đại hội xã viên thảo luận và quyết định những vấn đề đã ghi trong chương trình đại hội và những vấn đề phát sinh khi có ít nhất một phần ba tổng số xã viên đề nghị.

2- Đảm bảo một số lượng xã viên dự họp nhất định, cụ thể là: đại hội xã viên phải có ít nhất hai phần ba tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên tham dự; trường hợp không đủ số lượng xã viên thì phải tạm hoãn đại hội xã viên; ban quản trị hoặc ban kiểm soát phải triệu tập lại đại hội xã viên.

Luật HTX năm 2003 không qui định nếu cuộc họp triệu tập lần thứ hai vẫn không đủ tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên theo qui định thì xử lý như thế nào. Tuy nhiên, cần chú ý là nếu trong thời hạn 18 tháng liên tục, HTX không tổ chức đại hội xã viên thường kỳ mà không có lý do chính đáng thì ủy ban nhân dân nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sẽ buộc HTX phải giải thể (điểm c khoản 2 điều 42 Luật HTX năm 2003). Vì vậy, HTX cần cân nhắc kỹ việc có tiếp tục triệu tập hay không triệu tập các cuộc họp đại hội xã viên tiếp theo để không ảnh hưởng đến quyền lợi của HTX và tập thể xã viên.

Câu hỏi 75: Một quyết định như thế nào của đại hội xã viên được coi là có hiệu lực?

Trả lời:

Quyết định có hiệu lực của đại hội xã viên là quyết định được thông qua theo đúng trình tự, thủ tục, nguyên tắc và có nội dung không vi phạm qui định của Luật HTX và điều lệ HTX. Cụ thể là:

Quyết định sửa đổi điều lệ, tổ chức lại, giải thể HTX được thông qua khi có ít nhất ba phần tư tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành. Các quyết định về những vấn đề khác được thông qua khi có quá một phần hai tổng số đại biểu có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

Chú ý, việc biểu quyết thông qua điều lệ HTX (điều lệ đầu tiên) tại hội nghị thành lập HTX chỉ cần có quá một phần hai tổng số đại biểu có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành là có hiệu lực.

Việc biểu quyết tại đại hội và các hội nghị xã viên không phụ thuộc vào số vốn góp hay chức vụ của xã viên trong HTX. Mỗi xã viên hoặc đại biểu xã viên chỉ có một phiếu biểu quyết ngang nhau.

Câu hỏi 76: Luật HTX năm 2003 có những qui định gì mới về nhiệm vụ và quyền hạn của ban quản trị?

Trả lời:

Luật HTX năm 2003 xác định rất rõ ban quản trị là bộ máy quản lý HTX, không thực hiện chức năng điều hành như qui định của Luật HTX năm 1996. Theo đó, một chức danh mới trong HTX được lập ra để lãnh đạo ban quản trị là trưởng ban quản trị. Khoản 1 điều 25 Luật HTX năm 2003 qui định về ban quản trị HTX như sau: "*Ban quản trị HTX là bộ máy quản lý HTX do đại hội xã viên bầu trực tiếp, gồm trưởng ban quản trị và các thành viên khác. Số lượng thành viên ban quản trị do điều lệ HTX quy định*".

So với Luật HTX năm 1996, Luật HTX năm 2003 đã bổ sung thêm các quyền và nhiệm vụ sau đây của ban quản trị:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm phó chủ nhiệm HTX theo đề nghị của chủ nhiệm HTX;
- Kiểm tra, đánh giá công tác của chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm HTX theo các quyết định của ban quản trị;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê kế toán trưởng (nếu HTX có chức danh này);
- Chuẩn bị báo cáo về kế hoạch phân phối lãi của HTX;
- Tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HTX theo qui định của Luật HTX;
- Đại diện chủ sở hữu tài sản của HTX và doanh nghiệp trực thuộc trong trường hợp HTX có doanh nghiệp.

Câu hỏi 77: Trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, ban quản trị HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, Ban quản trị vẫn thực hiện chức năng quản lý. Tuy nhiên, ở đây chủ nhiệm HTX đồng thời là trưởng ban quản trị lại thực hiện chủ yếu nhiệm vụ điều hành HTX.

Với vị trí là cơ quan quản lý HTX, khoản 1 điều 27 Luật HTX năm 2003 qui định ban quản trị tổ chức theo mô hình này có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm phó chủ nhiệm HTX theo đề nghị của chủ nhiệm HTX;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê kế toán trưởng (nếu HTX có chức danh này);
- Quyết định cơ cấu tổ chức các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ của HTX;
- Tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội xã viên;
- Chuẩn bị báo cáo về kế hoạch sản xuất, kinh doanh, huy động vốn và phân phối lãi của HTX, báo cáo hoạt động của ban quản trị trình đại hội xã viên;
- Chuẩn bị chương trình nghị sự của đại hội xã viên và triệu tập đại hội xã viên;
- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh của HTX; duyệt báo cáo quyết toán tài chính để trình đại hội xã viên;
- Tổ chức thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HTX qui định tại điều 6 và 7 của Luật HTX năm 2003.
- Xét kết nạp xã viên mới và giải quyết việc xã viên ra HTX (trừ trường hợp khai trừ xã viên) và báo cáo để đại hội xã viên thông qua;
- Đại diện chủ sở hữu tài sản của HTX và doanh nghiệp trực thuộc trong trường hợp HTX có doanh nghiệp;
- Kiểm tra, đánh giá công việc của chủ nhiệm và các phó chủ nhiệm HTX theo các quyết định của ban quản trị;
- Chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước đại hội xã viên và trước pháp luật;
- Các quyền và nhiệm vụ khác do điều lệ HTX quy định.

Câu hỏi 78: Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, ban quản trị HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, cơ quan quản lý là ban quản trị và cơ quan điều hành là chủ nhiệm HTX được tổ chức độc lập. Theo đó, các quyền và nhiệm vụ của hai cơ quan này, cũng như chức danh đứng đầu hai cơ quan hoàn toàn độc lập và tách biệt nhau. Với tư cách là cơ quan quản lý được tổ chức độc lập với cơ quan điều hành, ban quản trị trong mô hình này, ngoài các quyền và nhiệm vụ như qui định đối với ban quản trị của HTX tổ chức theo mô hình thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, còn có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê chủ nhiệm HTX theo nghị quyết của đại hội xã viên;

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm các phó chủ nhiệm HTX theo đề nghị của chủ nhiệm HTX.

Câu hỏi 79: Ban quản trị do ai bầu? Ai có quyền triệu tập cuộc họp ban quản trị? Cuộc họp ban quản trị như thế nào thì được coi là hợp lệ? Ban quản trị hoạt động theo nguyên tắc nào?

Trả lời:

Ban quản trị HTX là bộ máy quản lý HTX do đại hội xã viên bầu trực tiếp, gồm trưởng ban quản trị và các thành viên khác. Số lượng thành viên ban quản trị do điều lệ HTX quy định.

Nhiệm kỳ của ban quản trị HTX do điều lệ HTX quy định, nhưng tối thiểu là hai năm và tối đa không quá năm năm.

Ban quản trị HTX họp ít nhất mỗi tháng một lần, do trưởng ban quản trị hoặc thành viên ban quản trị được uỷ quyền triệu tập và chủ trì. Ban quản trị HTX họp bất thường khi có một phần ba thành viên ban quản trị hoặc trưởng ban quản trị, trưởng ban kiểm soát, chủ nhiệm HTX yêu cầu. Cuộc họp của ban quản trị HTX hợp lệ khi có ít nhất hai phần ba số thành viên ban quản trị tham dự. Ban quản trị HTX hoạt động theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số. Trong trường hợp biểu quyết mà có số phiếu tán thành và không tán thành ngang nhau, thì số phiếu biểu quyết của bên có người chủ trì cuộc họp là quyết định.

Câu hỏi 80: Trong mô hình HTX thành lập bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, chủ nhiệm HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Chủ nhiệm HTX theo mô hình này là người đứng đầu ban quản trị, nhưng cũng đồng thời là người điều hành HTX. Luật HTX năm 2003 đã phân định một cách tương đối rõ ràng chức năng quản lý và chức năng điều hành hoạt động của

HTX. Ban quản trị HTX giữ vai trò là người quản lý HTX, không tham gia vào công tác điều hành, chủ nhiệm HTX thực hiện nhiệm vụ điều hành HTX. Do tổ chức một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, nên chủ nhiệm HTX đồng thời là trưởng ban quản trị. Tuy nhiên, ngoài việc đại diện cho HTX và thực hiện một số công việc khác với tư cách là người đứng đầu ban quản trị HTX, thì chủ nhiệm HTX chủ yếu thực hiện công việc điều hành HTX. Chủ nhiệm HTX do hội nghị thành lập hoặc đại hội xã viên trực tiếp bầu trong số các thành viên ban quản trị. Chủ nhiệm HTX trong mô hình này có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Đại diện HTX theo pháp luật;
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của ban quản trị;
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của ban quản trị, đại hội xã viên;
- Ký các quyết định của đại hội xã viên và ban quản trị;
- Thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và điều hành các công việc hàng ngày của HTX;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của ban quản trị HTX;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, phân công các chức danh trong ban quản trị HTX, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của đại hội xã viên và ban quản trị HTX;
- Ký kết các hợp đồng nhân danh HTX;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ban quản trị HTX;
- Đề nghị với ban quản trị về phương án bố trí cơ cấu tổ chức HTX;
- Tuyển dụng lao động, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của ban quản trị HTX;
- Các quyền khác được qui định tại điều lệ HTX, nghị quyết của đại hội xã viên;
- Chịu trách nhiệm trước đại hội xã viên và ban quản trị về công việc được giao.

Khi vắng mặt, chủ nhiệm ủy quyền cho một phó chủ nhiệm hoặc một thành viên ban quản trị điều hành công việc của HTX.

Câu hỏi 81: Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, chủ nhiệm HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Theo mô hình này, chủ nhiệm HTX được tổ chức hoàn toàn độc lập với ban quản trị, không còn đồng thời là trưởng ban quản trị, mà chỉ là người đứng đầu bộ máy điều hành của HTX. ở đây, chủ nhiệm HTX là người điều hành các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng ngày của HTX tương tự như giám đốc (tổng giám đốc) các doanh nghiệp. Chủ nhiệm HTX có thể là thành viên ban quản trị,

có thể là xã viên HTX hoặc thuê người ngoài. Trường hợp là thành viên ban quản trị hoặc là xã viên HTX thì ban quản trị HTX bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm, trường hợp là người ngoài HTX thì ban quản trị thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê theo nghị quyết của đại hội xã viên.

Chủ nhiệm HTX trong mô hình này có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều hành các công việc hàng ngày của HTX;
- Tổ chức thực hiện các quyết định của ban quản trị;
- Ký kết các hợp đồng nhân danh HTX do ban quản trị HTX uỷ quyền;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ban quản trị HTX;
- Đề nghị với ban quản trị về phương án bố trí cơ cấu tổ chức HTX;
- Tuyển dụng lao động theo uỷ quyền của ban quản trị HTX;
- Các quyền khác được quy định tại điều lệ HTX, nghị quyết của đại hội xã viên hoặc theo hợp đồng ký với ban quản trị HTX.

Khi vắng mặt, chủ nhiệm uỷ quyền cho một phó chủ nhiệm điều hành công việc của HTX.

Trường hợp chủ nhiệm HTX là xã viên hoặc thành viên ban quản trị HTX, thì ngoài việc phải thực hiện đầy đủ các quyền và nhiệm vụ trên đây, chủ nhiệm HTX còn phải thực hiện các quyền và nghĩa vụ của xã viên hoặc thành viên ban quản trị HTX.

Trường hợp chủ nhiệm HTX được thuê, thì ngoài việc phải thực hiện đầy đủ các quyền và nhiệm vụ của chủ nhiệm HTX như quy định trên đây, còn phải thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đã quy định tại hợp đồng thuê chủ nhiệm HTX. Chủ nhiệm HTX được tham dự các cuộc họp của ban quản trị và đại hội xã viên, nhưng không được quyền biểu quyết và không được hưởng các quyền khác của xã viên, thành viên ban quản trị HTX.

Câu hỏi 82: Trưởng ban quản trị có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Chức danh trưởng ban quản trị chỉ có trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành HTX

Do ban quản trị được tổ chức thành một bộ máy độc lập, nên chức danh trưởng ban quản trị cũng được quy định độc lập với chức danh chủ nhiệm HTX. Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và điều hành, một số quyền và

nhiệm vụ của chủ nhiệm HTX quy định trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành là thẩm quyền của trưởng ban quản trị. Phần lớn những quyền và nhiệm vụ của trưởng ban quản trị là quyền và nhiệm vụ của chủ nhiệm HTX với vai trò đồng thời là trưởng ban quản trị trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành. ở đây, trưởng ban quản trị là người thực hiện việc quản lý HTX, việc điều hành các hoạt động hàng ngày của HTX do chủ nhiệm HTX thực hiện.

Cụ thể, theo qui định tại khoản 2 điều 28 Luật HTX năm 2003, trưởng ban quản trị HTX có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Đại diện HTX theo pháp luật;
- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của ban quản trị;
- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của ban quản trị, đại hội xã viên;
- Chịu trách nhiệm trước đại hội xã viên và ban quản trị về công việc được giao;
- Ký các quyết định của đại hội xã viên và ban quản trị;
- Các quyền và nhiệm vụ khác do điều lệ HTX qui định.

Câu hỏi 83: Ban kiểm soát HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Trả lời:

Ban kiểm soát có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nội quy HTX và nghị quyết của đại hội xã viên;
- Giám sát hoạt động của ban quản trị, chủ nhiệm HTX và xã viên theo đúng pháp luật và điều lệ, nội quy HTX;
- Kiểm tra về tài chính, kế toán, phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, sử dụng các quỹ của HTX, sử dụng tài sản, vốn vay và các khoản hỗ trợ của nhà nước;
- Tiếp nhận các khiếu nại, tố cáo có liên quan đến công việc của HTX; giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo qui định của điều lệ HTX;
- Dự các cuộc họp của ban quản trị;
- Thông báo kết quả kiểm tra cho ban quản trị HTX và báo cáo trước đại hội xã viên; kiến nghị với ban quản trị, chủ nhiệm HTX khắc phục những yếu kém trong sản xuất, kinh doanh của HTX và giải quyết những vi phạm điều lệ, nội quy HTX;
- Yêu cầu những người có liên quan trong HTX cung cấp tài liệu, sổ sách, chứng từ và những thông tin cần thiết để phục vụ công tác kiểm tra, nhưng không được sử dụng các tài liệu, thông tin đó vào mục đích khác;

- Chuẩn bị chương trình nghị sự và triệu tập đại hội xã viên bất thường trong các trường hợp qui định tại điểm a khoản 8 điều 30 Luật HTX năm 2003 hoặc ban quản trị không triệu tập đại hội xã viên bất thường theo yêu cầu của xã viên qui định tại khoản 4 điều 21 Luật HTX năm 2003.

Như vậy, tuy không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh, nhưng ban kiểm soát là một cơ quan rất quan trọng trong bộ máy tổ chức quản lý HTX. Thông qua các hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan này sẽ giúp cho HTX có thể phát hiện ra những sai sót trong quản lý, trong hoạt động kinh doanh hoặc phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật, điều lệ, nội qui HTX, làm cơ sở cho HTX đưa ra các biện pháp xử lý thích hợp và kịp thời khắc phục các sai sót đó.

Câu hỏi 84: Ai có thể là thành viên ban kiểm soát và thành viên ban quản trị? Ai không được làm thành viên ban kiểm soát và thành viên ban quản trị?

Trả lời:

Những người sau đây có thể là thành viên ban quản trị và thành viên ban kiểm soát:

- Là xã viên HTX, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực quản lý.
- Những người không phải là thành viên ban kiểm soát (đối với thành viên ban quản trị), không phải là thành viên ban quản trị (đối với thành viên ban kiểm soát).
- Những người không phải là kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX.
- Những người không phải là cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột của kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX.

Những người sau đây không được làm thành viên ban kiểm soát và thành viên ban quản trị:

- Những người không phải là xã viên HTX, thiếu phẩm chất đạo đức và trình độ, năng lực quản lý HTX.
- Những người là thành viên ban quản trị (đối với thành viên ban kiểm soát), thành viên ban kiểm soát (đối với thành viên ban quản trị).
- Những người là kế toán trưởng, thủ quỹ của HTX;
- Những người là cha, mẹ, vợ, chồng, con hoặc anh, chị, em ruột của kế toán trưởng, thủ quỹ.
- Những người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang bị phạt tù hoặc đang bị toà án tước quyền hành nghề, vi phạm các tội buôn lậu, làm hàng giả, buôn bán hàng giả, kinh doanh trái phép, trốn thuế, lừa dối khách hàng và các tội khác theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 85: Ai là người đại diện theo pháp luật của HTX?

Trả lời:

Đại diện theo pháp luật là người mà pháp luật qui định có quyền thay mặt HTX trong giao dịch với bên ngoài (giao dịch với các cơ quan nhà nước, đại diện HTX trong tố tụng ...)

Người đại diện theo pháp luật của HTX tùy thuộc vào mô hình tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của HTX.

Trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, chủ nhiệm HTX đồng thời là trưởng ban quản trị là người đại diện theo pháp luật của HTX.

Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, người đại diện theo pháp luật của HTX là trưởng ban quản trị.

Tài sản và tài chính của HTX

Câu hỏi 86: Xã viên có thể dùng ngoại tệ, tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác để góp vốn vào HTX không? Nếu có thì giá trị vốn góp được xác định như thế nào?

Trả lời:

Có. Xã viên có thể góp vốn vào HTX bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ, tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác.

- Trường hợp góp vốn bằng ngoại tệ thì giá trị vốn góp phải quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm góp vốn.

- Trường hợp góp vốn bằng tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác thì phải quy ra tiền Việt Nam và thực hiện theo các điều kiện cụ thể được quy định trong điều lệ HTX. Việc xác định giá trị vốn góp trong các trường hợp này do ban quản trị và người góp vốn thỏa thuận phù hợp với giá cả thị trường tại thời điểm góp vốn. Trường hợp cần thiết thì có thể thành lập ban định giá của HTX để đảm bảo tính khách quan, công bằng, minh bạch. Thành viên ban định giá gồm đại diện của ban quản trị, đại diện của ban kiểm soát và đại diện của xã viên.

Tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác đem góp vốn là tài sản của HTX.

- Trường hợp góp vốn bằng tiền công lao động thì giá trị vốn góp được tính bằng tổng số tiền công của người lao động được HTX trả mà người lao động đó chưa nhận, tính đến thời điểm góp vốn.

Câu hỏi 87: Khi gia nhập HTX, xã viên phải góp vốn với mức bắt buộc là bao nhiêu? Mức vốn đó do ai quy định?

Trả lời:

Góp vốn vào HTX là nghĩa vụ của mọi xã viên khi gia nhập HTX. Vì vậy, cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân khi gia nhập HTX phải góp vốn theo quy định của điều lệ HTX. Mức vốn góp của mỗi xã viên không được thấp hơn *vốn góp tối thiểu*. Vốn góp tối thiểu là số tiền hoặc giá trị tài sản, bao gồm cả giá trị quyền sử dụng đất, quyền sở hữu các phát minh, sáng chế, bí quyết kỹ thuật và các loại giấy tờ có giá khác, được quy ra tiền mà mỗi xã viên ***bắt buộc*** phải góp khi gia nhập HTX. Mức vốn góp tối thiểu do điều lệ HTX quy định và được điều chỉnh theo quyết định của đại hội xã viên hàng năm. Một xã viên có thể góp hơn mức tối thiểu. Mức góp vốn tối đa của một xã viên do điều lệ HTX qui định, nhưng không vượt quá 30% vốn điều lệ của HTX tại thời điểm xã viên góp vốn.

Câu hỏi 88: Khi gia nhập HTX, xã viên có thể góp vốn nhiều lần được không? Nếu có thì thời điểm, mức góp vốn lần đầu, thời hạn góp đủ vốn đã đăng ký được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Xã viên có thể góp vốn một lần hoặc nhiều lần. Mức góp lần đầu không thấp hơn 50% số vốn đã đăng ký góp. Thời hạn góp đủ vốn đã đăng ký tối đa là 1 năm tính từ lần góp đầu. Đối với HTX mới thành lập thì xã viên phải góp vốn lần đầu khi HTX được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với HTX đang hoạt động thì xã viên góp vốn lần đầu sau khi được đại hội xã viên thông qua quyết định kết nạp.

Câu hỏi 89: HTX có được nhận và sử dụng vốn trợ cấp của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước không?

Trả lời:

HTX được nhận và sử dụng vốn trợ cấp của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong nước theo thoả thuận của các bên, phù hợp với qui định của pháp luật hiện hành. Trường hợp khoản trợ cấp của nhà nước cho HTX phải hoàn lại, nhưng không tính lãi thì khoản trợ cấp đó trở thành số nợ của HTX với nhà nước. Trường hợp nhà nước trợ cấp không hoàn lại cho HTX thì khoản trợ cấp đó được tính vào vốn không chia của HTX.

Trường hợp nhận vốn trợ cấp có yếu tố nước ngoài thì việc nhận và sử dụng vốn đó phải phù hợp với pháp luật Việt Nam, điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập.

Câu hỏi 90: Vốn hoạt động của HTX được hình thành từ các nguồn nào?

Trả lời:

Vốn hoạt động của HTX được hình thành từ các nguồn:

- Vốn góp của xã viên quy định tại điều 31 Luật HTX năm 2003;
- Các khoản vốn chuyển giao hợp pháp khi sáp nhập, hợp nhất HTX;
- Vốn góp do liên doanh;
- Vốn tích lũy của HTX;
- Các quỹ nhàn rỗi của HTX;
- Các khoản vốn trợ cấp của nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Quà biếu, quà tặng;
- Vốn vay của các tổ chức tín dụng, các ngân hàng;
- Các khoản vốn chiếm dụng và các khoản vốn huy động hợp pháp khác.

HTX có trách nhiệm qui định cụ thể việc quản lý, sử dụng từng loại vốn phù hợp với qui định của Luật HTX năm 2003 và các qui định của pháp luật có liên quan trong điều lệ hoặc tại quy chế về quản lý, sử dụng vốn của HTX.

Câu hỏi 91: Thế nào là vốn điều lệ của HTX, vốn pháp định? Vốn điều lệ của HTX và vốn pháp định khác nhau như thế nào?

Trả lời:

Vốn điều lệ của HTX là tổng số vốn do các xã viên đóng góp và được ghi vào điều lệ HTX.

Khi mới thành lập, số vốn điều lệ của HTX có thể cao hơn số vốn thực tế của HTX, vì khi đó các xã viên HTX có thể chưa góp đủ vốn đã đăng ký (xã viên có thể góp đủ vốn đã đăng ký bằng nhiều lần trong thời hạn tối đa là một năm tính từ lần góp đầu). Khi HTX hoạt động có hiệu quả, sản xuất, kinh doanh có lãi thì vốn sở hữu của HTX cao hơn vốn điều lệ. Khi HTX hoạt động kém hiệu quả, sản xuất, kinh doanh thua lỗ thì vốn sở hữu của HTX có thể thấp hơn vốn điều lệ. Vốn điều lệ cho biết tỷ lệ vốn góp của các xã viên trong HTX, làm cơ sở cho việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của xã viên trong HTX.

Vốn điều lệ của HTX có thể được điều chỉnh tăng hoặc giảm theo quyết định của đại hội xã viên. Vốn điều lệ của HTX tăng khi đại hội xã viên hàng năm quyết định điều chỉnh tăng mức vốn góp tối thiểu để huy động thêm vốn góp của tất cả xã viên. Trường hợp vốn điều lệ của HTX giảm do trả lại vốn góp cho xã viên, nhưng không tăng mức vốn góp tối thiểu dẫn đến có xã viên có vốn góp vượt quá 30% vốn điều lệ của HTX thì việc điều chỉnh vốn góp của xã viên đó được thực hiện tại đại hội xã viên gần nhất.

Khi có sự thay đổi về vốn điều lệ, HTX phải bổ sung vào vốn điều lệ HTX và thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan quản lý nhà nước về vốn pháp định (nếu kinh doanh ngành nghề đòi hỏi phải có vốn pháp định).

“*Vốn pháp định*” là mức vốn tối thiểu phải có theo qui định của pháp luật để được kinh doanh hoặc thành lập HTX. Điều này có nghĩa là mức vốn điều lệ của HTX không được thấp hơn mức vốn pháp định.

Vốn pháp định khác vốn điều lệ của HTX ở chỗ, vốn pháp định được coi là một điều kiện về tài chính để thành lập HTX. HTX phải có đủ một số tiền nhất định mới được kinh doanh ngành, nghề đó. Đối với những ngành, nghề không đòi hỏi phải có vốn pháp định thì HTX có toàn quyền quyết định mức vốn điều lệ.

Câu hỏi 92: Luật HTX năm 2003 có những qui định gì mới về việc lập các quỹ của HTX?

Trả lời:

Điều 39 Luật HTX năm 1996 qui định: "*Lãi của HTX được ưu tiên lập quỹ phát triển sản xuất và quỹ dự phòng, còn các quỹ khác do điều lệ HTX và đại hội xã viên qui định phù hợp với điều kiện của từng HTX*". Qui định này không mang tính pháp lý bắt buộc, mà chỉ như một khẩu hiệu kêu gọi chung chung, HTX có thể trích lập và cũng có thể không trích lập.

Khắc phục hạn chế này, khoản 1 điều 34 Luật HTX năm 2003 đã qui định lại như sau: "*HTX phải lập quỹ phát triển sản xuất và quỹ dự phòng theo hướng dẫn của Chính phủ; các quỹ khác do điều lệ HTX và đại hội xã viên qui định phù hợp với điều kiện cụ thể của từng HTX. Tỷ lệ cụ thể trích lập các quỹ do đại hội xã viên quyết định*". Theo qui định này, bắt buộc tất cả các HTX phải lập quỹ phát triển sản xuất và quỹ dự phòng. Qui định này thể hiện được đầy đủ bản chất và nêu cao được tính tự chủ của HTX.

Câu hỏi 93: Các quỹ của HTX được sử dụng vào mục đích gì?

Trả lời:

Mục đích sử dụng các quỹ do điều lệ HTX qui định và tùy thuộc vào từng loại quỹ.

- Quỹ phát triển sản xuất dùng để bổ sung vào vốn kinh doanh của HTX thông qua việc: đầu tư mở rộng qui mô hoạt động kinh doanh và đổi mới công nghệ, trang thiết bị, điều kiện làm việc của HTX; góp vốn liên doanh, mua cổ phiếu, góp vốn cổ phần vào các doanh nghiệp khác theo qui định của pháp luật hiện hành.

Căn cứ vào nhu cầu đầu tư và khả năng của quỹ, ban quản trị quyết định hình thức và biện pháp đầu tư theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn.

- Quỹ dự phòng dùng để phòng ngừa những trường hợp bất trắc, rủi ro, như dùng để bù đắp phần còn lại của những tổn thất, thiệt hại về tài sản xảy ra trong quá trình sản xuất, kinh doanh sau khi đã được bồi thường của các tổ chức, cá nhân gây ra tổn thất và của tổ chức bảo hiểm hoặc bù đắp thiệt hại trong các trường hợp khác do các nguyên nhân khách quan gây ra.

- Quỹ phúc lợi dùng để đầu tư xây dựng hoặc sửa chữa, bổ sung vốn xây dựng các công trình phúc lợi công cộng của HTX, góp vốn đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung với các đơn vị khác theo hợp đồng thỏa thuận; chi cho các hoạt động thể thao, văn hoá, phúc lợi công cộng của tập thể xã viên, lao động HTX; đóng góp cho quỹ phúc lợi xã hội (các hoạt động từ thiện, phúc lợi xã hội công cộng...); trợ cấp khó khăn thường xuyên, đột xuất cho xã viên và lao động HTX.

- Quỹ khen thưởng cũng là một loại quỹ khuyến khích vật chất đối với xã viên và người lao động trong HTX và dùng để thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ cho xã viên và lao động trong HTX; thưởng cho những cá nhân và đơn vị bên ngoài HTX có quan hệ kinh tế đã hoàn thành tốt những điều kiện của hợp đồng, đóng góp có hiệu quả vào hoạt động kinh doanh của HTX.

Các quỹ khác tùy theo mục đích lập quỹ mà có những qui định cụ thể về nội dung sử dụng quỹ cho phù hợp, phương thức quản lý và sử dụng của từng quỹ do điều lệ HTX qui định.

Câu hỏi 94: Thế nào là tài sản thuộc sở hữu của HTX?

Trả lời:

Tài sản thuộc sở hữu của HTX là tài sản được hình thành từ vốn hoạt động của HTX, bao gồm tài sản được mua sắm từ vốn góp của xã viên, từ vốn tích lũy thuộc sở hữu của HTX như quỹ phát triển sản xuất, quỹ dự phòng, các quỹ nhân rỗi của HTX và các nguồn vốn hợp pháp khác như vốn do nhà nước, các tổ chức,

cá nhân trong và ngoài nước trợ cấp không hoàn lại, vốn vay của các tổ chức tín dụng, ngân hàng.v.v..

Trong HTX có bộ phận tài sản không chia, bao gồm các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, công trình phúc lợi, văn hoá, xã hội, kết cấu hạ tầng phục vụ chung cho cộng đồng dân cư trên địa bàn được hình thành từ quỹ phát triển sản xuất, quỹ phúc lợi của HTX, các nguồn vốn do Nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trợ cấp không hoàn lại, quà biếu, tặng.

Việc quản lý, sử dụng tài sản của HTX, kể cả việc mua, bán, chuyển nhượng, cho, tặng, biếu hoặc các hình thức khác phải thực hiện theo qui định của điều lệ hoặc qui chế quản lý tài chính của HTX, nghị quyết đại hội xã viên và các qui định của pháp luật có liên quan về quản lý tài chính.

Câu hỏi 95: Khi giải thể, tài sản và vốn của HTX được xử lý như thế nào?

Trả lời:

Khi giải thể, tài sản của HTX được xử lý như sau:

- Đối với tài sản không chia của HTX thì chuyển cho chính quyền địa phương quản lý, sử dụng vào mục đích phát triển cộng đồng. Đối với phần giá trị còn lại của tài sản không chia được hình thành từ các nguồn vốn và công sức của xã viên, vốn trợ cấp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, quà biếu tặng thì đại hội xã viên quyết định chuyển giao hay không chuyển giao cho ngân sách địa phương. Trường hợp đại hội xã viên quyết định không chuyển giao thì ngân sách địa phương phải thanh toán lại cho HTX phần giá trị còn lại của tài sản đó. Đối với phần giá trị còn lại của tài sản không chia được hình thành từ nguồn vốn nhà nước trợ cấp không hoàn lại thì chuyển cho ngân sách địa phương nơi HTX đóng trụ sở.

- Đối với tài sản khác, kể cả quyền sở hữu trí tuệ của xã viên đã góp vào HTX thì xử lý theo qui định của điều lệ HTX phù hợp với các qui định của pháp luật có liên quan. Riêng tài sản là đất đai được hình thành từ vốn góp của xã viên bằng quyền sử dụng đất và đất do nhà nước giao cho HTX sử dụng được xử lý theo qui định của pháp luật về đất đai.

Câu hỏi 96: Khi giải thể, vốn, quỹ của HTX được xử lý theo trình tự nào ?

Trả lời:

Toàn bộ vốn, quỹ của HTX khi giải thể được xử lý theo trình tự như sau:

a) Thu hồi toàn bộ các tài sản, vốn mà xã viên và tổ chức, cá nhân ngoài HTX nợ hoặc giữ hộ HTX;

- b) Thanh lý tài sản, vật tư nguyên liệu, sản phẩm, hàng hoá (trừ phần tài sản không chia) hiện có;
- c) Thanh toán các khoản nợ có đảm bảo theo qui định của pháp luật ;
- d) Thanh toán chi phí giải thể, bao gồm cả khoản chi cho công tác thu hồi và thanh lý tài sản, thu hồi nợ;
- đ) Thanh toán các khoản nợ không đảm bảo;
- e) Thanh toán với nhà nước : thuế và các khoản phải nộp ngân sách; khoản trợ cấp có hoàn trả không tính lãi; khoản nhà nước cho vay có tính lãi (nếu có);
- f) Hoàn trả vốn góp theo điều lệ, vốn góp bổ sung của xã viên.

Trường hợp tổng số tiền vốn tại thời điểm giải thể thấp hơn tổng số phải trả, thì ưu tiên chi trả đủ các khoản qui định tại điểm c, d; các khoản chi trả còn lại theo tỉ lệ số tiền vốn còn lại trên tổng số phải chi trả của các khoản chi qui định từ điểm đ đến điểm f.

Việc xử lý vốn, quỹ còn lại sau khi đã thanh toán hết các khoản nợ và chi phí cho việc giải thể của HTX do đại hội xã viên quyết định theo các qui định đã được ghi trong điều lệ và phù hợp với qui định của pháp luật có liên quan.

Câu hỏi 97: Lãi của HTX được phân phối như thế nào?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 37 Luật HTX năm 2003, sau khi làm xong nghĩa vụ nộp thuế, lãi của HTX được phân phối như sau:

- Trả bù các khoản lỗ của năm trước (nếu có) theo qui định của pháp luật có liên quan;

- Một phần còn lại, HTX được dùng để trích lập các quỹ như quỹ phát triển sản xuất, quỹ dự phòng, quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng, quỹ đào tạo... Việc hình thành các quỹ và tỷ lệ trích lập vào các quỹ cụ thể do đại hội xã viên quyết định, nhưng HTX bắt buộc phải lập quỹ phát triển sản xuất và quỹ dự phòng. Tỷ lệ trích lập quỹ phát triển sản xuất không được thấp hơn 20% và tỷ lệ trích lập quỹ dự phòng không được thấp hơn 5% số lợi nhuận sau thuế.

Mục đích, phương thức quản lý và sử dụng các quỹ của HTX phải được xác định rõ trong điều lệ HTX hoặc nội quy, quy chế về quản lý tài chính của HTX và các qui định của pháp luật có liên quan.

- Phần còn lại chia cho xã viên theo vốn góp, công sức đóng góp của xã viên và theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX.

Câu hỏi 98: Lỗ của HTX được xử lý như thế nào?

Trả lời:

Lỗ phát sinh trong năm của HTX được xử lý như sau:

- Giảm lỗ bằng các khoản thu của cá nhân, tổ chức có trách nhiệm liên đới theo quy định của pháp luật và điều lệ HTX;

- Giảm lỗ bằng khoản tiền bồi thường của các tổ chức bảo hiểm mà HTX đã mua bảo hiểm;

Trường hợp các khoản thu trên lớn hơn số lỗ thì số tiền còn lại được đưa vào thu nhập bất thường của HTX.

- HTX sử dụng lợi nhuận trước thuế để bù lỗ năm trước theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu vẫn chưa đủ bù thì HTX dùng lợi nhuận sau thuế để bù đắp theo quyết định của đại hội xã viên.

- Trường hợp sử dụng các khoản trên vẫn chưa đủ bù lỗ thì số lỗ còn lại được bù đắp bằng quỹ dự phòng theo quyết định của đại hội xã viên, điều lệ hoặc quy chế quản lý tài chính của HTX.

- Khi đã sử dụng tất cả các khoản thu trên mà vẫn không đủ trang trải số thực lỗ thì số lỗ còn lại được chuyển sang năm sau theo quy định của pháp luật về thuế.

Tổ chức lại, giải thể và phá sản HTX.

Câu hỏi 99: Thế nào là tổ chức lại HTX?

Trả lời:

Tổ chức lại HTX là việc chia, tách, hợp nhất và sáp nhập HTX.

Chia, tách HTX là việc một HTX được chia, tách thành hai hay nhiều HTX. Các HTX hình thành sau khi chia, tách là các HTX mới, được thành lập theo các quy định của Luật HTX năm 2003. Cần phân biệt sự khác nhau giữa chia HTX và tách HTX. Chia HTX là việc một HTX được chia thành hai hay nhiều HTX. Sau khi chia, hai hay nhiều HTX mới được thành lập theo Luật HTX năm 2003 sẽ hình thành; *HTX dự định chia không còn tồn tại*. Còn tách HTX, về thực chất, chỉ là tách một bộ phận hay nhiều bộ phận của một HTX để hình thành một hay nhiều HTX mới, được thành lập theo Luật HTX năm 2003; HTX dự định tách *vẫn còn tồn tại*.

Hợp nhất HTX là việc hai hay nhiều HTX hợp nhất thành một HTX mới bằng cách chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp sang HTX hợp nhất, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của các HTX bị hợp nhất.

Sáp nhập HTX là việc một hoặc một số HTX sáp nhập vào một HTX khác bằng cách chuyển toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của HTX bị sáp nhập sang HTX sáp nhập, đồng thời chấm dứt sự tồn tại của HTX bị sáp nhập. Kết quả của việc sáp nhập là HTX được sáp nhập vẫn tồn tại, chỉ có HTX bị sáp nhập chấm dứt sự tồn tại và do vậy, sau khi sáp nhập không có HTX mới ra đời, mà chỉ có sự thay đổi về số lượng xã viên, thành viên ban quản trị, ban kiểm soát, điều lệ HTX ...

Việc tổ chức lại HTX do đại hội xã viên quyết định và phải có ít nhất ba phần tư tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

Câu hỏi 100: Quá trình tổ chức lại HTX được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Quá trình tổ chức lại HTX được tiến hành theo các giai đoạn sau:

Giai đoạn thứ nhất: Ban quản trị các HTX dự định chia, tách, hợp nhất hoặc sáp nhập và bị sáp nhập phải tiến hành các công việc sau:

Bước 1, thành lập hội đồng để giải quyết việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập HTX. Hội đồng hợp nhất gồm ban quản trị các HTX dự định hợp nhất; hội đồng sáp nhập gồm ban quản trị các HTX dự định sáp nhập và bị sáp nhập; hội đồng chia, tách gồm ban quản trị HTX dự định chia, tách và những người đại diện của các HTX mới dự định hình thành từ các HTX chia, tách.

Hội đồng có nhiệm vụ bàn bạc, hiệp thương để thống nhất giải quyết các vấn đề liên quan đến việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập HTX; dự kiến tên, trụ sở HTX được tổ chức lại; hình thành bộ máy quản lý, điều hành của HTX mới.

Bước 2, xây dựng phương án xử lý tài sản, vốn, quỹ, các khoản nợ, tổ chức nhân sự, xã viên, lao động (gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện, doanh nghiệp trực thuộc HTX); và những vấn đề tồn đọng khác trong quá trình tổ chức lại HTX; xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh; dự thảo điều lệ HTX mới; giải quyết các quyền, lợi ích, trách nhiệm và nghĩa vụ của các HTX sau chia, tách, hợp nhất, sáp nhập;

Bước 3, tổ chức đại hội xã viên để quyết định những vấn đề ở bước 2 và tiến hành các công việc như qui định ở hội nghị thành lập HTX .

Bước 4, thông báo bằng văn bản cho các chủ nợ, các tổ chức và cá nhân có quan hệ kinh tế với HTX về quyết định chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và phương thức giải quyết các mối quan hệ kinh tế có liên quan đến họ.

Bước 5, lập hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX chia, tách, hợp nhất theo qui định tại điều 13 Luật HTX năm 2003 và gửi đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Đối với HTX sáp nhập, vì không phải là HTX mới, nên chỉ cần gửi đơn, biên bản sáp nhập và điều lệ HTX đến cơ quan đăng ký kinh doanh để bổ sung vào hồ sơ của HTX được sáp nhập.

Giai đoạn thứ hai: Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX được tổ chức lại.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh phải ra thông báo bằng văn bản chấp thuận hay không chấp thuận việc chia, tách, hợp nhất hoặc sáp nhập và cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho HTX chia, tách hoặc hợp nhất. Trường hợp không đồng ý với quyết định không chấp thuận việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập thì HTX có quyền khiếu nại đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện tại toà án theo qui định của pháp luật.

Sau khi chia, hợp nhất, sáp nhập, cơ quan đăng ký kinh doanh phải thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của các HTX dự định chia hoặc các HTX dự định hợp nhất, sáp nhập mà trước đây đã cấp cho các HTX đó; HTX bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập phải nộp ngay con dấu cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. HTX bị tách, do sau khi tách vẫn còn tồn tại, nên vẫn sử dụng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đã được cấp và con dấu hiện có để tiếp tục hoạt động.

HTX hợp nhất, sau khi đăng ký kinh doanh và HTX sáp nhập, sau khi bổ sung hồ sơ đăng ký kinh doanh có quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ tài sản khác của các HTX bị hợp nhất và bị sáp nhập.

Các HTX có chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc doanh nghiệp trực thuộc khi tổ chức lại phải thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về tiếp tục hay chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, doanh nghiệp.

Câu hỏi 101: Trong các trường hợp nào thì HTX bị giải thể bắt buộc? Thủ tục giải thể bắt buộc được tiến hành như thế nào?

Trả lời:

Giải thể bắt buộc do UBND nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh quyết định và được thực hiện khi có một trong các trường hợp sau đây:

- Sau thời hạn 12 tháng, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà HTX không tiến hành hoạt động;
- HTX ngừng hoạt động trong 12 tháng liền.;
- Trong thời hạn 18 tháng liền, HTX không tổ chức được đại hội xã viên thường kỳ mà không có lý do chính đáng;
- Và các trường hợp khác theo qui định của pháp luật.

Thủ tục giải thể bắt buộc được tiến hành như sau :

UBND ra quyết định giải thể, thành lập hội đồng giải thể và chỉ định chủ tịch hội đồng để tổ chức giải thể HTX. Chủ tịch hội đồng giải thể là đại diện UBND, các ủy viên là đại diện của liên minh HTX tỉnh (nếu HTX là thành viên của Liên minh), chính quyền cấp xã nơi HTX đóng trụ sở, ban quản trị HTX, ban kiểm soát HTX, xã viên HTX. Hội đồng giải thể phải đăng báo địa phương nơi HTX hoạt động trong ba số liên tiếp về quyết định giải thể HTX; thông báo trình tự, thủ tục, thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng, xử lý vốn, tài sản theo qui định tại điều 36 Luật HTX năm 2003, trả vốn góp và giải quyết các quyền lợi khác có liên quan của xã viên theo qui định của điều lệ HTX. Thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng tối đa là 180 ngày kể từ ngày đăng báo lần thứ nhất. Kể từ ngày HTX nhận được thông báo giải thể, cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phải thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và xoá tên HTX trong sổ đăng ký kinh doanh; HTX phải nộp ngay con dấu cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Nếu không đồng ý với quyết định giải thể HTX của UBND thì HTX có quyền khiếu nại đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện tại toà án theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 102: HTX có thuộc đối tượng áp dụng Luật phá sản không? Trong tình trạng như thế nào thì HTX được coi là lâm vào tình trạng phá sản?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 2 Luật phá sản, được Quốc hội khóa XI, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2004, có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 10 năm 2004, thì thủ tục phá sản áp dụng đối với doanh nghiệp, HTX, liên hiệp HTX (*HTX, liên hiệp HTX gọi chung là HTX*) được thành lập và hoạt động theo qui định của pháp luật. Như vậy, HTX thuộc đối tượng áp dụng thủ tục phá sản.

Đối với doanh nghiệp đặc biệt trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh; doanh nghiệp, HTX hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm và trong các lĩnh vực khác thường xuyên, trực tiếp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu thì việc áp dụng thủ tục phá sản sẽ do Chính phủ qui định cụ thể. Sở

đi Luật phá sản qui định như vậy vì đây là những lĩnh vực đặc thù. Các doanh nghiệp, HTX hoạt động trong các lĩnh vực này có ảnh hưởng tới hoạt động của nhiều ngành, nhiều lĩnh vực khác. Việc phá sản có thể gây những hệ quả lớn về kinh tế, xã hội, nên phải có qui định chặt chẽ, phù hợp.

Điều 3 Luật phá sản quy định tiêu chí xác định tình trạng phá sản như sau: “.....HTX không có khả năng thanh toán được các khoản nợ đến hạn khi chủ nợ có yêu cầu thì coi là lâm vào tình trạng phá sản”. Qui định này không căn cứ vào thời gian thua lỗ và nguyên nhân của tình trạng thua lỗ, do đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc sớm mở thủ tục phá sản, cũng như tạo khả năng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX. Việc xác định sớm tình trạng phá sản của HTX có ý nghĩa quan trọng, vì nếu xác định tình trạng này muộn sẽ có rất ít cơ hội thành công, dù đó là thủ tục thanh toán hay thủ tục phục hồi.

Câu hỏi 103: Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản đối với HTX được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản đối với HTX được thực hiện theo qui định của pháp luật về phá sản.

Theo các qui định của Luật phá sản, những đối tượng sau đây có quyền và nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản HTX.

1. Các chủ nợ không có bảo đảm hoặc có bảo đảm một phần

Các qui định về phá sản được đặt ra trước hết là nhằm bảo vệ các quyền về tài sản của chủ nợ. Vì vậy, đối tượng đầu tiên được pháp luật qui định có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản là chủ nợ.

Điều 13. Luật Phá sản qui định khi nhận thấy doanh nghiệp, HTX lâm vào tình trạng phá sản thì các chủ nợ không có bảo đảm hoặc có bảo đảm một phần đều có quyền nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, HTX đó.

Chủ nợ có bảo đảm một phần là chủ nợ có khoản nợ được bảo đảm bằng tài sản của doanh nghiệp, HTX hoặc của người thứ ba mà giá trị tài sản bảo đảm ít hơn khoản nợ đó.

Chủ nợ không có bảo đảm là chủ nợ có khoản nợ không được bảo đảm bằng tài sản của doanh nghiệp, HTX hoặc của người thứ ba.

2. Người lao động trong HTX

Điều 14 Luật phá sản qui định: trong trường hợp doanh nghiệp, HTX không trả được lương, các khoản nợ khác cho người lao động và nhận thấy

doanh nghiệp, HTX lâm vào tình trạng phá sản thì người lao động cử người đại diện hoặc thông qua đại diện công đoàn nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với doanh nghiệp, HTX đó.

Đại diện cho người lao động được cử hợp pháp sau khi được quá nửa số người lao động trong doanh nghiệp, HTX tán thành bằng cách bỏ phiếu kín hoặc lấy chữ ký; đối với doanh nghiệp, HTX quy mô lớn, có nhiều đơn vị trực thuộc thì đại diện cho người lao động được cử hợp pháp phải được quá nửa số người được cử làm đại diện từ các đơn vị trực thuộc tán thành.

3. Người đại diện hợp tác xã theo pháp luật

Khi nhận thấy HTX lâm vào tình trạng phá sản thì người đại diện HTX theo pháp luật có nghĩa vụ nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản đối với HTX đó. Đây có thể được coi là phá sản tự nguyện, là do phía con nợ tự đề nghị khi thấy mình mất khả năng thanh toán, không có điều kiện thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với chủ nợ.

Khoản 5 điều 15 Luật phá sản quy định cụ thể: trong thời hạn 3 tháng, kể từ khi thấy HTX lâm vào tình trạng phá sản, nếu người đại diện HTX theo pháp luật không nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản thì phải chịu trách nhiệm theo qui định của pháp luật.

Các chủ nợ, người lao động trong HTX và người đại diện HTX theo pháp luật nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu do pháp luật qui định và theo yêu cầu của tòa án trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản. Nếu do không khách quan gây ảnh hưởng xấu đến danh dự, uy tín, hoạt động kinh doanh của HTX hoặc có sự gian dối trong việc yêu cầu mở thủ tục phá sản thì tùy theo tính chất, mức độ mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo qui định của pháp luật.

Đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản phải được gửi cho tòa án nhân dân cấp huyện nếu HTX đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện đó, gửi cho tòa án nhân dân cấp tỉnh nếu HTX đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh đó.

Về nội dung đơn và thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản; về mở thủ tục phá sản, thủ tục thanh lý tài sản, thủ tục tuyên bố phá sản và thi hành quyết định tuyên bố phá sản ... thực hiện theo các qui định trong các văn bản pháp luật về phá sản.

Câu hỏi 104: Nghĩa vụ tham gia thủ tục phá sản của HTX lâm vào tình trạng phá sản?

Trả lời:

Theo các qui định của Luật phá sản, trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản, HTX lâm vào tình trạng phá sản phải có các nghĩa vụ sau:

- Nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (điều 15);
- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu do pháp luật qui định và theo yêu cầu của toà án trong quá trình tiến hành thủ tục phá sản nếu là người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (điều 19);
- Nộp tiền tạm ứng phí phá sản nếu là người nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản (điều 21);
- Không thực hiện các hoạt động: cất giấu, tẩu tán tài sản; thanh toán nợ không có bảo đảm; từ bỏ hoặc giảm bớt quyền đòi nợ; chuyển các khoản nợ không có bảo đảm thành nợ có bảo đảm bằng tài sản của HTX kể từ ngày nhận được quyết định mở thủ tục phá sản (khoản 1 điều 31);
- Xin ý kiến của Thẩm phán phụ trách tiến hành thủ tục phá sản khi thực hiện các hoạt động: cầm cố, thế chấp, chuyển nhượng, bán, tặng cho, cho thuê tài sản; nhận tài sản từ một hợp đồng chuyển nhượng; chấm dứt thực hiện hợp đồng đã có hiệu lực; vay tiền; bán, chuyển đổi cổ phần hoặc chuyển quyền sở hữu tài sản; thanh toán các khoản nợ mới phát sinh từ hoạt động kinh doanh của HTX, HTX và trả lương cho người lao động trong HTX (khoản 2 điều 31);
- Tiến hành kiểm kê tài sản (điều 50);
- Thông báo công khai quyết định mở thủ tục phá sản cho tất cả xã viên và người lao động của mình biết ngay sau khi nhận được quyết định mở thủ tục phá sản (điều 60);
- Tham gia hội nghị chủ nợ (điều 63);
- Xây dựng phương án phục hồi hoạt động kinh doanh của mình kể từ ngày hội nghị chủ nợ lần thứ nhất thông qua nghị quyết đồng ý với các giải pháp tổ chức lại hoạt động kinh doanh (điều 68);
- Gửi cho toà án báo cáo về tình hình thực hiện phương án phục hồi hoạt động kinh doanh ở doanh nghiệp, HTX (điều 73).

Liên hiệp HTX.

Câu hỏi 105: Tại sao cần thành lập liên hiệp HTX?

Trả lời:

Trong quá trình hoạt động, để tăng cường tiềm lực, mở rộng, phát triển hoặc đáp ứng những nhu cầu chung nhất định mà mỗi HTX không thể thực hiện được hoặc thực hiện không có hiệu quả như nhu cầu về cung ứng hàng hoá, vật tư nguyên liệu cho sản xuất, nhu cầu về cung ứng vốn, nhu cầu về tiêu thụ sản phẩm, nhu cầu về trao đổi thông tin, kinh nghiệm tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, quản lý, đào tạo chuyên ngành, tổ chức một số hoạt động sản xuất, kinh doanh chung... đòi hỏi các HTX phải liên kết và hợp tác lại với nhau. Chính từ yêu cầu này mà hình thành liên hiệp HTX.

Theo điều 44 Luật HTX năm 2003, các HTX có nhu cầu và tự nguyện có thể cùng nhau thành lập liên hiệp HTX.

Liên hiệp HTX là tổ chức kinh tế hoạt động theo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các HTX thành viên, hỗ trợ nhau trong hoạt động và đáp ứng các nhu cầu khác của các thành viên tham gia.

Thành viên tham gia liên hiệp HTX là các HTX cùng ngành, nghề, lĩnh vực hoặc các HTX thuộc các ngành, nghề, lĩnh vực khác nhau tự nguyện góp vốn thành lập và cùng chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính, các chi phí hoạt động của liên hiệp. Liên hiệp HTX là pháp nhân kinh tế, các HTX thành viên liên hiệp vẫn là các pháp nhân kinh tế độc lập.

Câu hỏi 106: Điều kiện thành lập và trình tự đăng ký kinh doanh đối với liên hiệp HTX được tiến hành như thế nào? Liên hiệp HTX có cơ cấu tổ chức quản lý như thế nào?

Trả lời:

Để thành lập, liên hiệp HTX phải có đủ điều kiện sau:

- Sáng lập viên liên hiệp phải là những người đại diện theo pháp luật của các HTX khởi xướng thành lập liên hiệp và tham gia vào các hoạt động của liên hiệp đó.

- Liên hiệp HTX phải có từ 4 thành viên trở lên.

- Liên hiệp HTX phải có điều lệ riêng về tổ chức và hoạt động. Điều lệ của liên hiệp phải phù hợp với quy định của Luật HTX và do đại hội các thành viên thông qua.

Để tiến hành thành lập và đăng ký kinh doanh, các sáng lập viên liên hiệp HTX báo cáo bằng văn bản với UBND quận (huyện) nơi dự định đặt trụ sở chính của liên hiệp về việc thành lập, phương hướng và kế hoạch hoạt động của liên hiệp HTX. Báo cáo này chỉ mang tính chất thông báo, chứ không mang ý nghĩa xin phép.

Các sáng lập viên tiến hành tuyên truyền, vận động những HTX có nhu cầu tham gia liên hiệp HTX, xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh, dự thảo điều lệ của liên hiệp HTX và xúc tiến các công việc cần thiết khác để tổ chức hội nghị thành lập liên hiệp HTX. Nội dung hội nghị thành lập liên hiệp HTX cũng giống như hội nghị thành lập HTX.

Người đại diện theo pháp luật của liên hiệp phải là cá nhân đang là xã viên của một trong các HTX thành viên, do các thành viên tham gia bầu ra. Người đại diện theo pháp luật của liên hiệp dự định thành lập phải gửi hồ sơ đăng ký kinh doanh của liên hiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh. Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm:

- Đơn đăng ký kinh doanh
- Điều lệ liên hiệp HTX
- Số lượng thành viên, danh sách hội đồng quản trị, ban kiểm soát của liên hiệp
- Biên bản đã thông qua tại hội nghị thành lập liên hiệp HTX.

Để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, liên hiệp HTX phải đủ điều kiện như qui định tại điều 15 Luật HTX năm 2003

Liên hiệp HTX có quyền kinh doanh tất cả các ngành, nghề mà pháp luật không cấm.

Khi kinh doanh các ngành, nghề có điều kiện; ngành, nghề phải có vốn pháp định; ngành, nghề phải có chứng chỉ hành nghề thì liên hiệp HTX phải thực hiện như quy định đối với HTX.

Liên hiệp HTX có quyền mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và ngoài nước. Trình tự, thủ tục mở chi nhánh, văn phòng đại diện theo qui định chung của Chính phủ như đối với doanh nghiệp.

Liên hiệp HTX được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên như qui định đối với HTX.

Cơ cấu tổ chức quản lý liên hiệp HTX gồm:

- Đại hội thành viên;
- Hội đồng quản trị;

- Ban giám đốc;
- Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý liên hiệp HTX. Người đứng đầu hội đồng quản trị là chủ tịch hội đồng quản trị.

Ban giám đốc là cơ quan điều hành liên hiệp HTX. Người đứng đầu ban giám đốc là giám đốc hoặc tổng giám đốc.

Câu hỏi 107: Liên hiệp HTX được tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc nào?

Trả lời:

Luật HTX năm 2003 qui định các HTX có nhu cầu và tự nguyện có thể cùng nhau thành lập liên hiệp HTX nhằm mục đích nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh của các HTX thành viên, hỗ trợ nhau trong hoạt động và đáp ứng các nhu cầu khác của các thành viên tham gia. Luật cũng qui định liên hiệp HTX hoạt động theo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX. Điều đó có nghĩa là liên hiệp HTX được tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc qui định tại điều 5 Luật HTX năm 2003. Cụ thể là:

1. Việc gia nhập liên hiệp HTX của mỗi HTX là hoàn toàn dựa trên cơ sở tự nguyện. Mọi HTX cùng ngành, nghề hoặc khác ngành, nghề có đủ điều kiện, được đại hội xã viên HTX biểu quyết thông qua tham gia liên hiệp HTX, tán thành điều lệ liên hiệp HTX dự định gia nhập đều có quyền gia nhập liên hiệp HTX. HTX cũng có quyền xin ra liên hiệp HTX khi thấy sự tham gia là không cần thiết.

2. Tổ chức quản lý liên hiệp HTX phải bảo đảm tính dân chủ, bình đẳng và công khai. Liên hiệp HTX phải có điều lệ về tổ chức, quản lý và hoạt động. Nội dung điều lệ phải phù hợp với qui định của Luật HTX. Cơ cấu tổ chức quản lý của liên hiệp HTX cũng phải tuân thủ theo các qui định của Luật HTX và gồm 4 cơ quan:

- Đại hội thành viên liên hiệp HTX là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của liên hiệp HTX.

- Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý liên hiệp HTX do đại hội thành viên bầu trực tiếp, gồm chủ tịch hội đồng quản trị và các thành viên khác và chịu trách nhiệm về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ do điều lệ liên hiệp HTX qui định trước đại hội thành viên.

- Ban giám đốc là cơ quan điều hành liên hiệp HTX, người đứng đầu ban giám đốc là giám đốc hoặc tổng giám đốc.

- Ban kiểm soát liên hiệp HTX do đại hội thành viên bầu trực tiếp và chịu trách nhiệm trước đại hội thành viên về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình quy định tại điều lệ liên hiệp HTX.

Mọi thành viên liên hiệp HTX đều có quyền tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát liên hiệp HTX và có quyền ngang nhau trong biểu quyết.

Mọi hoạt động của liên hiệp HTX phải được công khai tới các HTX thành viên.

3. Cũng giống như các HTX, liên hiệp HTX là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân, nên mọi hoạt động của liên hiệp HTX đều do liên hiệp HTX tự quyết định theo pháp luật và tự chịu trách nhiệm đối với kết quả sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cho các HTX thành viên, tự quyết định và tự chịu trách nhiệm về phân phối thu nhập, phân phối lãi hàng năm, bảo đảm liên hiệp HTX và các thành viên liên hiệp HTX cùng có lợi, kết hợp lợi ích của thành viên và sự phát triển của liên hiệp HTX, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp với nhà nước theo quy định của pháp luật và chính sách có liên quan.

4. Liên hiệp HTX phải chăm lo vun đắp mối quan hệ hợp tác giữa các HTX thành viên, giữa HTX thành viên với liên hiệp, giữa liên hiệp với các HTX và liên hiệp HTX khác, với liên minh HTX các cấp để nâng cao khả năng hoạt động sản xuất, kinh doanh, cũng như chăm lo phát triển phong trào HTX chung. Liên hiệp HTX cũng có trách nhiệm chăm lo đóng góp vào sự phát triển cộng đồng trong địa bàn hoạt động của mình.

Liên minh HTX.

Câu hỏi 108: Tại sao cần có tổ chức Liên minh HTX?

Trả lời:

Lịch sử phát triển của phong trào HTX quốc tế cho thấy, sự hợp tác, liên kết giữa các HTX với nhau là một nhu cầu thực tế và có tính quy luật khách quan, diễn ra phổ biến ở tất cả các nước. Trên thế giới, rất nhiều nước không thành lập cơ quan quản lý nhà nước riêng để quản lý về nhà nước đối với HTX, nhưng nước nào có phong trào HTX cũng đều hình thành tổ chức đại diện HTX cấp quốc gia và cùng với sự lớn mạnh của mình, các tổ chức đại diện HTX cấp quốc gia liên kết lại với nhau trong Liên minh HTX quốc tế. Đến nay, tùy theo điều kiện cụ thể, tên gọi các tổ chức của phong trào HTX ở mỗi nước có khác nhau, có nước gọi là Hiệp hội các HTX, có nước gọi là Liên đoàn HTX hoặc Liên minh

HTX..., nhưng về cơ bản các tổ chức đó đều có chung một điểm, đó là tổ chức đại diện, bảo vệ quyền lợi chính đáng và hỗ trợ phát triển đối với các HTX.

ở nước ta, trước đây, có hai cơ quan nhà nước chuyên ngành về HTX là Liên hiệp HTX tiểu thủ công nghiệp Việt Nam (thường gọi tắt là Liên hiệp xã) và Ban quản lý HTX mua bán Việt Nam, được tổ chức thành một hệ thống thống nhất từ trung ương đến các tỉnh, thành phố và quận huyện trên phạm vi cả nước. Đây là hai cơ quan mang tính chất hành chính - kinh tế với 3 chức năng chủ yếu là: quản lý nhà nước về HTX; đại diện và hỗ trợ cho HTX; quản lý sản xuất, kinh doanh đối với các HTX trong lĩnh vực công nghiệp, thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ đời sống. Tuy nhiên, trong những điều kiện của cơ chế kế hoạch hoá tập trung, vai trò đại diện và hỗ trợ của hai tổ chức này ít phát huy tác dụng và bị lu mờ.

Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp và các lĩnh vực khác do các bộ và cơ quan nhà nước chuyên ngành trực tiếp quản lý, chỉ đạo và hỗ trợ cho các HTX.

Vào cuối những năm 80 và đầu những năm 90 của thế kỷ 20, khi chuyển sang cơ chế thị trường, lại không chuyển đổi kịp thời, chỉ đạo và quản lý đối với HTX không được quan tâm đúng mức, phong trào HTX lâm vào tình trạng suy thoái. Phần lớn các HTX làm ăn thua lỗ kéo dài, nợ nần chồng chất buộc phải giải thể hoặc hoạt động cầm chừng, tồn tại hình thức. Số lượng các HTX giảm mạnh. Đứng trước tình hình đó, để có cơ quan đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đại diện và hỗ trợ cho các HTX và các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ ngoài quốc doanh, ngày 18/12/1991, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã có Quyết định số 409/QĐ thành lập Hội đồng trung ương lâm thời các doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên cơ sở hợp nhất bộ máy của Liên hiệp HTX tiểu thủ công nghiệp trung ương và Ban quản lý HTX mua bán Việt Nam. Hội đồng có nhiệm vụ hướng dẫn, giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX và các doanh nghiệp ngoài quốc doanh phát triển.

Tháng 10 năm 1993, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ chính trị và Chính phủ về việc hình thành một tổ chức có chức năng đại diện, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các HTX, đại hội đại biểu toàn quốc các HTX lần thứ nhất tổ chức tại Hà Nội đã quyết định thành lập Hội đồng Liên minh các HTX Việt Nam trên cơ sở kế thừa tổ chức của Hội đồng trung ương lâm thời các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Lần đầu tiên, các HTX thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề từ công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải đến nông lâm ngư nghiệp có tổ chức chung của mình.

Sự ra đời của Hội đồng Liên minh các HTX Việt Nam đánh dấu mốc quan trọng trên con đường phát triển của phong trào HTX Việt Nam và phù hợp với xu hướng phát triển chung của phong trào HTX quốc tế, đã đem lại sự tin tưởng,

phần khởi mới đối với các HTX, là nguồn động viên thiết thực các HTX vượt qua khó khăn trước mắt, thực hiện đổi mới để bước vào thời kỳ phát triển mới.

Cùng với sự chuyển biến và phát triển của khu vực kinh tế hợp tác, HTX, hệ thống Hội đồng Liên minh các HTX Việt Nam được kiện toàn từ trung ương tới địa phương. Cả 61 tỉnh, thành phố đã hình thành Hội đồng Liên minh các HTX. Tháng 1 năm 2000, Hội đồng Liên minh các HTX Việt Nam đã tổ chức đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai và thống nhất tên gọi của tổ chức là Liên minh HTX Việt Nam.

Hiện nay, Liên minh HTX Việt Nam là hệ thống thống nhất từ trung ương đến tất cả các tỉnh, thành phố trong cả nước, đại diện cho các HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác và các tổ chức thành viên khác trong tất cả các ngành nghề, lĩnh vực.

Câu hỏi 109: Liên minh HTX có những chức năng gì?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 45 Luật HTX năm 2003, Liên minh HTX có các chức năng sau đây:

- Đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các HTX và liên hiệp HTX thành viên;

- Tuyên truyền, vận động phát triển HTX;

- Hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho sự hình thành và phát triển của HTX, liên hiệp HTX; thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển HTX do Chính phủ giao; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX theo qui định của Chính phủ;

- Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về HTX;

- Đại diện cho HTX và liên hiệp HTX trong quan hệ hoạt động phối hợp của các thành viên với các tổ chức trong và ngoài nước theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 110: Liên minh HTX có những nhiệm vụ cụ thể gì?

Trả lời:

Căn cứ vào các chức năng qui định tại Điều 45 Luật HTX năm 2003 và tôn chỉ, mục đích hoạt động của mình, Liên minh HTX có các nhiệm vụ sau:

- Tham gia xây dựng và thực hiện chiến lược, qui hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế hợp tác và HTX;

- Tập hợp ý kiến, nguyện vọng của các thành viên để phản ánh, kiến nghị và đề xuất với Chính phủ và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về chính sách, pháp luật có liên quan; phối hợp tham gia xây dựng các văn bản pháp luật;

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các thành viên;
- Tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh tế cá thể, kinh tế tiểu chủ, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa phát triển kinh tế hợp tác và HTX. Tổng kết và phổ biến kinh nghiệm của các HTX điển hình tiên tiến, tổ chức các phong trào thi đua trong hệ thống liên minh;
- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, cung cấp dịch vụ cho các thành viên về pháp lý, đầu tư, khoa học - công nghệ, thông tin, tài chính, tín dụng, thị trường và các lĩnh vực khác;
- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong hệ thống liên minh; cán bộ quản lý, xã viên và người lao động trong các HTX và các thành viên khác;
- Chủ trì hoặc tham gia triển khai thực hiện các chương trình, dự án và các hoạt động dịch vụ công có mục tiêu phát triển kinh tế hợp tác, HTX;
- Tham gia các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức ở các nước; tiếp nhận và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ, các khoản viện trợ để phát triển kinh tế hợp tác và HTX;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chính phủ và chính quyền các cấp giao.

Câu hỏi 111: Mối quan hệ công tác giữa Liên minh HTX với chính quyền các cấp được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Mối quan hệ công tác giữa Liên minh HTX với chính quyền các cấp được thực hiện như sau:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tạo điều kiện để Liên minh HTX được:

- Tham gia nghiên cứu, xây dựng chế độ, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế HTX;
- Chủ trì hoặc tham gia điều hành các chương trình, dự án và một số hoạt động dịch vụ công có mục tiêu phát triển kinh tế HTX; trực tiếp triển khai hoặc tham gia triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng các chức năng quản lý, điều hành HTX theo quy định của nhà nước;
- Tham dự và trình bày ý kiến của mình tại các cuộc họp của Chính phủ (đối với Liên minh trung ương), UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với Liên minh HTX tỉnh) bàn về phát triển kinh tế tập thể, về các chính sách đối với HTX;

- Cung cấp các văn bản qui phạm pháp luật, chủ trương, chính sách liên quan đến phát triển kinh tế HTX;

- Tham gia với các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Chính phủ về tình hình phát triển kinh tế tập thể;

- Tuyên truyền Luật HTX, các văn bản pháp luật có liên quan về phát triển HTX và phổ biến các mô hình HTX điển hình, tiên tiến;

- Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế song phương, đa phương có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể và HTX;

- Hỗ trợ về cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện cần thiết để Liên minh HTX hoạt động.

Liên minh HTX có trách nhiệm thực hiện và chịu sự giám sát, kiểm tra của các cơ quan nhà nước về những nhiệm vụ mà liên minh tham gia trong quan hệ phối hợp.

Câu hỏi 112: Liên minh HTX có các loại thành viên nào? Quyền và nghĩa vụ của mỗi loại thành viên?

Trả lời:

Theo quy định của điều lệ Liên minh HTX Việt Nam, Liên minh hợp tác xã Việt Nam có thành viên chính thức và thành viên liên kết.

- Thành viên chính thức là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Thành viên liên kết là các tổ hợp tác, các đơn vị kinh tế, xã hội, các hội, hiệp hội ngành nghề, các cơ quan nghiên cứu khoa học, đào tạo, các tổ chức kinh tế khác trong và ngoài nước.

Các thành viên tham gia Liên minh hợp tác xã trên cơ sở tự nguyện, tán thành điều lệ Liên minh hợp tác xã Việt Nam.

Thành viên Liên minh hợp tác xã Việt Nam có các quyền sau:

- Được hỗ trợ, tư vấn và cung cấp dịch vụ nhằm tạo điều kiện phát triển sản xuất kinh doanh; được giúp đỡ khi gặp khó khăn.

- Được cung cấp các thông tin về kinh tế, pháp lý, về khoa học kỹ thuật và các lĩnh vực có liên quan khác.

- Được giúp đỡ trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và người lao động ở trong và ngoài nước.

- Được bảo vệ trước pháp luật khi quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm.
- Được thảo luận, đề xuất, kiến nghị các vấn đề về chính sách, pháp luật có liên quan; được thảo luận và biểu quyết các công việc của Liên minh.
- Thành viên chính thức được đề cử, ứng cử, bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo của Liên minh.
- Được Liên minh khen thưởng hoặc đề nghị nhà nước khen thưởng khi lập được thành tích xuất sắc.

Thành viên Liên minh hợp tác xã Việt Nam có các nghĩa vụ sau:

- Chấp hành pháp luật của nhà nước, điều lệ Liên minh hợp tác xã và các nghị quyết của đại hội, của Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã các cấp.
- Tham gia các hoạt động của Liên minh.
- Đoàn kết, hợp tác với các thành viên khác cùng thực hiện những mục tiêu chung của cộng đồng và vì lợi ích của cộng đồng.
- Thực hiện các chế độ báo cáo, thông tin định kỳ theo quy định của Liên minh.
- Đóng hội phí theo quy định.

Câu hỏi 113: Liên minh HTX Việt Nam ở cấp trung ương có cơ cấu tổ chức như thế nào?

Trả lời:

Theo quy định của Luật hợp tác xã và điều lệ, Liên minh hợp tác xã Việt Nam được thành lập ở trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Liên minh hợp tác xã Việt Nam tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, thống nhất mục tiêu và hành động.

Cơ cấu tổ chức Liên minh hợp tác xã ở cấp trung ương như sau :

- 1- Đại hội đại biểu thành viên toàn quốc là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên minh hợp tác xã Việt Nam, nhiệm kỳ của đại hội là 5 năm. Đại hội có nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Thông qua báo cáo của Ban chấp hành trung ương về kết quả hoạt động của nhiệm kỳ qua.
 - Quyết định phương hướng, nhiệm vụ và chương trình hoạt động của Liên minh hợp tác xã Việt Nam nhiệm kỳ tới.

- Thông qua báo cáo và phương hướng, nhiệm vụ về công tác kiểm tra.
- Thông qua việc sửa đổi hoặc bổ sung điều lệ Liên minh hợp tác xã Việt Nam.
- Bầu Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã Việt Nam.

2- Ban chấp hành Liên minh HTX Việt Nam là cơ quan lãnh đạo của Liên minh hợp tác xã Việt Nam giữa hai kỳ đại hội. Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã Việt Nam có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện điều lệ và nghị quyết của đại hội toàn quốc.
- Quyết định chiến lược, chương trình hoạt động dài hạn, hàng năm của Liên minh HTX Việt Nam.
- Bầu bổ sung uỷ viên Ban chấp hành Liên minh HTX Việt Nam.
- Bầu ban thường vụ, bầu chủ tịch, các phó chủ tịch trong số các uỷ viên ban thường vụ; bầu Uỷ ban kiểm tra, bầu chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra trong số các uỷ viên Uỷ ban kiểm tra, thông qua các quy chế làm việc của Ban chấp hành, Uỷ ban kiểm tra.
- Quyết định tham gia các tổ chức trong nước và quốc tế theo qui định của pháp luật.
- Thông qua các báo cáo trình bày trước đại hội.
- Lãnh đạo việc chuẩn bị các nội dung đại hội và triệu tập đại hội theo quy định của điều lệ.

3- Ban thường vụ Liên minh hợp tác xã Việt Nam là cơ quan lãnh đạo của Liên minh hợp tác xã Việt Nam giữa hai kỳ họp Ban chấp hành. Ban thường vụ Liên minh hợp tác xã Việt Nam có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh HTX Việt Nam, các nghị quyết Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã Việt Nam.
- Hướng dẫn hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.
- Công nhận và bãi nhiệm tư cách thành viên cấp quốc gia.
- Chuẩn bị chương trình, nội dung hội nghị của Ban chấp hành và đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh HTX Việt Nam.
- Triệu tập và chủ trì các kỳ họp thường kỳ và bất thường của Ban chấp hành trung ương Liên minh HTX Việt Nam.

- Xét khen thưởng, kỷ luật và đề nghị nhà nước khen thưởng

4- Thường trực Ban thường vụ Liên minh hợp tác xã Việt Nam gồm chủ tịch và các phó chủ tịch chuyên trách. Thường trực có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Điều hành, giải quyết công việc thường xuyên của Liên minh hợp tác xã Việt Nam.

- Chuẩn bị các nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban thường vụ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của thường trực Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.

- Tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động của bộ máy chuyên trách.

Liên minh hợp tác xã Việt Nam có bộ máy chuyên trách giúp việc và các đơn vị sự nghiệp, các đơn vị kinh tế trực thuộc.

Câu hỏi 114: Liên minh HTX ở cấp tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương có cơ cấu tổ chức như thế nào?

Trả lời:

Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương là các tổ chức thuộc hệ thống tổ chức của Liên minh hợp tác xã Việt Nam, hoạt động theo điều lệ của Liên minh hợp tác xã Việt Nam và điều lệ do đại hội Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố thông qua không trái với Luật HTX năm 2003 và điều lệ Liên minh HTX Việt Nam.

Cơ cấu tổ chức Liên minh HTX tỉnh, thành phố như sau :

1- Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu thành viên là cơ quan lãnh đạo của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố, nhiệm kỳ của đại hội là 5 năm. Đại hội có nhiệm vụ:

- Thông qua báo cáo của Ban chấp hành Liên minh tỉnh, thành phố nhiệm kỳ qua.

- Quyết định chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố trên cơ sở nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc Liên minh HTX Việt Nam và phương hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố.

- Bầu Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.

- Bầu đại biểu đi dự đại hội đại biểu Liên minh hợp tác xã toàn quốc.

- Thông qua điều lệ hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.

2- Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố là cơ quan lãnh đạo của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố giữa hai kỳ đại hội. Ban chấp hành Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện điều lệ Liên minh hợp tác xã Việt Nam, nghị quyết đại hội toàn quốc, nghị quyết của Ban chấp hành Liên minh HTX Việt Nam, nghị quyết của đại hội cùng cấp và điều lệ Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.

- Quyết định chiến lược, chương trình hoạt động, mục tiêu phát triển dài hạn, hàng năm của Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố.

- Bầu bổ sung ủy viên Ban chấp hành.

- Bầu Ban thường vụ, bầu chủ tịch, các phó chủ tịch trong số các ủy viên thường vụ; bầu ủy ban kiểm tra, bầu chủ nhiệm ủy ban kiểm tra trong số các ủy viên của ủy ban kiểm tra; thông qua quy chế làm việc của Ban chấp hành, ủy ban kiểm tra.

- Lãnh đạo việc chuẩn bị các nội dung của đại hội và thông qua các báo cáo trình trước đại hội.

- Triệu tập đại hội theo quy định của điều lệ.

3- Ban thường vụ Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và một số ủy viên. Ban thường vụ Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghị quyết của cơ quan lãnh đạo cấp trên và nghị quyết đại hội, nghị quyết Ban chấp hành Liên minh HTX tỉnh, thành phố.

- Công nhận và bãi nhiệm tư cách thành viên.

- Chuẩn bị chương trình, nội dung hội nghị Ban chấp hành và đại hội.

- Triệu tập và chủ trì các kỳ họp thường kỳ và bất thường của Ban chấp hành.

- Xét khen thưởng, kỷ luật và đề nghị khen thưởng, kỷ luật.

4- Thường trực Liên minh HTX tỉnh, thành phố gồm chủ tịch và các phó chủ tịch chuyên trách. Thường trực có nhiệm vụ và quyền hạn sau :

- Giải quyết công việc thường xuyên của Liên minh HTX tỉnh, thành phố;

- Chuẩn bị các nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban thường vụ;

- Tổ chức, quản lý, điều hành hoạt động của bộ máy chuyên trách.

Liên minh hợp tác xã tỉnh, thành phố có bộ máy chuyên trách giúp việc và các đơn vị sự nghiệp, các đơn vị kinh tế trực thuộc.

Câu hỏi 115: Ủy ban kiểm tra Liên minh HTX được tổ chức như thế nào? Quyền hạn và nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra?

Trả lời:

Ủy ban kiểm tra của Liên minh HTX các cấp do Ban chấp hành Liên minh HTX cùng cấp bầu, gồm: chủ nhiệm và một số ủy viên. Số lượng ủy viên do Ban chấp hành cùng cấp quyết định. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra là ủy viên Ban thường vụ của Ban chấp hành Liên minh HTX cùng cấp.

Ủy ban kiểm tra các cấp hoạt động theo điều lệ và quy chế do Ban chấp hành Liên minh HTX Việt Nam ban hành.

Ủy ban kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn sau :

1. Giám sát và kiểm tra việc thực hiện điều lệ, nghị quyết của đại hội và Ban chấp hành cùng cấp.
2. Giám sát và kiểm tra hoạt động tài chính của Liên minh HTX cùng cấp.
3. Kiến nghị với Ban chấp hành Liên minh HTX cùng cấp các hình thức kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân khi có sai phạm.
4. Bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các thành viên.
5. Báo cáo trước đại hội và Ban chấp hành cùng cấp về kết quả và phương hướng công tác kiểm tra.

Quản lý Nhà nước đối với HTX

Câu hỏi 116: Nội dung quản lý Nhà nước đối với HTX gồm những vấn đề gì?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 46 Luật HTX năm 2003, nội dung quản lý nhà nước đối với HTX bao gồm những vấn đề sau:

- Ban hành, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về HTX;
- Xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển HTX;
- Tổ chức đăng ký kinh doanh, hướng dẫn việc đăng ký kinh doanh đối với HTX, liên hiệp HTX;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý và các kiến thức cần thiết cho xã viên HTX;
- Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật của HTX theo qui định của pháp luật;
- Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện hợp tác quốc tế về HTX.

Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước đối với HTX như sau:

- Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với HTX;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với HTX;
- Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với HTX trong phạm vi địa phương theo qui định của pháp luật;

Câu hỏi 117: Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với HTX như thế nào?

Trả lời:

Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với HTX theo các nội dung sau:

- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chiến lược, kế hoạch phát triển HTX thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;
- Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển HTX thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;
- Hướng dẫn cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển HTX thuộc ngành, lĩnh vực quản lý;
- Hướng dẫn ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ; hỗ trợ thông tin và xúc tiến thương mại đối với HTX.
- Xây dựng chế độ và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các chức danh quản lý và điều hành HTX;
- Chỉ đạo tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, nhân rộng các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả;
- Tổ chức chỉ đạo thực hiện hợp tác quốc tế về HTX;
- Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về HTX.

Trách nhiệm cụ thể của các bộ, cơ quan ngang bộ như sau :

- Bộ Kế hoạch và đầu tư giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về HTX trên phạm vi cả nước;
- Các bộ: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Thương mại, Công nghiệp, Giao thông vận tải, Xây dựng, Thủy sản, Giáo dục và đào tạo thống nhất quản lý về HTX thuộc lĩnh vực bộ phụ trách;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam hướng dẫn chế độ và nguyên tắc hoạt động tín dụng nội bộ trong các HTX; thống nhất quản lý về Quỹ tín dụng nhân dân ;
- Bộ Nội vụ hướng dẫn về bộ máy chuyên trách quản lý nhà nước đối với HTX của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Bộ Tài chính hướng dẫn chính sách đối với HTX; phân bổ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, các chức danh trong HTX;
- Bộ Lao động - thương binh và xã hội hướng dẫn đóng bảo hiểm xã hội đối với xã viên HTX theo qui định tại điều 4 NĐ 177/2004/NĐ-CP ngày 12/10/2004 của Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và môi trường hướng dẫn việc giao đất, cho thuê đất đối với các HTX;
- Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn việc chuyển giao công nghệ vào HTX, hướng dẫn HTX ứng dụng công nghệ mới và chế độ bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của HTX.

Câu hỏi 118: UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) có trách nhiệm quản lý Nhà nước đối với HTX trong phạm vi địa phương như thế nào?

Trả lời:

UBND tỉnh có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước đối với HTX theo các nội dung sau:

- Triển khai, hướng dẫn thực hiện chiến lược, kế hoạch phát triển HTX trên địa bàn;
- Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng các chức danh quản lý và điều hành HTX được triển khai trên địa bàn theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, Liên minh HTX và Hội nông dân cấp tỉnh trong việc lập kế hoạch và chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về

HTX, mô hình HTX kiểu mới tới xã viên và những đối tượng muốn tham gia HTX, triển khai các chương trình, dự án phát triển HTX;

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh xem xét cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh HTX; xét cấp, thu hồi giấy phép hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị trực thuộc các HTX, liên hiệp HTX đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh;

- Hỗ trợ HTX về các thủ tục hành chính trong việc tổ chức lại, giải thể và phá sản đối với HTX đăng ký kinh doanh ở cấp tỉnh;

- Giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo của HTX và Liên hiệp HTX về các hành vi vi phạm pháp luật về HTX; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Liên hiệp HTX, HTX, xã viên và người lao động trong HTX;

- Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung các chính sách phát triển HTX;

Câu hỏi 119 : UBND huyện, xã có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với HTX trong phạm vi địa phương như thế nào?

Trả lời :

UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước đối với HTX theo các nội dung sau:

- Triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX, mô hình HTX kiểu mới đến xã viên và các đối tượng muốn tham gia HTX; kiểm tra, tổng kết, đánh giá tình hình phát triển HTX trên địa bàn huyện;

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã; xét cấp, thu hồi giấy phép hoạt động của chi nhánh, văn phòng, đơn vị trực thuộc HTX đăng ký kinh doanh ở cấp huyện;

- Hỗ trợ HTX về các thủ tục hành chính trong việc tổ chức lại, giải thể và phá sản đối với HTX đăng ký kinh doanh ở cấp huyện;

- Giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo của HTX về các hành vi vi phạm pháp luật về HTX. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của HTX, xã viên và người lao động trong HTX theo pháp luật đối với HTX đăng ký kinh doanh ở cấp huyện.

UBND xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) có trách nhiệm thực hiện việc quản lý nhà nước đối với HTX theo các nội dung sau:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX, chủ trương phát triển HTX của Đảng và Nhà nước tại cấp xã.

- Căn cứ vào những quy định của pháp luật tạo điều kiện cho những đối tượng có nhu cầu thành lập HTX được dễ dàng thành lập và hoạt động thuận lợi.

Câu hỏi 120: Luật HTX năm 2003 qui định về xử lý vi phạm như thế nào?

Trả lời:

Khoản 1, 2 và 3 điều 50 Luật HTX năm 2003 qui định: người nào vi phạm các qui định của Luật này và các qui định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi HTX, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo qui định của pháp luật. Tổ chức, cá nhân có hành vi gian dối trong việc đăng ký kinh doanh hoặc lợi dụng danh nghĩa HTX để hoạt động; HTX hoạt động không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc kinh doanh không đúng ngành, nghề đã đăng ký thì bị đình chỉ hoạt động và bị xử lý theo qui định của pháp luật. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không đúng qui định của pháp luật hoặc cố ý không cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh khi tổ chức có đủ điều kiện thành lập HTX thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 121: HTX có chịu sự chủ quản của cơ quan nào không? Nếu có thì là ai?

Trả lời :

HTX thành lập theo Luật HTX không chịu sự chủ quản của bất kỳ một cơ quan nhà nước nào, chỉ có tổ chức đại diện, hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình là Liên minh HTX Việt Nam ở trung ương và các tỉnh, thành phố. Khái niệm cơ quan chủ quản là cơ quan đại diện chủ sở hữu để quản lý, gọi tắt là cơ quan chủ quản. Chỉ có doanh nghiệp nhà nước mới có cơ quan chủ quản là các cơ quan đại diện sở hữu Nhà nước thực hiện quản lý nhà nước với tư cách là chủ sở hữu Nhà nước.

Theo Luật HTX năm 2003, tài sản của HTX được hình thành từ vốn góp của xã viên, vốn tích lũy thuộc sở hữu của HTX và các nguồn vốn hợp pháp khác, là tài sản thuộc quyền sở hữu của HTX, do đó, HTX có quyền chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản HTX - đó là quyền sở hữu tài sản của HTX. Do vậy, bản thân HTX hoạt động theo Luật HTX đã là chủ sở hữu của HTX, chính các xã viên thông qua đại hội, thông qua ban quản trị thực hiện quyền chủ quản của mình.

Doanh nghiệp Nhà nước không có quyền sở hữu tài sản (chỉ có quyền sử dụng) nên phải có cơ quan chủ quản. HTX hoạt động theo Luật HTX, các cơ quan

nhà nước chỉ có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với các hoạt động của HTX theo qui định của pháp luật.

Câu hỏi 122: Các HTX, liên hiệp HTX thành lập trước khi Luật HTX năm 2003 có hiệu lực thi hành (ngày 01 tháng 07 năm 2004) có phải sửa đổi điều lệ không? Xử lý như thế nào đối với HTX không sửa đổi điều lệ?

Trả lời:

Theo qui định tại điều 26 NĐ 177/2004/NĐ-CP, thì các HTX, liên hiệp HTX đã đăng ký kinh doanh trước ngày Luật HTX năm 2003 có hiệu lực (ngày 01 tháng 07 năm 2004) không phải đăng ký lại kinh doanh, nhưng phải sửa đổi, bổ sung điều lệ HTX theo qui định tại điều 12 Luật HTX năm 2003 và phải được thông qua đại hội xã viên gần nhất, kể từ ngày nghị định có hiệu lực thi hành.

Trong trường hợp HTX không sửa đổi lại điều lệ của mình thì điều lệ đó được coi là không có giá trị pháp luật kể từ ngày NĐ 177/2004/NĐ-CP có hiệu lực; hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX bị coi là không hợp lệ; mọi tranh chấp phát sinh sau đó sẽ xử lý theo qui định của Luật HTX năm 2003.

Các HTX không sửa đổi điều lệ thì điều lệ đó được coi là không hợp lệ và bị vô hiệu đối với những nội dung trái với Luật HTX năm 2003. Các cơ quan đăng ký kinh doanh có quyền yêu cầu HTX sửa đổi điều lệ, nếu HTX không chấp hành thì có thể bị xử phạt vi phạm hành chính và các hậu quả pháp lý khác theo qui định của NĐ 177/2004/NĐ-CP.

Câu hỏi 123: Khi sửa đổi điều lệ, HTX cần chú ý đến những nội dung gì?

Trả lời:

Khi sửa đổi điều lệ trước hết cần rà soát lại các qui định trong điều lệ HTX hiện hành, nếu thấy các qui định nào trái với Luật HTX năm 2003 và NĐ 177/2004/NĐ-CP thì bãi bỏ.

Đồng thời phải chú ý đến các nội dung sau:

- Nếu HTX, liên hiệp HTX thay đổi nơi đăng ký kinh doanh thì phải tiến hành đăng ký lại theo qui định của Luật HTX năm 2003 và NĐ 177/2004/NĐ-CP.

- Nếu HTX, liên hiệp HTX thay đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh thì phải gửi thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh nơi HTX, liên hiệp HTX đã đăng ký kinh doanh và nếu ngành, nghề kinh doanh thuộc ngành nghề kinh doanh có điều kiện; ngành, nghề kinh doanh phải có vốn pháp định; ngành, nghề kinh doanh phải có chứng chỉ hành nghề thì phải thực hiện đúng các qui định tại khoản 2, 3 và 4 điều 3 NĐ 177/2004/NĐ-CP.

- Nếu HTX, liên hiệp HTX tổ chức lại bộ máy quản lý và bộ máy điều hành thì phải thực hiện đúng các qui định tại điều 6 và điều 22 NĐ 177/2004/NĐ-CP.

- Nếu các HTX, liên hiệp HTX có nhu cầu thành lập doanh nghiệp trực thuộc thì căn cứ vào điều 9 NĐ 177/2004/NĐ-CP tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh theo các qui định tại chương II Luật doanh nghiệp và chương IV NĐ 109/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 04 năm 2004 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh.

- Nếu các HTX có những thay đổi về xã viên và vốn góp của xã viên thì phải thực hiện đúng các qui định tại điều 10 và điều 14 NĐ 177/2004/NĐ-CP.

- Việc bổ sung, sửa đổi các qui định về tài sản và tài chính của HTX phải thực hiện đúng các qui định tại điều 16, 17, 18, 19 và 20 NĐ 177/2004/NĐ-CP.

Việc sửa đổi, bổ sung các qui định trên đây và các qui định khác (nếu có) vào điều lệ HTX hiện hành phải được thông qua tại đại hội xã viên gần nhất, kể từ ngày NĐ 177/2004/NĐ-CP có hiệu lực thi hành và việc tiến hành đại hội xã viên phải thực hiện đúng các qui định tại điều 21, 22, 23 và 24 Luật HTX năm 2003 và điều 11, 12 NĐ 177/2004/NĐ-CP.

Câu hỏi 124: HTX kiểu mới có những đặc trưng gì?

Trả lời:

Từ các nội dung qui định của Luật HTX năm 2003 và các quan điểm có tính nguyên tắc trong xây dựng kinh tế tập thể đã nêu trong Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương khoá IX về “*tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*” có thể nêu lên những đặc trưng cơ bản của mô hình HTX kiểu mới như sau:

1. Về thành viên tham gia HTX

Khác với HTX kiểu cũ, thành viên HTX chỉ gồm các cá nhân, HTX kiểu mới là một tổ chức kinh tế do các thành viên, bao gồm cả cá nhân, hộ gia đình và pháp nhân (người lao động, cán bộ, công chức, các hộ sản xuất, kinh doanh, trang trại, doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc các thành phần kinh tế...), cả người có ít vốn và người có nhiều vốn có nhu cầu tự nguyện cùng nhau góp vốn hoặc có thể góp sức lập ra và tự chịu trách nhiệm về các hoạt động của mình theo qui định của pháp luật về HTX. HTX không thủ tiêu tính tự chủ sản xuất, kinh doanh của các thành viên, mà chỉ làm những gì mỗi thành viên riêng lẻ không làm được hoặc làm không có hiệu quả để hỗ trợ cho các thành viên phát triển. Thành viên tham gia HTX vẫn là những “đơn vị kinh tế tự chủ”.

2. Về quan hệ sở hữu

Trong mô hình HTX kiểu cũ, sở hữu cá nhân không được thừa nhận, sở hữu của các hộ gia đình bị xoá bỏ, chỉ thừa nhận chế độ sở hữu tập thể về tư liệu sản xuất; người lao động vào HTX phải góp ruộng đất, trâu bò, công cụ sản xuất chủ yếu. Trong hợp tác xã kiểu mới, sở hữu tập thể và sở hữu cá nhân của thành viên được phân định rõ. Sở hữu tập thể (sở hữu của hợp tác xã) bao gồm các nguồn vốn tích lũy tái đầu tư, các tài sản do tập thể mua sắm để dùng cho hoạt động của HTX, tài sản trước đây được giao lại cho tập thể sử dụng và tài sản do nhà nước hoặc các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ làm tài sản không chia và các quỹ không chia. Thành viên khi tham gia HTX không phải góp tư liệu sản xuất mà điều kiện tiên quyết là phải góp vốn theo quy định của điều lệ HTX, có thể góp sức khi HTX có nhu cầu; suất vốn góp không hạn chế, song được khống chế một tỷ lệ nhất định so với tổng số vốn góp của các thành viên (vốn điều lệ của HTX) nhằm bảo đảm tính chất của HTX (theo Luật HTX năm 2003 thì không quá 30%). Vốn góp của thành viên được chia lãi hàng năm và được rút khi thành viên ra HTX. Thành viên có thể góp vốn bằng ngoại tệ, tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác, được qui ra tiền Việt Nam theo giá thị trường tại thời điểm góp và giá trị đó được ghi thành vốn góp của thành viên, còn bản thân hiện vật thuộc sở hữu tập thể HTX. Sở hữu thuộc cá nhân thành viên được tôn trọng; thành viên có toàn quyền sử dụng vốn, các phương tiện sản xuất thuộc sở hữu riêng để sản xuất, kinh doanh. Những thành viên của HTX vẫn là những chủ thể độc lập, có kinh tế riêng. Vị trí và vai trò, cũng như quyền tự chủ của kinh tế thành viên không bị mất đi mà ngược lại được hỗ trợ thêm từ phía HTX để phát triển.

3. Về quan hệ quản lý trong hợp tác xã

Trong các HTX kiểu cũ, quan hệ giữa xã viên với HTX là quan hệ phụ thuộc. Xã viên bị tách khỏi tư liệu sản xuất trở thành người lao động làm công theo sự điều hành tập trung của HTX, tính chất hợp tác đích thực trong HTX không còn. Trong các HTX kiểu mới, quan hệ giữa HTX và thành viên là quan hệ bình đẳng, thỏa thuận, tự nguyện, cùng có lợi và cùng chịu rủi ro trong sản xuất, kinh doanh. Đặc trưng chung của HTX kiểu mới là hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX không bao trùm toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của thành viên như HTX kiểu cũ, mà chỉ diễn ra ở từng khâu công việc, từng công đoạn, nhằm hỗ trợ phát huy thế mạnh của từng thành viên và do đó cũng tạo điều kiện phát huy quyền làm chủ của thành viên. Thành viên tham gia quyết định những công việc quan trọng của HTX như sửa đổi điều lệ HTX, tổ chức lại HTX, quyết định cơ cấu tổ chức quản lý HTX, xác định phương án sản xuất, kinh doanh, phương án phân phối thu nhập trong HTX... Nguyên tắc bầu cử và biểu quyết được thực hiện bình đẳng, mỗi thành viên một phiếu bầu, không phân biệt vốn góp ít hay nhiều. Bộ máy quản lý HTX tổ chức gọn, nhẹ, hiệu quả. Chức

năng, nhiệm vụ của ban quản trị, ban kiểm soát, trưởng ban quản trị, chủ nhiệm được xác định rõ ràng, cụ thể. Chủ nhiệm được giao quyền chủ động điều hành công việc và tự chịu trách nhiệm về những quyết định của mình.

4. Về quan hệ phân phối

Trong các HTX kiểu cũ, chế độ phân phối mang nặng tính bình quân, bao cấp, chủ yếu phân phối theo công lao động, việc phân phối theo vốn góp gần như không được thực hiện (vì việc góp vốn chỉ mang tính hình thức). Vì vậy, không khuyến khích người lao động hăng hái, tích cực làm việc, xã viên thiếu gắn bó với HTX, dành công sức làm kinh tế gia đình. Trong các HTX kiểu mới, hình thức phân phối được thực hiện trên nguyên tắc công bằng, cùng có lợi, vừa theo lao động, vừa theo vốn góp và theo mức độ tham gia dịch vụ. Người lao động là xã viên, ngoài tiền công được nhận theo số lượng và chất lượng lao động, còn được nhận lãi chia theo vốn góp và theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX; lợi nhuận và vốn góp càng lớn, mức độ sử dụng dịch vụ càng nhiều, thì thu nhập càng cao. Đây là động lực khuyến khích người lao động hăng say làm việc, gắn bó với HTX. Trong quá trình phân phối, các HTX còn tạo ra được các quỹ không chia, một mặt để mở rộng sản xuất, kinh doanh, mặt khác tạo nên phúc lợi công cộng cho mọi thành viên trong HTX được hưởng chung, kết hợp chặt chẽ giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể, giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài.

5. Về cơ chế quản lý đối với hợp tác xã

Các hợp tác xã kiểu mới đã được giải phóng khỏi sự ràng buộc cứng nhắc của cơ chế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp. Nếu như trước đây, mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, cũng như hạch toán lỗ lãi, phân phối, giá cả... của HTX đều theo sự chỉ huy của cơ quan quản lý cấp trên và theo kế hoạch của Nhà nước, thì nay HTX đã thực sự là một tổ chức kinh tế độc lập, tự chủ có đầy đủ tư cách pháp nhân trong cơ chế thị trường, bình đẳng trước pháp luật như các doanh nghiệp, tự quyết định và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế khác, cũng như phân chia lỗ lãi, bảo đảm hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước và trách nhiệm đối với thành viên. Nhà nước tôn trọng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của HTX, không còn can thiệp trực tiếp vào các hoạt động của HTX. Vai trò của Nhà nước trong việc quản lý đối với HTX được chuyển qua việc ban hành pháp luật và các chính sách khuyến khích phát triển HTX. Các nghĩa vụ đóng góp vật chất quá nặng trước kia của HTX đối với chính quyền và cộng đồng, nhất là đối với các HTX ở nông thôn đã từng bước được xoá bỏ, HTX tập trung vào phục vụ và thực hiện các nghĩa vụ đối với các thành viên của chính mình là chủ yếu.

6. Về qui mô và phạm vi hoạt động

Hoạt động của các HTX kiểu cũ trước đây, đặc biệt là các HTX tín dụng, HTX mua bán và HTX nông nghiệp, thường bị giới hạn trong địa giới hành chính xã, phường và những ngành, nghề, mặt hàng đã được phân công. Qui mô và phạm vi hoạt động của HTX kiểu mới không còn bị giới hạn như trước. Mỗi HTX có thể hoạt động ở nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau, không giới hạn địa giới hành chính. Các HTX có thể liên kết thành liên hiệp HTX. Mỗi thành viên có thể tham gia nhiều HTX nếu điều lệ HTX không hạn chế. Không giới hạn số lượng thành viên tham gia HTX.

7. Về hiệu quả hoạt động của hợp tác xã

HTX là một tổ chức kinh tế tập thể gồm nhiều chủ sở hữu, hoạt động lấy lợi ích kinh tế làm chính, bao gồm cả lợi ích thành viên và lợi ích tập thể, nhưng HTX còn có vai trò quan trọng trong việc xoá đói, giảm nghèo, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, giáo dục ý thức phát triển cộng đồng... Do đó, mọi hoạt động của HTX phải được đánh giá bằng hiệu quả tổng hợp, cả về kinh tế - chính trị - xã hội; cả hiệu quả của tập thể và của các thành viên.

8. Về mô hình hợp tác xã

Khác với các HTX kiểu cũ được áp dụng nhất loạt trên cả nước theo mô hình sản xuất tập trung và chủ yếu được phát triển trong lĩnh vực sản xuất, hầu như không có loại hình HTX làm dịch vụ cho thành viên, mô hình HTX kiểu mới linh hoạt, đa dạng về hình thức, phù hợp với đặc điểm của từng vùng, từng ngành; với nhiều trình độ phát triển, từ thấp đến cao, từ làm dịch vụ đầu vào, đầu ra phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các thành viên, đến mở mang ngành nghề, vươn lên kinh doanh tổng hợp và hình thành các doanh nghiệp trực thuộc dưới hình thức công ty TNHH một thành viên; từ hợp tác xã phát triển thành các liên hiệp hợp tác xã.

Với những đặc trưng trên, HTX kiểu mới hoàn toàn khác với mô hình HTX kiểu cũ được xây dựng trong thời kỳ cơ chế kế hoạch hoá tập trung, bao cấp trước đây, có các đặc trưng là tập thể hoá toàn bộ tư liệu sản xuất, không thừa nhận vai trò của kinh tế hộ, tổ chức và hoạt động theo địa giới hành chính, tổ chức sản xuất tập thể, tập trung, phân phối theo ngày công lao động, thực hiện quá nhiều trách nhiệm xã hội; mô hình HTX được áp dụng nhất loạt trong cả nước, ít chú ý đến đặc điểm của từng nơi...

Câu hỏi 125: HTX khác công ty cổ phần và công ty TNHH có hai thành viên trở lên ở những điểm gì?

Trả lời:

1. Những điểm giống nhau

- Hợp tác xã, công ty cổ phần, công ty TNHH đều là tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân và đều có sự bình đẳng như nhau trước pháp luật; đều được Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền và lợi ích hợp pháp theo qui định của pháp luật .

- Khi tham gia HTX , công ty TNHH, công ty cổ phần, xã viên HTX, thành viên công ty TNHH, cổ đông công ty cổ phần đều phải góp vốn theo qui định của điều lệ HTX hoặc điều lệ công ty và chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của HTX hoặc của công ty trong phạm vi vốn góp vào HTX hoặc vào công ty (đối với công ty TNHH là số vốn đã cam kết góp, đối với công ty cổ phần là số vốn đã góp).

2. Những điểm khác nhau

Giữa HTX và công ty TNHH, công ty cổ phần có những sự khác nhau cơ bản, thể hiện trên các mặt sau :

2.1. Về mục tiêu

Mục tiêu của HTX là nhằm giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau trong các hoạt động sản xuất - kinh doanh. Xã viên gia nhập HTX là vì họ cần được HTX phục vụ, trợ giúp những việc mà họ không tự làm được hoặc tự mình làm thì ít có hiệu quả .

Mục tiêu của công ty TNHH và công ty cổ phần là lợi nhuận. Thu được lợi nhuận tối đa trên số vốn bỏ ra tối thiểu là mối quan tâm hàng đầu của công ty. Những người góp vốn vào công ty là nhằm thu lợi trên vốn đầu tư, góp vốn vào công ty là sự đầu tư vốn để được chia lãi cổ phần.

2.2. Về giá trị

HTX dựa trên những giá trị tự lực, tự trợ giúp, tính cộng đồng, dân chủ, bình đẳng, công bằng và đoàn kết.

Công ty TNHH, công ty cổ phần dựa trên lợi nhuận, tăng trưởng và kiểm soát (theo vốn góp).

2.3. Về loại hình tổ chức

HTX là tổ chức kinh tế - xã hội. Hoạt động của HTX không chỉ hướng tới lợi ích kinh tế, mà còn quan tâm đáp ứng các nhu cầu và nguyện vọng của xã viên về xã hội, văn hoá và các nhu cầu khác.

Công ty TNHH, công ty cổ phần là các loại hình doanh nghiệp, thực hiện các hoạt động kinh doanh nhằm mục đích sinh lời.

2.4. Về đối tượng phục vụ

Đối tượng phục vụ của HTX là chính mình và cộng đồng xã hội .

Đối tượng phục vụ của công ty TNHH, công ty cổ phần là người khác, là khách hàng. Đối tượng phục vụ này xuất phát từ mục tiêu của công ty là lợi nhuận. Để thu được lợi nhuận đòi hỏi công ty phải phục vụ khách hàng.

2.5. Về sở hữu

Trong HTX có sở hữu tập thể và sở hữu của xã viên. Sở hữu tập thể của HTX gồm các nguồn vốn tích lũy từ quá trình hoạt động sản xuất - kinh doanh, các tài sản do nhà nước hoặc các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ là tài sản không chia và các quỹ không chia của HTX. Trong nhiều loại hình HTX, sở hữu tập thể chiếm phần chủ yếu và là những tài sản quan trọng nhất. Sở hữu của xã viên là vốn góp.

Trong công ty TNHH và công ty cổ phần không có sở hữu tập thể, chỉ có sở hữu của thành viên là vốn góp.

2.6. Về nguyên tắc quản lý

Quản lý trong HTX dựa trên cơ sở *đối nhân*

ở đây yếu tố con người quyết định đến mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, tổ chức, quản lý và vận mệnh của HTX.

Quản lý trong công ty TNHH, công ty cổ phần dựa trên cơ sở *đối vốn*. ở đây mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh, tổ chức, quản lý và vận mệnh của công ty tùy thuộc vào tỷ lệ vốn của từng thành viên tham gia vào vốn điều lệ của công ty .

Quan hệ đối nhân và đối vốn thể hiện rất rõ trong quản lý HTX và quản lý công ty. Luật hợp tác xã năm 2003 và Luật Doanh nghiệp cũng có những qui định cụ thể như sau :

a) Tổ chức đại hội

* *Đối với HTX*, đại hội xã viên HTX mỗi năm họp một lần do ban quản trị triệu tập.

Trong trường hợp có ít nhất 1/3 tổng số xã viên cùng có đơn yêu cầu triệu tập đại hội xã viên gửi lên ban quản trị, thì trong vòng 15 ngày ban quản trị phải triệu tập đại hội xã viên bất thường .

* *Đối với công ty cổ phần*, đại hội đồng cổ đông họp ít nhất mỗi năm một lần. Trường hợp cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần phổ thông liên tục ít nhất trong 6 tháng có quyền yêu cầu triệu tập đại hội đồng cổ đông.

* *Đối với công ty TNHH*, hội đồng thành viên họp ít nhất mỗi năm một lần. Trường hợp thành viên hoặc nhóm thành viên sở hữu trên 35% vốn điều lệ có quyền yêu cầu triệu tập hội đồng thành viên.

b) Điều kiện họp đại hội

* *Hợp tác xã*

Đại hội xã viên chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên tham dự, nếu không đủ số lượng xã viên thì phải tạm hoãn đại hội xã viên.

* *Công ty cổ phần:*

Đại hội cổ đông chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết. Trường hợp không đủ điều kiện thì triệu tập cuộc họp lần thứ hai, sau 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 30% số cổ phần có quyền biểu quyết là tiến hành cuộc họp. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện thì triệu tập cuộc họp lần thứ ba, sau 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc, cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

* *Công ty TNHH.*

Cuộc họp hội đồng thành viên được tiến hành khi có số thành viên dự họp đại diện cho 65% vốn điều lệ trở lên. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện thì triệu tập họp lần thứ hai, sau 15 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên dự họp đại diện cho 50% vốn điều lệ trở lên. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện thì triệu tập họp lần thứ ba, sau 10 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc, cuộc họp được tiến hành không phụ thuộc số thành viên dự họp.

c) Biểu quyết thông qua quyết định tại đại hội

* *Hợp tác xã*

Mỗi xã viên một phiếu bầu, bình đẳng như nhau, không phụ thuộc vốn góp nhiều hay ít và chức vụ của xã viên trong hợp tác xã.

* *Công ty cổ phần*

Phụ thuộc vào cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi biểu quyết. Cổ đông nào có nhiều cổ phần phổ thông sẽ có nhiều phiếu biểu quyết:

- Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

- Cổ phần ưu đãi biểu quyết có số phiếu biểu quyết nhiều hơn so với cổ phần phổ thông.

* Công ty TNHH

Số phiếu biểu quyết tương ứng với phần vốn góp nhiều hay ít.

d) Thông qua các quyết định tại đại hội

* Hợp tác xã

Quyết định sửa đổi điều lệ HTX, tổ chức lại, giải thể HTX được thông qua khi có ít nhất 3/4 tổng số xã viên hoặc đại biểu xã viên có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành. Các quyết định về những vấn đề khác được thông qua khi có quá 1/2 tổng số xã viên dự đại hội biểu quyết tán thành.

* Công ty cổ phần

+ Quyết định của đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

+ Những vấn đề quan trọng như quyết định về loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán của từng loại; sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; bán hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của công ty thì cần được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

* Công ty TNHH

Quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua tại cuộc họp khi được số phiếu đại diện cho 51% số vốn trở lên của các thành viên dự họp chấp thuận.

Đối với quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty hoặc tỷ lệ nhỏ hơn quy định tại điều lệ công ty; sửa đổi và bổ sung điều lệ công ty, tổ chức lại, giải thể công ty thì cần được số phiếu đại diện cho ít nhất 75% số vốn của các thành viên dự họp chấp thuận.

e) Chức danh lãnh đạo

Trong HTX, những người có tài, có đức, được tập thể xã viên tín nhiệm đều có thể được bầu giữ các chức danh lãnh đạo các cơ quan quản lý và điều hành HTX, không phụ thuộc vào vốn góp nhiều hay ít.

Trong công ty TNHH và công ty cổ phần, chỉ những thành viên hoặc cổ đông nào có nhiều vốn góp mới được tham gia vào cơ quan quản lý của công ty.

2.7. Về phân phối

Trong HTX, lãi sau thuế trước hết dành để trích lập các quỹ, trong đó quỹ phát triển sản xuất và quỹ dự phòng bắt buộc phải trích lập. Việc phân phối cho xã viên được thực hiện dưới 3 hình thức : phân phối theo vốn góp, theo công sức đóng góp và mức độ sử dụng dịch vụ của hợp tác xã .

Trong công ty TNHH và công ty cổ phần, lãi chủ yếu dùng để chia theo vốn góp.

2.8. Về mức vốn góp

Trong HTX, vốn góp tối đa của một xã viên không được vượt quá 30% vốn điều lệ của hợp tác xã .

Trong công ty TNHH và công ty cổ phần, vốn góp của một thành viên và một cổ đông không bị hạn chế.

2.9. Về số lượng thành viên

Hợp tác xã. Xã viên của hợp tác xã thuộc tất cả các ngành và lĩnh vực kinh tế, tối thiểu phải là 7, không hạn chế số lượng tối đa.

Công ty TNHH. Thành viên công ty TNHH tối thiểu là 2 và tối đa là 50.

Công ty cổ phần. Cổ đông tối thiểu là 3 và không hạn chế số lượng tối đa.

2.10. Về chứng khoán

Hợp tác xã và công ty TNHH không được quyền phát hành cổ phiếu.

Công ty cổ phần có quyền phát hành chứng khoán ra công chúng theo qui định của pháp luật về chứng khoán.

Tài liệu tham khảo

- 1- Bộ luật dân sự của nước Cộng hoà XHCN Việt Nam - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội - 2003.
- 2- Luật HTX năm 1996 - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội - 1996.
- 3- Luật HTX năm 2003 - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội - 2003.
- 4- Luật doanh nghiệp - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội - 1999.
- 5- Luật Thương mại - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội - 1997.
- 6- Luật Phá sản - Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội - 2004
- 7- Dự thảo Điều lệ Liên minh HTX Việt Nam .
- 8- Nghị định số 02/2000/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2000 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh.
- 9- Nghị định số 03/2000/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp.
- 10- Nghị định số 177/2004/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật HTX năm 2003.
- 11- Nghị định số 109/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh.

12- Nghị định số 125/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 03/2000/NĐ-CP.

13- Nghị định số 37/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về đăng ký kinh doanh.

14- Thông tư số 06/2004-TT-NHNN ngày 27 tháng 9 năm 2004 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức tín dụng nội bộ HTX.

15- 100 câu hỏi đáp về Luật HTX - Viện quản lý kinh tế trung ương, Nhà xuất bản Lao động, Hà nội - 1997.

16- 205 câu hỏi và đáp về Luật doanh nghiệp - Nhà xuất bản Giao thông vận tải, Hà nội - 2004.

17- Luật kinh tế Việt Nam - Lê Minh Toàn chủ biên, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà nội - 2002.

18- Những vấn đề cơ bản của Luật HTX năm 2003 - Vụ công tác lập pháp, Văn phòng Quốc hội, Nhà xuất bản Tư pháp, Hà nội - 2003.

19- Tìm hiểu Luật Pháp sản năm 2004 - Thy Anh, Nhà xuất bản Lao động, Hà nội - 2004.

Mục lục	
Nội dung	Trang
Lời giới thiệu	
những vấn đề chung	
Câu hỏi 1: Vì sao phải sửa đổi Luật HTX năm 1996?	
Câu hỏi 2: Khái niệm HTX qui định trong Luật HTX năm 2003 có những nội dung gì mới so với Luật HTX năm 1996?	
Câu hỏi 3: Tại sao nói HTX là tổ chức kinh tế tập thể?	
Câu hỏi 4: Tại sao nói HTX là một tổ chức kinh tế mang tính xã hội?	
Câu hỏi 5: Vì sao Luật HTX năm 2003 không qui định HTX là một loại hình doanh nghiệp mà lại qui định: " <i>HTX hoạt động như một loại hình doanh nghiệp</i> "?	
Câu hỏi 6: HTX là tổ chức kinh tế có trách nhiệm hữu hạn hay vô hạn?	
Câu hỏi 7: Vì sao Luật HTX năm 2003 lại bỏ qui định Chính phủ ban hành điều lệ mẫu HTX cho từng loại hình HTX?	

Câu hỏi 8: Nhà nước thực hiện những chính sách gì đối với HTX?

Câu hỏi 9: Tại sao Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ đối với HTX? Chính sách đó có ảnh hưởng tới sự bình đẳng của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế không?

Câu hỏi 10: Nguyên tắc HTX là gì ?

Câu hỏi 11: Ai là người đề xướng ra các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX ?

Câu hỏi 12: So với Luật HTX năm 1996, Luật HTX năm 2003 đã có những sửa đổi, bổ sung gì về nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HTX?

Câu hỏi 13: Nguyên tắc tự nguyện trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Câu hỏi 14: Nguyên tắc dân chủ, bình đẳng và công khai trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Câu hỏi 15: Nguyên tắc tự chủ, tự chịu trách nhiệm và cùng có lợi trong tổ chức và hoạt động của HTX được hiểu như thế nào?

Câu hỏi 16: Nguyên tắc hợp tác và phát triển cộng đồng được hiểu như thế nào?

Câu hỏi 17: HTX có quyền chủ động đăng ký kinh doanh những ngành nghề nào?

Câu hỏi 18: Khi kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật qui định phải có điều kiện, thì HTX phải bảo đảm có đủ những điều kiện gì để được kinh doanh những ngành nghề đó?

Câu hỏi 19: Khi kinh doanh các ngành, nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có vốn pháp định thì HTX phải bảo đảm có những điều kiện gì để được kinh doanh những ngành nghề đó?

Câu hỏi 20: Khi kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật đòi hỏi phải có chứng chỉ hành nghề, thì HTX phải có đủ điều kiện gì để được kinh doanh các ngành nghề đó?

Câu hỏi 21: Những ngành nghề nào HTX không được kinh doanh?

Câu hỏi 22: HTX có các nghĩa vụ gì đối với Nhà nước?

Câu hỏi 23: HTX có các nghĩa vụ gì đối với xã viên và người lao động do HTX thuê?

Câu hỏi 24: HTX được huy động vốn từ các nguồn nào để mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ?

Câu hỏi 25: HTX có được tổ chức tín dụng nội bộ không? Tín dụng nội bộ là gì và việc tổ chức tín dụng nội bộ là nhằm mục đích gì?

Câu hỏi 26: Để thực hiện tín dụng nội bộ, HTX phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 28: Tên HTX được đặt theo qui định nào?

Câu hỏi 29: Trong những trường hợp nào thì được coi là tên trùng, tên gây nhầm lẫn?

Câu 30. Việc đăng ký đổi tên HTX được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 31: HTX có phải treo biển hiệu không? Nếu có thì phải tuân thủ qui định nào?

Thành lập và đăng ký kinh doanh HTX

Câu hỏi 32: Sáng lập viên HTX là gì? Những ai có thể là sáng lập viên?

Câu hỏi 33: Để chuẩn bị cho việc thành lập HTX, các sáng lập viên phải tiến hành những công việc gì?

Câu hỏi 34: Ai tổ chức hội nghị thành lập HTX ? Thành phần tham gia hội nghị gồm những ai ? Nội dung hội nghị gồm những vấn đề gì ?

Câu hỏi 35: Điều lệ HTX được xây dựng dựa trên những căn cứ nào? Việc thảo luận và biểu quyết thông qua điều lệ HTX tại hội nghị thành lập HTX được thực hiện theo nguyên tắc nào?

Câu hỏi 36: So với điều 14 Luật HTX năm 1996, nội dung điều lệ HTX qui định tại Luật HTX năm 2003 đã bổ sung những qui định nào?

Câu hỏi 37: Điều lệ HTX gồm những nội dung gì? Ngoài điều lệ HTX, HTX còn có những qui định gì khác?

Câu hỏi 38: So với Luật HTX năm 1996, hồ sơ đăng ký kinh doanh của HTX qui định tại Luật HTX năm 2003 đã có những thay đổi gì?

Câu hỏi 39: HTX đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp nào? Hồ sơ đăng ký kinh doanh gồm các văn bản gì và ai là người có trách nhiệm lập và nộp hồ sơ đăng ký kinh doanh tại cơ quan đăng ký kinh doanh đã chọn?

Câu hỏi 40: So với Luật HTX năm 1996, điều kiện cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với HTX đã có những sửa đổi gì?

Câu hỏi 41: Để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, HTX phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 42: Tư cách pháp nhân và thời điểm bắt đầu hoạt động của HTX được tính từ khi nào?

Câu hỏi 43: Trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh từ chối cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, thì người đại diện theo pháp luật của HTX sẽ tiến hành những công việc gì để được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh?

Câu hỏi 44: Trách nhiệm của cơ quan đăng ký kinh doanh khi thực hiện việc đăng ký kinh doanh ?

Câu hỏi 45: Việc đăng ký thay đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh đối với HTX được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 46: Hiểu như thế nào về văn phòng đại diện và chi nhánh của HTX?

Câu hỏi 47: HTX có quyền mở chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong nước và nước ngoài không? Nếu có thì trình tự, thủ tục đó được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 48: Khoản 2 điều 16 Luật HTX năm 2003 quy định: “*HTX được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo qui định của pháp luật*”. Vậy HTX có thể được thành lập doanh nghiệp trực thuộc theo mô hình nào?

Câu hỏi 49: Trình tự thành lập và đăng ký kinh doanh đối với công ty TNHH một thành viên được tiến hành như thế nào?

Câu hỏi 50: Với tư cách là chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên, HTX có các quyền gì?

Câu hỏi 51: Với tư cách là chủ sở hữu Công ty TNHH một thành viên, HTX có nghĩa vụ gì ?

Câu hỏi 52: Công ty TNHH một thành viên có cơ cấu tổ chức quản lý như thế nào?

Câu hỏi 53: Trường hợp công ty TNHH một thành viên tổ chức quản lý theo mô hình hội đồng quản trị thì hội đồng quản trị và giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ gì?

Câu hỏi 54: Trường hợp công ty TNHH một thành viên tổ chức quản lý theo mô hình chủ tịch công ty thì chủ tịch công ty và giám đốc (tổng giám đốc) có các quyền và nghĩa vụ gì?

Câu hỏi 55: Sự khác nhau giữa chi nhánh và công ty TNHH một thành viên

của HTX ?

Câu hỏi 56: Một HTX có thể thành lập nhiều công ty TNHH một thành viên được không?

xã viên HTX

Câu hỏi 57: Để trở thành xã viên HTX, cá nhân phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 58: Để trở thành xã viên HTX, cán bộ, công chức phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 59: Để trở thành xã viên HTX, hộ gia đình phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 60: Pháp nhân là gì? Những pháp nhân nào được tham gia HTX?

Câu hỏi 61: Để trở thành xã viên HTX, pháp nhân phải có đủ các điều kiện gì?

Câu hỏi 62: Thế nào là người "có năng lực hành vi dân sự đầy đủ"?

Câu hỏi 63: Cá nhân, hộ gia đình, pháp nhân có thể là xã viên của nhiều HTX không?

Câu hỏi 64: Điểm c khoản 4 điều 10 NĐ 177/2004/NĐ-CP qui định: "*Cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được sử dụng tài sản của nhà nước và công quỹ để góp vốn vào HTX*". Vậy tài sản nào được coi là của nhà nước và công quỹ ?

Câu hỏi 65: Xã viên HTX có các quyền gì?

Câu hỏi 66: Xã viên HTX có những nghĩa vụ gì?

Câu hỏi 67: Tư cách xã viên chấm dứt trong các trường hợp nào?

Câu hỏi 68: Xã viên được trả lại vốn góp và các quyền lợi khác trong các trường hợp nào?

tổ chức và quản lý HTX

Câu hỏi 69: Luật HTX năm 2003 đưa ra bao nhiêu mô hình tổ chức quản lý để HTX chủ động lựa chọn? Cơ cấu tổ chức quản lý trong mỗi mô hình đó gồm những cơ quan nào?

Câu hỏi 70: Luật HTX năm 2003 có những qui định gì mới về đại hội xã viên?

Câu hỏi 71: Đại hội xã viên thảo luận và quyết định những vấn đề gì?

Câu hỏi 72: Đại hội đại biểu xã viên được tổ chức trong những trường hợp nào? Nội dung đại hội đại biểu xã viên có khác đại hội toàn thể không?

Câu hỏi 73: Đại hội xã viên bất thường được triệu tập trong các trường hợp nào và cơ quan nào có trách nhiệm triệu tập đại hội xã viên bất thường?

Câu hỏi 74: Như thế nào thì cuộc họp đại hội xã viên được coi là hợp lệ?

Câu hỏi 75: Một quyết định như thế nào của đại hội xã viên được coi là có hiệu lực?

Câu hỏi 76: Luật HTX năm 2003 có những quy định gì mới về nhiệm vụ và quyền hạn của ban quản trị?

Câu hỏi 77: Trong mô hình HTX thành lập một bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, ban quản trị HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 78: Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, ban quản trị HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 79: Ban quản trị do ai bầu? Ai có quyền triệu tập cuộc họp ban quản trị? Cuộc họp ban quản trị như thế nào thì được coi là hợp lệ? Ban quản trị hoạt động theo nguyên tắc nào?

Câu hỏi 80: Trong mô hình HTX thành lập bộ máy vừa quản lý vừa điều hành, chủ nhiệm HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 81: Trong mô hình HTX thành lập riêng bộ máy quản lý và bộ máy điều hành, chủ nhiệm HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 82: Trưởng ban quản trị có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 83: Ban kiểm soát HTX có các quyền và nhiệm vụ gì?

Câu hỏi 84: Ai có thể là thành viên ban kiểm soát và thành viên ban quản trị? Ai không được làm thành viên ban kiểm soát và thành viên ban quản trị?

Câu hỏi 85: Ai là người đại diện theo pháp luật của HTX?

Tài sản và tài chính của HTX

Câu hỏi 86: Xã viên có thể dùng ngoại tệ, tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá khác để góp vốn vào HTX không? Nếu có thì giá trị vốn góp được xác định như thế nào?

Câu hỏi 87: Khi gia nhập HTX, xã viên phải góp vốn với mức bắt buộc là bao nhiêu? Mức vốn đó do ai quy định?

Câu hỏi 88: Khi gia nhập HTX, xã viên có thể góp vốn nhiều lần được không? Nếu có thì thời điểm, mức góp vốn lần đầu, thời hạn góp đủ vốn đã

đăng ký được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 89: HTX có được nhận và sử dụng vốn trợ cấp của Nhà nước, của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước không?

Câu hỏi 90: Vốn hoạt động của HTX được hình thành từ các nguồn nào?

Câu hỏi 91: Thế nào là vốn **điều lệ** của HTX, vốn pháp định? Vốn **điều lệ** của HTX và vốn pháp định khác nhau như thế nào?

Câu hỏi 92: Luật HTX năm 2003 có những quy định gì mới về việc lập các quỹ của HTX?

Câu hỏi 93: Các quỹ của HTX được sử dụng vào mục đích gì?

Câu hỏi 94: Thế nào là tài sản thuộc sở hữu của HTX?

Câu hỏi 95: Khi giải thể, tài sản và vốn của HTX được xử lý như thế nào?

Câu hỏi 96: Khi giải thể, vốn, quỹ của HTX được xử lý theo trình tự nào ?

Câu hỏi 97: Lãi của HTX được phân phối như thế nào?

Câu hỏi 98: Lỗ của HTX được xử lý như thế nào?

Tổ chức lại, giải thể và phá sản HTX.

Câu hỏi 99: Thế nào là tổ chức lại HTX?

Câu hỏi 100: Quá trình tổ chức lại HTX được tiến hành như thế nào?

Câu hỏi 101: Trong các trường hợp nào thì HTX bị giải thể bắt buộc? Thủ tục giải thể bắt buộc được tiến hành như thế nào?

Câu hỏi 102: HTX có thuộc đối tượng áp dụng Luật phá sản không? Trong tình trạng như thế nào thì HTX được coi là lâm vào tình trạng phá sản.

Câu hỏi 103: Việc giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản đối với HTX được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 104: Nghĩa vụ tham gia thủ tục phá sản của HTX lâm vào tình trạng phá sản?

Liên hiệp HTX.

Câu hỏi 105: Tại sao cần thành lập liên hiệp HTX?

Câu hỏi 106: Điều kiện thành lập và trình tự đăng ký kinh doanh đối với liên hiệp HTX được tiến hành như thế nào? Liên hiệp HTX có cơ cấu tổ chức quản lý như thế nào?

Câu hỏi 107: Liên hiệp HTX được tổ chức và hoạt động theo các nguyên

tắc nào?

Liên minh HTX.

Câu hỏi 108: Tại sao cần có tổ chức Liên minh HTX?

Câu hỏi 109: Liên minh HTX có những chức năng gì?

Câu hỏi 110: Liên minh HTX có những nhiệm vụ cụ thể gì?

Câu hỏi 111: Mọi quan hệ công tác giữa Liên minh HTX với chính quyền các cấp được thực hiện như thế nào?

Câu hỏi 112: Liên minh HTX có các loại thành viên nào? Quyền và nghĩa vụ của mỗi loại thành viên?

Câu hỏi 113: Liên minh HTX Việt Nam ở cấp trung ương có cơ cấu tổ chức như thế nào?

Câu hỏi 114: Liên minh HTX ở cấp tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương có cơ cấu tổ chức như thế nào?

Câu hỏi 115: Ủy ban kiểm tra Liên minh HTX được tổ chức như thế nào? Quyền hạn và nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra?

Quản lý Nhà nước đối với HTX

Câu hỏi 116: Nội dung quản lý Nhà nước đối với HTX gồm những vấn đề gì?

Câu hỏi 117: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý Nhà nước đối với HTX như thế nào?

Câu hỏi 118: UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) có trách nhiệm quản lý Nhà nước đối với HTX trong phạm vi địa phương như thế nào?

Câu hỏi 119 : UBND huyện, xã có trách nhiệm quản lý nhà nước đối với HTX trong phạm vi địa phương như thế nào?

Câu hỏi 120: Luật HTX năm 2003 qui định về xử lý vi phạm như thế nào?

Câu hỏi 121: HTX có chịu sự chủ quản của cơ quan nào không? Nếu có thì là ai?

Câu hỏi 122: Các HTX, liên hiệp HTX thành lập trước khi Luật HTX năm 2003 có hiệu lực thi hành (ngày 01 tháng 07 năm 2004) có phải sửa đổi điều lệ không? Xử lý như thế nào đối với HTX không sửa đổi điều lệ?

Câu hỏi 123: Khi sửa đổi điều lệ, HTX cần chú ý đến những nội dung gì?

<p>Câu hỏi 124: HTX kiểu mới có những đặc trưng gì?</p> <p>Câu hỏi 125: HTX khác công ty cổ phần và công ty TNHH có hai thành viên trở lên ở những điểm gì?</p> <p>Luật hợp tác xã</p> <p>Nghị định số 177/2004/NĐ-CP</p> <p>Tài liệu tham khảo</p>	